



## Công ty Cổ phần Bột giặt Lix

**Địa chỉ:** Số 3 – Đường số 2 – Khu phố 4 – Phường Linh Trung –  
Quận Thủ Đức – TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam

**Điện thoại:** (028) 3896 3658

**Số Fax:** (028) 3896 7522

CÔNG TY CỔ PHẦN  
BỘT GIẶT LIX

“**Lix**”  
GIẶT LÀ “THÍCH”



**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN**

**2017**

# MỤC LỤC



4

## Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

5

## Thông tin chung

Quá trình hình thành và phát triển  
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh  
Thông tin mô hình quản trị, bộ máy quản lý  
Định hướng phát triển  
Các rủi ro

39

## Tình hình hoạt động kinh doanh

Tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh  
Tổ chức và nhân sự  
Tình hình đầu tư và thực hiện dự án  
Tình hình tài chính  
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu  
Báo cáo tác động liên quan xã hội của Công ty

79

## Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh  
Tình hình tài chính  
Kế hoạch phát triển trong tương lai

93

## Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty  
Đánh giá của HĐQT về Ban Tổng Giám đốc  
Các kế hoạch định hướng của HĐQT

101

## Quản trị Công ty

Hội đồng quản trị  
Ban kiểm soát  
Các giao dịch, thù lao, thưởng của HĐQT, BGD, BKS

113

## Báo cáo tài chính



# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

# 2017

**THÔNG ĐIỆP**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Công ty Cổ phần Bột giặt LIX**



Kính thưa quý Cổ đông, Quý khách hàng và Nhà đầu tư,

Năm 2017, tình hình kinh tế thế giới lẫn trong nước đã bước vào giai đoạn tăng trưởng phục hồi trở lại. Tốc độ tăng trưởng GDP quốc gia đạt 6,81%, vượt mục tiêu đề ra đầu năm là 6,7% và cao hơn so với năm 2016. Những con số trên đã cho thấy sự phục hồi của nền kinh tế trong năm qua tuy vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức.

Về phía Công ty Cổ phần Bột giặt LIX, năm 2017, LIX tiếp tục hoàn thành kế hoạch đặt ra từ đầu năm. Cụ thể, tổng doanh thu năm 2017 đạt 2.117 tỷ đồng tăng 164 tỷ đồng, tương ứng 8,4% so với năm 2016. Hiện nay, nhà máy sản xuất bột giặt và chất tẩy rửa tại khu Công nghiệp Quế Võ II, Bắc Ninh đã đi vào hoạt động ổn định, góp phần cung cấp các sản phẩm chất lượng cũng như thương hiệu của Công ty đến với người tiêu dùng cả nước và thế giới, cùng với đó, chất lượng phục vụ trong bán hàng của các cán bộ nhân viên ngày càng được nâng cao. Để kết quả đạt được như trên là do những nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty cùng với sự chỉ đạo sát sao và kịp thời của Ban lãnh đạo. Trong năm, LIXCO tiếp tục nằm trong danh sách “Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2017” do Forbes công bố.

Năm 2018, tình hình hoạt động của Công ty được dự báo có mức tăng trưởng ổn định nhờ thị trường chất tẩy rửa ở Việt Nam và nước ngoài vẫn duy trì đà phát triển, xu hướng hội nhập giữa các nước trong Cộng đồng kinh tế ASEAN ngày càng sâu rộng, Hiệp định Đối tác Tiến bộ và Toàn diện xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) dự kiến sẽ được ký kết,... Những yếu tố thuận lợi trên sẽ mở rộng thị trường tiêu thụ, tăng doanh thu và nâng cao tiềm lực sản xuất cho Công ty. Năm bắt được tình hình trên, LIXCO luôn chú trọng đầu tư cả chiều rộng lẫn chiều sâu để đáp ứng nhu cầu thị trường.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và kính chúc sức khỏe, hạnh phúc, thành công đến Quý cổ đông, đối tác, nhà đầu tư trong và ngoài nước, Nhà phân phối, hệ thống siêu thị và tập thể Cán bộ, công nhân viên đã luôn đồng hành cùng với sự phát triển của LIXCO trong mọi hoàn cảnh; đặc biệt cảm ơn người tiêu dùng trong và ngoài nước đã tin nhiệm và tin dùng sản phẩm LIX trong thời gian qua.


**Nguyễn Xuân Bắc**

**Chủ tịch HĐQT**



# THÔNG TIN CHUNG



- 
- **Quá trình hình thành và phát triển**
  - **Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**
  - **Thông tin mô hình quản trị, bộ máy quản lý**
  - **Định hướng phát triển**
  - **Các rủi ro**





Tên giao dịch

**Công ty Cổ phần Bột giặt LIX**

Giấy chứng nhận đăng  
ký doanh nghiệp số

0301444263, đăng kí lần đầu số 4103001845 ngày 30 tháng 9 năm 2003 và đăng ký thay đổi lần 10 ngày 23 tháng 02 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ

324.000.000.000 đồng

Vốn chủ sở hữu

472.717.180.400 đồng

Địa chỉ

Số 03 - Đường số 02 - Khu phố 4 - Phường Linh Trung  
- Quận Thủ Đức - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

Số điện thoại

(84-28) 38.966.803

Số fax

(84-28) 38.967.522

Website

[www.lixco.com](http://www.lixco.com)

Mã cổ phiếu

LIX



## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN







1972

Tiền thân là Công ty kỹ nghệ hóa phẩm Huân Huân, một công ty tư nhân được thiết kế theo công nghệ của Ý.

1977

Trong quá trình cải tạo công thương nghiệp, nhà máy chuyển sang hình thức xí nghiệp hợp doanh và lấy tên là Nhà máy Công tư hợp doanh Linh Xuân.

1978

Chủ nhà máy hiến cho Nhà nước để xuất cảnh, nhà máy được sát nhập vào Nhà máy Bột giặt Viso.

1980

Tách khỏi Nhà máy Bột giặt Viso và đổi tên thành Nhà máy Quốc doanh Bột giặt Linh Xuân, trực thuộc Công ty Bột giặt Miền Nam.

1992

Chuyển thành Công ty Bột giặt LIX, thuộc Tổng Công ty Hóa chất công nghiệp và Hóa chất tiêu dùng.

1994

Khánh thành Chi nhánh LIX Hà Nội tại huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội. Nhà máy có công suất 5.000 tấn bột giặt/năm.

2003

Chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Bột giặt LIX với vốn điều lệ 36 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001845 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp.

2005

Mua lại Nhà máy sản xuất bột giặt có công suất 30.000 tấn bột giặt/năm từ Công ty Liên doanh Unilever Việt Nam, tại quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội và chuyển Chi nhánh LIX Hà Nội về trụ sở mới.

## Thông tin chung



Thành lập Chi nhánh LIX Bình Dương. Triển khai xây dựng nhà máy sản xuất chất tẩy rửa dạng lỏng có công suất 60.000 tấn/năm.

2008

Ngày 10/12/2009 chính thức niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

Tăng vốn điều lệ Công ty lên 90 tỷ đồng.

2009

Tháng 12/2011 nhà máy LIX Bình Dương đã bắt đầu hoạt động và cho ra những lô sản phẩm đầu tiên.

2011

Ký kết hợp đồng gia công với Unilever. Đầu tư trang thiết bị hiện đại nâng công suất nhà máy sản xuất bột giặt tại Thủ Đức từ 90.000 tấn/năm lên 120.000 tấn/năm.

Tăng vốn điều lệ Công ty lên 216 tỷ đồng.

2013

Tháng 08/2015 triển khai xây dựng Chi nhánh LIX Bắc Ninh. CTCP Bột giặt LIX vinh dự đạt danh hiệu “Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” liên tục trong 3 năm liền (2013; 2014; 2015) do tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

2015

Ngày 30/05/2016, Forbes VN công bố danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất VN, trong đó có CTCP Bột giặt LIX. Ngoài ra, công ty còn tiếp tục lọt vào “Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” do tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

Ngày 15/08/2016: Tăng vốn điều lệ lên 324 tỷ đồng.

Ngày 30/12/2016 : Khánh thành Chi nhánh LIX Bắc Ninh.

2016

Nâng công suất của nhà máy chất tẩy rửa lỏng tại Bình Dương từ 60.000 tấn/năm lên 90.000 tấn/ năm.

Ngày 14/09/2017 trong khuôn khổ Diễn đàn kinh doanh do Forbes Việt Nam tổ chức, LIXCO lần thứ 2 liên tiếp nằm trong danh sách “Top 50 công ty niêm yết tốt nhất” năm 2017.

2017

**NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH**



**Sản phẩm mới**

**Size sản phẩm**



**Cải tiến công thức  
sản phẩm**



Công ty Cổ phần Bột giặt LIX là một trong những công ty hàng đầu tại Việt Nam chuyên sản xuất các sản phẩm chăm sóc gia đình như: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Ngoài ra, Công ty cũng sản xuất kinh doanh các hóa chất cơ bản và kinh doanh bất động sản.

**Trong năm 2017, các hoạt động chính mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty bao gồm:**

- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm chăm sóc gia đình.
- Sản xuất nhãn hàng riêng cho các hệ thống siêu thị lớn như Co.op Mart, Mega Market, Big C, Vinmart, Lotte, các hệ thống của Aeon tại Việt Nam.
- Gia công bột giặt cho Công ty Unilever Việt Nam.
- Tiếp tục cải thiện và nâng cấp hệ thống bán hàng trực tuyến: banhang.lixco.vn, đồng thời liên kết với những trang web khác như www.adayroi.com (Trung tâm thương mại điện tử của Vingroup),...

# MUA LẺ với GIÁ SỈ

## Lix

### GIAO HÀNG MIỄN PHÍ

Với hóa đơn từ 200.000 đ trở lên

Đơn hàng dưới 200.000 VNĐ  
phí vận chuyển 20.000 VNĐ

(Áp dụng cho khu vực TP.HCM)



- TIẾT KIỆM  
- HIỆU QUẢ  
- NHANH CHÔNG

Mua hàng trực tuyến tại website: [banhang.lixco.com](http://banhang.lixco.com)

Многoмудoлoчeннoгo пoлeнoгo: [banhang.lixco.com](http://banhang.lixco.com)

(Áp dụng cho khu vực TP.HCM)

phí vận chuyển 20.000 VNĐ



- NHANH CHÔNG





Công ty Cổ phần Bột giặt LIX

CÁC ĐIỂM NỔI BẬT TRONG NĂM 2017

Mở rộng  
thị trường



Đầu tư  
mạnh cơ  
sở hạ tầng  
và thiết bị

Phát triển  
sản phẩm  
mới

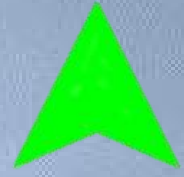


Công ty Cổ phần Bột giặt LIX





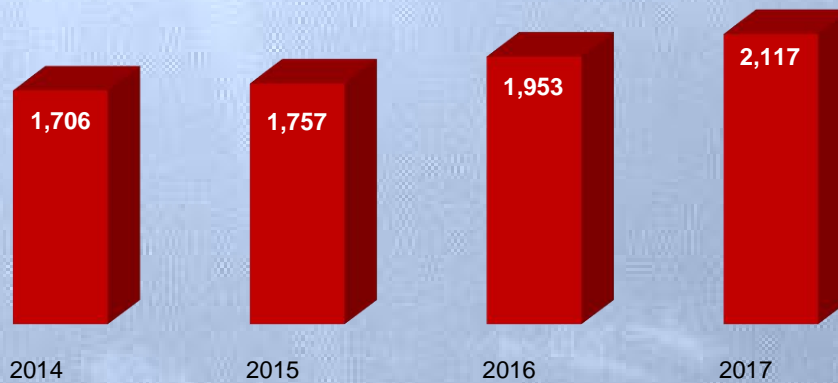
Tăng **5,87%** so với kế hoạch



Tăng gần **9%** so với năm 2016



Doanh thu (Tỷ đồng)



Doanh thu

**2.117 Tỷ đồng**

Năm 2017 khép lại với mức tăng cao nhất trong giai đoạn từ năm 2014 – 2017, đạt gần 9%, điều này tiếp tục đánh dấu sự tăng trưởng đáng kể của Công ty Cổ phần Bột giặt LIX. Đồng thời, Công ty cũng chứng tỏ được vị thế của mình trên thị trường trong và ngoài nước bằng việc mở rộng hệ thống cung ứng sản phẩm với cam kết đảm bảo chất lượng và giá cả phù hợp đến tay người tiêu dùng. Hiện nay, cạnh tranh trong ngành hàng tiêu dùng ngày càng trở nên gay gắt về mọi mặt, với sự đa dạng của các sản phẩm ngoại nhập và có thị phần ổn định, đứng trước tình hình này, Công ty đã có những chính sách và kế hoạch hoạt động linh hoạt và nắm bắt thị trường một cách kịp thời. Cùng với đó, sự gắn bó mật thiết giữa cán bộ công nhân viên với Ban lãnh đạo đã góp phần tạo ra một năm tích cực. Để duy trì và phát triển bền vững, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty đã sát cánh xây dựng mục tiêu và chiến lược chuẩn bị cho năm 2018 và lâu dài.

Hệ thống siêu thị

**12**

**+ 2**

Điểm bán hàng

**67.050**

**+ 6.018**

Nhà phân phối

**151**

**+ 14**

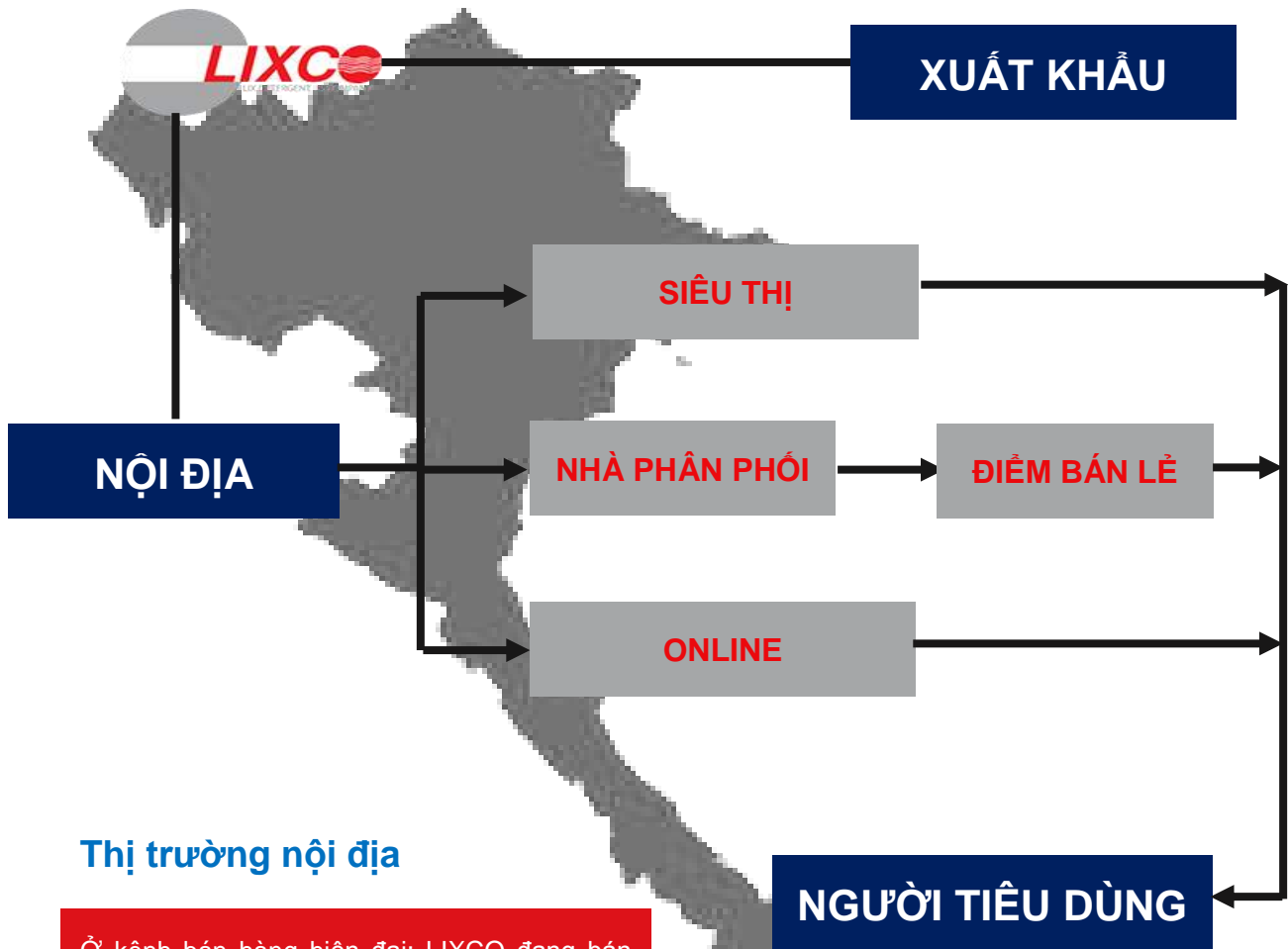
Khách hàng thị trường xuất khẩu

**30**

**+ 5**



Công ty Cổ phần Bột giặt LIX



### Thị trường nội địa

Ở kênh bán hàng hiện đại: LIXCO đang bán hàng trực tiếp cho các hệ thống siêu thị lớn như Co.op Mart, Big C, Mega Market, Lotte, Aeon, Vinmart, Satra, Emart, Simply mart. Bên cạnh đó, Công ty cũng sản xuất nhãn hàng riêng cho Coop Mart, Big C, Mega Market, Vinmart, Lotte.

Ở kênh truyền thống: Mạng lưới phân phối rộng khắp và trải đều trong cả nước với 151 Nhà phân phối cùng các đại lý để đưa sản phẩm LIX đến tận tay người tiêu dùng.

Hiện Công ty đang phát triển thêm mạng lưới bán hàng Horeca, trực tiếp đến các hệ thống nhà hàng, khách sạn, quán ăn...

Sau khi triển khai kênh bán hàng trực tuyến từ tháng 08/2015, LIXCO là một trong những công ty sản xuất chất tẩy rửa đầu tiên triển khai bán hàng trực tuyến tại Việt Nam đến trực tiếp Người tiêu dùng.

## Thị trường xuất khẩu

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực: Bột giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, nước giặt, nước xả vải, nước tẩy toilet, nước tẩy javel,...



**20**  
**quốc gia**

Đối với sản phẩm mang nhãn hiệu LIXCO, thị trường xuất khẩu chính gồm: Cambodia, Philippines, Togo, Triều Tiên, Mông Cổ, Brunei, Libya...

Ngoài ra, LIXCO còn sản xuất sản phẩm OEM cho một số thị trường như Nhật, Philippines, New Zealand, Úc, Malaysia, Đài Loan, Mông Cổ, Singapore, Hàn Quốc, Pakistan...



**THÔNG TIN MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, BỘ MÁY QUẢN LÝ**



# Team



TRƯỜNG  
PHÒNG  
TIÊU  
THỤ  
KÊNH  
TRUYỀN  
THỐNG

TRƯỜNG  
PHÒNG  
TIÊU  
THỤ  
KÊNH  
HIỆN ĐẠI  
VÀ XUẤT  
KHẨU

TRƯỜNG  
PHÒNG  
KỸ  
THUẬT  
KCS

TRƯỜNG  
PHÒNG  
CƠ  
NĂNG  
ĐẦU TƯ

QUẢN  
ĐỐC  
PHÂN  
XƯỞNG  
LIX  
TP. HCM

GIÁM  
ĐỐC CHI  
NHÁNH  
LIX BÌNH  
DƯƠNG

GIÁM  
ĐỐC CHI  
NHÁNH  
LIX BẮC  
NINH

Công ty con, công ty liên kết

**CÔNG TY TNHH XALIVICO**

- Địa chỉ: Số 233 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, hoạt động của các câu lạc bộ thể thao, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, quảng cáo, v.v...
- Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ vốn góp: 26%

*(Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106872723 ngày 09/06/2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26/06/2015 do Sở KH&ĐT TP.Hà Nội cấp)*

Các chi nhánh

**CTCP BỘT GIẶT LIX**

**CHI NHÁNH TẠI BÌNH DƯƠNG**

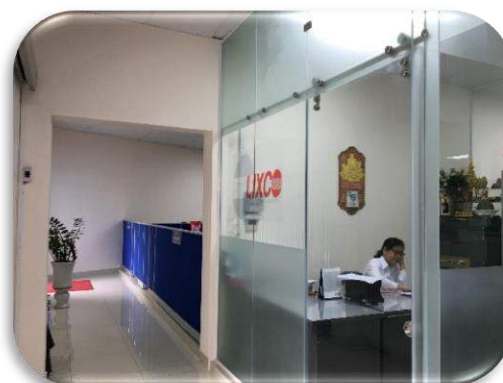
**Địa chỉ:** A-6, A-12 KCN Đại Đăng, P. Phú Tân, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.



**CTCP BỘT GIẶT LIX**

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TP. HCM**

**Địa chỉ:** LD-02.05 Tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, Phường An Phú, Quận 2, TP Hồ Chí Minh.



**CTCP BỘT GIẶT LIX**

**CHI NHÁNH TẠI BẮC NINH**

**Địa chỉ:** Lô II-4.1, KCN Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.



**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

## **TẦM NHÌN**

Trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh chất tẩy rửa gia dụng tại Việt Nam bằng chiến lược phát triển bền vững, trên cơ sở xây dựng hệ thống phân phối vững chắc, tiên phong đầu tư đổi mới công nghệ để mang lại giá trị gia tăng cao nhất cho cổ đông, người lao động, và xã hội.

Cung cấp những sản phẩm mang thương hiệu LIX chất lượng cao với giá thành hợp lý cho người tiêu dùng. Trân trọng và có trách nhiệm với cuộc sống của con người và xã hội.

## **SỨ MỆNH**

# GIÁ TRỊ CỐT LÕI

**Trung thực**

Trung thực trong tất cả các hoạt động

**Tôn trọng**

Tôn trọng bản thân, đồng nghiệp, Công ty, đối tác. Hợp tác trong sự tôn trọng

**Công bằng**

Công bằng với nhân viên  
Công bằng với đối tác

**Tuân thủ**

Tuân thủ luật pháp, bộ quy tắc ứng xử; các quy chế, chính sách và quy định của Công ty

**Đạo đức**

Tôn trọng và thực hiện các tiêu chuẩn đạo đức đã được thiết lập

## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

**Để bước tiếp chặng đường phát triển của Công ty, mục tiêu chủ yếu của LIXCO đến năm 2020 được đề ra như sau:**

- Duy trì mức tăng trưởng ổn định, với mục tiêu doanh số đạt mức 2.700 tỷ đồng vào năm 2020. Tối đa hóa lợi nhuận, mang lại hiệu quả đầu tư cho tất cả các cổ đông Công ty, không ngừng đẩy mạnh hoạt động sản xuất, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật, công nghệ nhằm tạo ra những sản phẩm chất lượng, uy tín trên thị trường;
- Tập trung sử dụng nguồn nhân lực hiện thời và củng cố, áp dụng quản trị hiện đại trong việc điều hành Công ty;
- Đảm bảo lợi ích và sự hài hòa của các cổ đông và đối tác, điều này mang lại sự phát triển chung cho tập thể;
- Phát triển thị trường, mở rộng mạng lưới và đa dạng hóa sản phẩm hiện đang sản xuất và phân phối nhằm phát huy thế mạnh giá trị cốt lõi dựa vào năng lực tài chính, thương hiệu xây dựng với người tiêu dùng trong và ngoài nước trong thời gian dài. Đạt được mục tiêu là trở thành doanh nghiệp mang đến sự thỏa mãn cho khách hàng khi sử dụng sản phẩm về chất lượng, giá cả hợp lý, mẫu mã, thị hiếu;
- Là Công ty có môi trường làm việc tốt cho cán bộ công nhân viên, người lao động, tạo điều kiện tối đa để thành viên của Công ty có cơ hội cống hiến, đóng góp vào mục tiêu vì sự phát triển bền vững của LIXCO;
- Luôn quan tâm, đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên một cách toàn diện cả về vật chất lẫn tinh thần. Chính sách về nhân sự ngày càng được hoàn thiện nhằm giúp người lao động hưởng được chế độ phúc lợi thỏa đáng, có cơ hội rèn luyện, thăng tiến trong công việc, đóng góp giúp Công ty phát triển,... tạo sự gắn bó giữa cán bộ nhân viên với Công ty nhằm tạo ra một khối đoàn kết.



## Chiến lược phát triển trung và dài hạn



### Về trung hạn:

- Tích cực nghiên cứu, đảm bảo Công ty có một danh mục sản phẩm đa dạng, chất lượng, giá cả hợp lý, đủ sức cạnh tranh ở thị trường trong nước và quốc tế;
- Tiếp tục phát triển thị trường truyền thống ở phía Bắc, đồng thời, duy trì thị phần ở thị trường đang nắm giữ;
- Đáp ứng kịp thời và tối đa được nhu cầu của người tiêu dùng, đảm bảo uy tín khi nhận hàng gia công;

### Về dài hạn:

- Đầu tư công nghệ sản xuất hiện đại để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm nguyên liệu, đồng thời hạ giá thành sản phẩm;
- Phát triển các dòng sản phẩm mang thương hiệu LIXCO ở tất cả các kênh bán hàng kết hợp với việc sản xuất riêng cho các hệ thống siêu thị, các đối tác nước ngoài và gia công các sản phẩm cho công ty Unilever Việt Nam;
- Lập kế hoạch và chiến lược cốt lõi một cách rõ ràng cho từng mảng kinh doanh, xác định và mở rộng thị trường và sản phẩm theo hướng đa dạng thị phần trong và ngoài nước;
- Đào tạo và chuẩn bị nguồn nhân lực có đủ trình độ, kinh nghiệm và đạo đức để thực hiện các mục tiêu trung và dài hạn của Công ty;



# LIX

Mơì tình khôi như  
Ngày đầu tiên ấy

**Phát triển bền vững về môi trường, xã hội và cộng đồng**

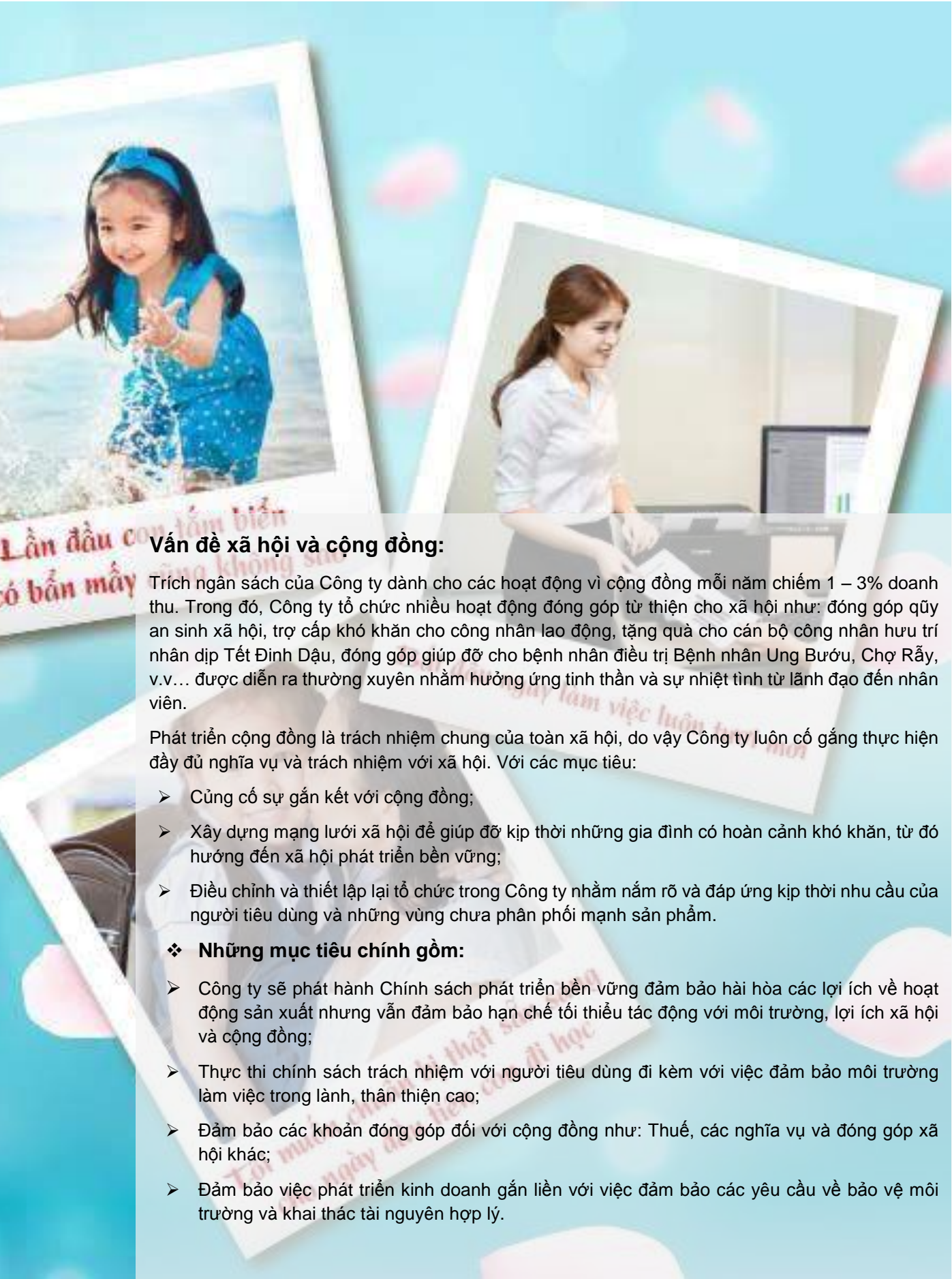
### Vấn đề môi trường:

Công ty Cổ phần Bột giặt LIX là Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và có sử dụng hàm lượng hóa chất trong công nghiệp. Để một doanh nghiệp hay công ty hoạt động mà không ảnh hưởng đến môi trường thì rất khó nhưng vấn đề ở đây là hoạt động làm sao để giảm thiểu tối đa các nguy cơ phá hoại môi trường như ô nhiễm nguồn nước, không khí, v.v... Vì thế, ý thức về việc bảo vệ môi trường luôn được đặt lên hàng đầu, năm qua Công ty đã áp dụng một số giải pháp như sau:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và đầu tư máy móc, dây chuyền tiên tiến nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất.

Các nguyên liệu được Công ty sử dụng để sản xuất và đóng gói sản phẩm:

- ✓ Bao bì màng
- ✓ Bao bì túi
- ✓ Bao bì thùng giấy
- ✓ Bao bì chai nhựa
- ✓ Nguyên liệu lỏng
- ✓ Nguyên liệu bột
- ✓ Chất thơm
- ✓ Dầu ADO
- ✓ Dầu MFO
- ✓ Khí CNG



### Vấn đề xã hội và cộng đồng:

Trích ngân sách của Công ty dành cho các hoạt động vì cộng đồng mỗi năm chiếm 1 – 3% doanh thu. Trong đó, Công ty tổ chức nhiều hoạt động đóng góp từ thiện cho xã hội như: đóng góp quỹ an sinh xã hội, trợ cấp khó khăn cho công nhân lao động, tặng quà cho cán bộ công nhân hưu trí nhân dịp Tết Đinh Dậu, đóng góp giúp đỡ cho bệnh nhân điều trị Bệnh nhân Ung Bướu, Chợ Rẫy, v.v... được diễn ra thường xuyên nhằm hưởng ứng tinh thần và sự nhiệt tình từ lãnh đạo đến nhân viên.

Phát triển cộng đồng là trách nhiệm chung của toàn xã hội, do vậy Công ty luôn cố gắng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm với xã hội. Với các mục tiêu:

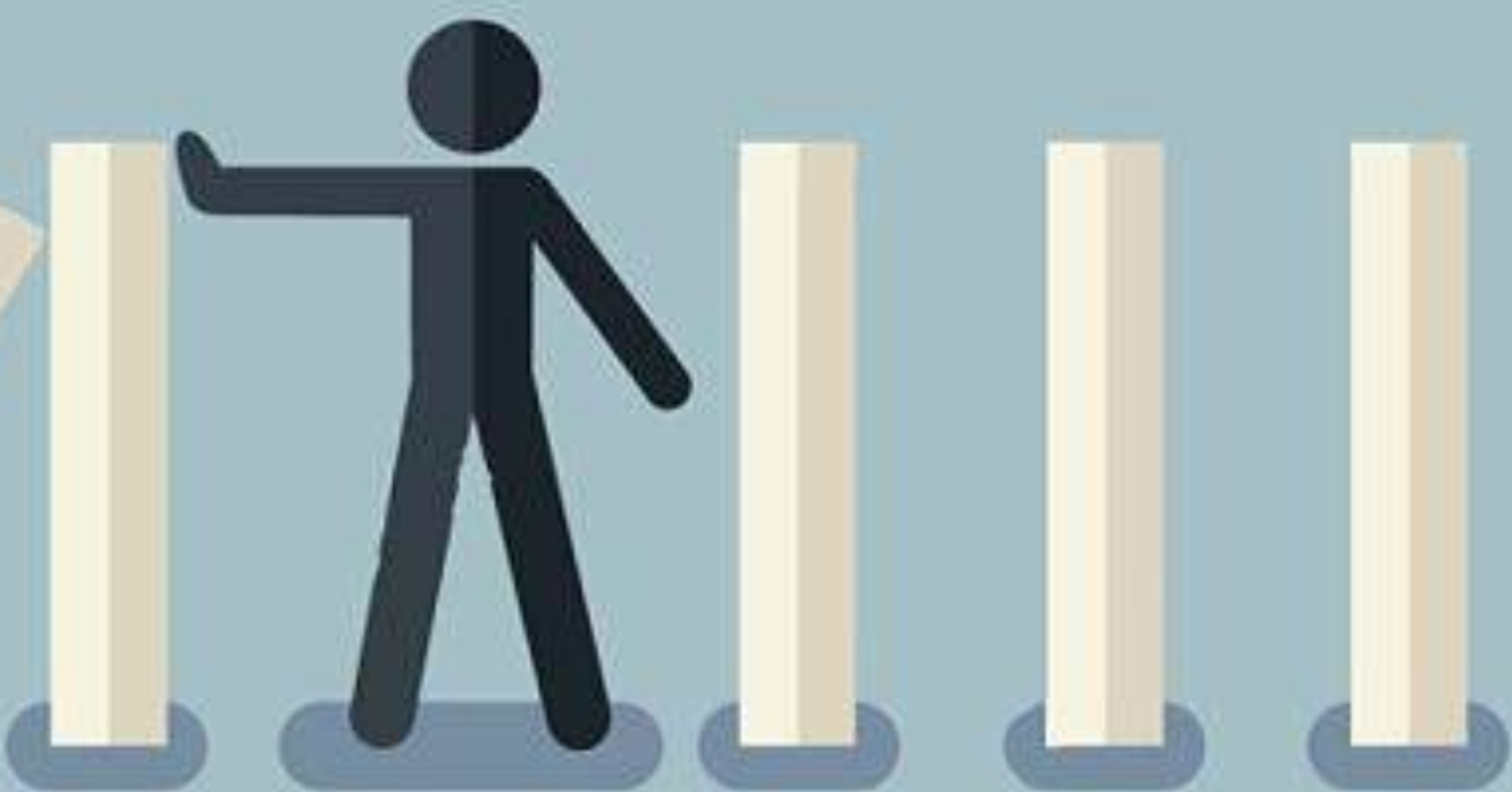
- Củng cố sự gắn kết với cộng đồng;
- Xây dựng mạng lưới xã hội để giúp đỡ kịp thời những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, từ đó hướng đến xã hội phát triển bền vững;
- Điều chỉnh và thiết lập lại tổ chức trong Công ty nhằm nắm rõ và đáp ứng kịp thời nhu cầu của người tiêu dùng và những vùng chưa phân phối mạnh sản phẩm.

#### ❖ Những mục tiêu chính gồm:

- Công ty sẽ phát hành Chính sách phát triển bền vững đảm bảo hài hòa các lợi ích về hoạt động sản xuất nhưng vẫn đảm bảo hạn chế tối thiểu tác động với môi trường, lợi ích xã hội và cộng đồng;
- Thực thi chính sách trách nhiệm với người tiêu dùng đi kèm với việc đảm bảo môi trường làm việc trong lành, thân thiện cao;
- Đảm bảo các khoản đóng góp đối với cộng đồng như: Thuế, các nghĩa vụ và đóng góp xã hội khác;
- Đảm bảo việc phát triển kinh doanh gắn liền với việc đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường và khai thác tài nguyên hợp lý.

”  
CÁC  
RỦI RO  
”







### Rủi ro pháp luật

Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và hiện đang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, do vậy Công ty chịu sự quản lý và chi phối của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật Thuế, Luật Thương mại số 36/2015 – QH11 và các văn bản liên quan khác. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có chứa thành phần hóa chất dùng cho bột giặt và các chất tẩy rửa khác nên chịu sự chi phối bởi Luật hóa chất số 06/2007/QH12, nghị định số 113/2017NĐ – CP hướng dẫn Luật hóa chất,....

Thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty không những hoạt động ở nội địa mà còn xuất khẩu ra nước ngoài ở hơn 20 quốc gia, vùng lãnh thổ, do đó tình hình kinh doanh của Công ty còn bị ảnh hưởng bởi một số luật quốc tế. Bên cạnh đó, hệ thống văn bản pháp luật của nước ta đang trong quá trình bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện nên các chính sách, kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty có sự ảnh hưởng nhất định. Với hệ thống phân phối rộng khắp trong nội địa, Công ty còn bị hạn chế về giá bán trên thị trường bởi quy định của Cục quản lý giá, Cục quản lý cạnh tranh – bảo vệ người tiêu dùng,.... Nắm bắt được những hạn chế pháp lý, Công ty thường xuyên cập nhật, điều chỉnh quy định để phù hợp, đồng thời sử dụng dịch vụ tư vấn khi xảy ra phát sinh liên quan đến luật pháp.



## Rủi ro ngành

Năm 2017, dân số Việt Nam lên đến hơn 96 triệu người, là thị trường tiềm năng cho ngành hàng tiêu dùng phát triển nhanh, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của xã hội. Năm 2017, những lợi thế mà doanh nghiệp trong nước có được như: khách hàng chủ động tìm đến sản phẩm có giá cả ổn định, thị phần phân phối tăng bởi sự xuất hiện những hình thức bán lẻ hàng tiêu dùng mới (cửa hàng tiện ích, bán lẻ qua mạng,...), áp dụng tiêu chuẩn ISO trong các hệ thống như siêu thị, cửa hàng đạt chuẩn; hàng hóa cải tiến theo xu hướng người tiêu dùng về mẫu mã, công dụng; hàng hóa của doanh nghiệp Việt được Chính phủ vận động tiêu dùng, v.v... Bên cạnh những mặt cải tiến đáp ứng kịp thời xu hướng thị trường của các doanh nghiệp nội địa thì vẫn còn tiềm ẩn những hạn chế như việc thực hiện cam kết WTO mở cửa hoàn toàn cho thị trường bán lẻ đã tạo áp lực lớn cho các doanh nghiệp nội. Ngoài ra, các nhà bán lẻ nước ngoài không chỉ tập trung vào thị trường ở các thành phố lớn như Hà Nội, TP.HCM mà còn đang có xu hướng thâm nhập vào các thị trường khác. Ngoài ra, chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng của ngành còn kém, chưa có kinh nghiệm trong việc xử lý những các vấn đề phát sinh gây ảnh hưởng đến lòng tin của khách hàng đến sản phẩm của công ty; trình độ áp dụng khoa học – kỹ thuật cho hệ thống phần mềm bán hàng (phần mềm quản lý ERP) còn thấp đã ảnh hưởng đến việc quản lý, làm giảm hiệu quả cầu nối với khách hàng. Nắm bắt được những hạn chế còn tồn đọng của ngành, Công ty đã chủ động cải tiến, khắc phục những điểm yếu trên, đồng thời tập trung mạnh vào nghiên cứu thị trường để nâng cấp hệ thống máy móc, bắt kịp nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng, đảm bảo giá cả hợp lý và hàng hóa chất lượng. Ngoài ra, Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo và bổ sung kiến thức thị trường, kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý, bán hàng cho nhân viên để cải thiện chất lượng phục vụ.



### Rủi ro tín dụng

Với hệ thống phân phối rộng và lượng khách hàng sử dụng sản phẩm lớn nên khả năng phát sinh tình trạng khó khăn trong việc thu tiền từ khách hàng khá cao. Tình trạng thu tiền kéo dài làm phát sinh các tình huống như giảm giá hàng bán, chiết khấu,... tác động đến lợi nhuận của Công ty. Do đó, để giảm tình trạng bị chiếm dụng này thì Công ty đã đưa ra các quy chế mới về bán hàng, quy định chặt chẽ hơn về đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, mức nợ và thời hạn nợ cụ thể. Ngoài ra, nhân viên công nợ phải thường xuyên theo dõi khoản nợ và đôn đốc thu hồi.

### Rủi ro cạnh tranh

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, kinh tế trong năm 2017 tăng trưởng lạc quan, chỉ tiêu bán lẻ hàng hóa tăng 10,86%, đồng thời, thu nhập bình quân trên đầu người tăng thêm 170 USD so với năm 2016, cho thấy nhu cầu chất lượng cuộc sống của người dân trong nước ngày càng cao. Cùng với sự tăng trưởng đó cũng đã kéo theo nhiều nhãn hiệu trong và ngoài nước xuất hiện ngày càng nhiều và chiếm thị phần lớn trong đó có ngành hàng tiêu dùng. Nên trong năm, tình hình cạnh tranh của các công ty cùng ngành diễn ra mạnh mẽ. Các sản phẩm bột giặt, chất tẩy rửa lồng trên thị trường ngày càng xuất hiện đa dạng mẫu mã, mùi hương, công dụng,..., ngoài ra, các thương hiệu lớn còn gây áp lực lớn khi đầu tư mạnh vào quảng bá sản phẩm từ biển hiệu đến truyền thông. Để giữ vững thị phần hiện có và tăng trưởng theo mục tiêu đề ra Công ty đã lên kế hoạch nghiên cứu thị trường, tìm kiếm thị trường tiềm năng cả trong và ngoài nước, duy trì và đảm bảo nguồn cung ứng, chất lượng, giá thành hợp lý, tổ chức chương trình khuyến mãi theo đợt, có khuyến khích cho những điểm bán tích cực nhằm tạo mối quan hệ thân thiết trong hệ thống phân phối sản phẩm.



## Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào

Một trong những nguyên vật liệu đầu vào chính của sản xuất bột giặt là chất hoạt động bề mặt (LAS) có thành phần từ chiết xuất dầu mỏ, vì vậy giá nguyên vật liệu biến động cùng với xu hướng của giá dầu mỏ. Trong năm 2017, giá dầu thế giới có sự biến động đi lên cụ thể như kết thúc năm, giá vàng đen ghi nhận tăng 12% do nhu cầu tăng mạnh kéo theo hàng tồn kho dầu giảm. Điều này, đã phần nào ảnh hưởng đến chi phí hoạt động và lợi nhuận của Công ty. Ngoài ra, nguyên liệu sản xuất khác cho bột giặt và chất tẩy rửa dạng lỏng của LIXCO hầu hết là có nguồn gốc từ nước ngoài nên mọi biến động của tỷ giá cũng đều tác động đến mục đích hoạt động. Vì vậy, để hạn chế thiệt hại do nguyên vật liệu đầu vào gây ra, Công ty đã ký hợp đồng hàng quý với tỷ giá được tính theo từng tháng để mua nguyên liệu có nguồn gốc từ nước ngoài. Đồng thời, theo dõi diễn biến của thị trường để có kế hoạch dự trữ thích hợp để cân bằng với việc sản xuất đáp ứng nhu cầu cung ứng sản phẩm ra thị trường và biến động giá nguyên liệu.

## Rủi ro bất khả kháng

Ngoài ra, trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty còn chịu tác động khác như thiên tai, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị,... thì đây là những rủi ro bất khả kháng có thể gây thiệt hại về con người và tài sản nên Công ty đã lập ra những biện pháp dự phòng nếu thiệt hại xuất phát từ những nguyên nhân bất khả kháng nhằm giảm tổn thất về con người lẫn tài sản Công ty.



## Rủi ro môi trường

Là Công ty hoạt động liên quan đến sản xuất, kinh doanh nên LIXCO chịu sự quản lý chặt chẽ về vấn đề bảo vệ môi trường, tạo khuôn viên làm việc thân thiện cho người lao động. Để hạn chế tác động của môi trường làm việc lên sức khỏe của người lao động, cán bộ nhân viên, thì Công ty thực hiện các biện pháp nhằm phòng ngừa và đảm bảo an toàn trong vận hành như: đầu tư cải tạo hệ thống xử lý khí thải, đầu tư thiết bị xử lý bụi hệ thống phân ly tháp bột giặt, đầu tư hệ thống khử mùi trạm hút bụi ở Nhà máy Thủ Đức với tổng chi phí đã thực hiện là 4,23 tỷ đồng, mua bảo hiểm tài sản khi có thiệt hại xảy ra cho Công ty, bảo hiểm cho nhân viên, nâng cao nhận thức về phòng cháy chữa cháy, tổ chức các buổi đào tạo để nắm rõ các thành phần nguyên liệu sản xuất giúp cải thiện trong quá trình sản xuất,...






**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**



*MilDroya*

- 
- **Tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh**
  - **Tổ chức và nhân sự**
  - **Tình hình đầu tư và thực hiện dự án**
  - **Tình hình tài chính**
  - **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu**
  - **Báo cáo tác động liên quan xã hội của Công ty**

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2017, tình hình kinh tế thế giới đồng loạt khởi sắc, điểm sáng là các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Châu Âu, Nhật Bản,... tăng trưởng tốt. Ngay cả những nền kinh tế mới nổi và đang phát triển cũng đánh dấu vào tình hình xuất khẩu có chuyển biến tích cực, nguyên nhân là do hoạt động đầu tư, thương mại có xu hướng cải thiện rõ rệt cùng với niềm tin của người tiêu dùng tăng lên là yếu tố giúp thị trường tăng trưởng mạnh. Điều này đã mang lại nhiều điểm sáng cho nền kinh tế của Việt Nam trong năm 2017, cụ thể năm qua GDP đạt 6,81% vượt kế hoạch đề ra (6,7%), chỉ số tiêu dùng tăng, bán buôn bán lẻ tăng 8,36%, kim ngạch xuất khẩu tăng 21,1%,...

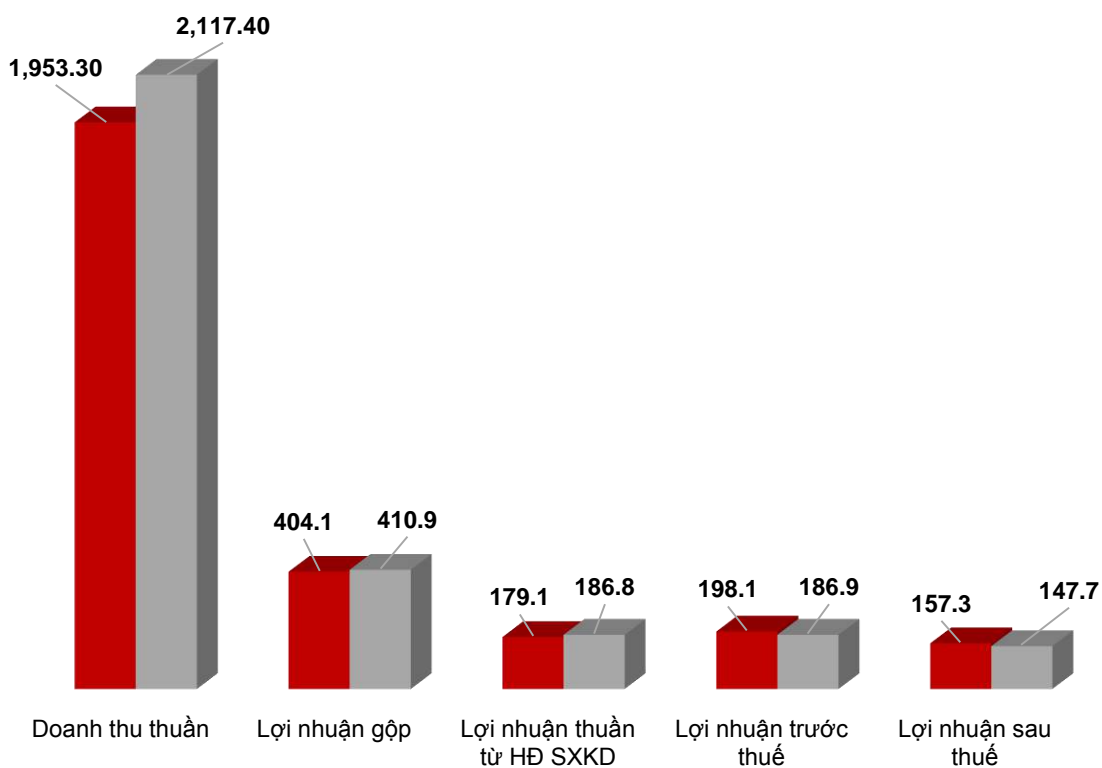


Với những tín hiệu tích cực của thị trường đã tác động mạnh đến tình hình hoạt động của ngành hàng tiêu dùng sản phẩm cá nhân cho gia đình. Bên cạnh đó, theo số liệu thống kê của Tổng cục thống kê tính đến ngày 31/12/2017 dân số Việt Nam là hơn 96 triệu người, tăng 1,02% so năm 2016, do mức sống được nâng cao nên nhu cầu cải thiện đời sống của cộng đồng ngày càng cao ngay cả ở khu vực nông thôn. Đây là một trong các lý do để các doanh nghiệp hoạt động trong ngành hàng tiêu dùng nói chung và Công ty Cổ phần Bột giặt LIX nói riêng có mức tăng trưởng mạnh. Cụ thể, doanh thu tính đến cuối năm 2017 đạt 2.117,4 tỷ đồng, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2016. Tuy nhiên do trong năm 2016, Công ty có khoản thu nhập phát sinh từ việc di dời Chi nhánh ở Hà Nội làm cho lợi nhuận trước thuế năm 2017 giảm 5,65% so với năm 2016. Cụ thể tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tính đến ngày 31/12/2017 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% +/- so với 2016
<b>Doanh thu thuần</b>	1.953,3	2.117,4	8,40%
<b>Lợi nhuận gộp</b>	404,1	410,9	1,68%
<b>Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD</b>	179,1	186,8	4,30%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	198,1	186,9	-5,65%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	157,3	147,7	-6,10%

## Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh các năm



Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	TH/KH 2017	TH 2017/2016
<b>Tổng doanh thu</b>	1.953,3	2.000	2.117,4	105,87%	108,40%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	198,1	190	186,9	98,37%	94,35%

Kết quả hoạt động tăng trưởng khả quan trong năm là động lực giúp Công ty mạnh dạn đầu tư vào hệ thống máy móc mới, cụ thể:

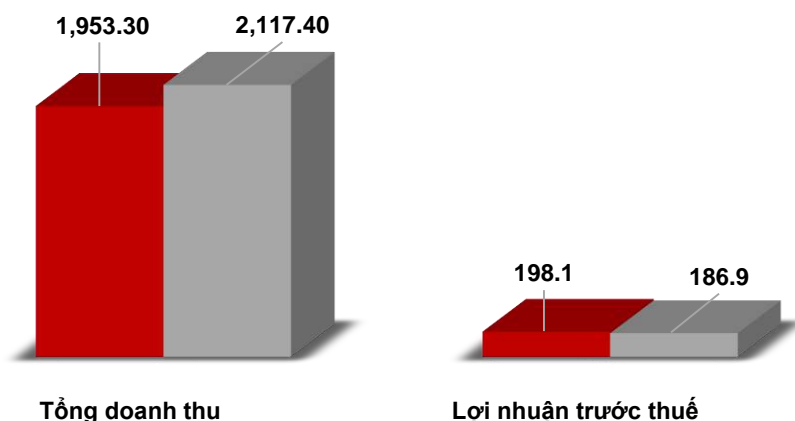
❖ Đầu tư Chi nhánh Bình Dương: 33,7 tỷ đồng: xây dựng thêm 1 line sản xuất tăng công suất chất tẩy rửa lồng từ 60.000 tấn/năm lên 90.000 tấn/năm; công trình nhà kho bao bì thành phẩm 4.300 m<sup>2</sup>.

❖ Đầu tư ở nhà máy Thủ Đức: 25 tỷ: hệ thống máy đóng gói tự động và máy nghiền kem, hệ thống xử lý khí thải và bụi.

Điều này đã giúp tăng tổng doanh thu năm 2017 đạt 2.117 tỷ đồng, tăng 8,4% so với năm 2016 và vượt 5,87% so với kế hoạch đề ra từ đầu năm. Tuy nhiên, việc đầu tư lớn vào máy móc thiết bị kể trên đã làm gia tăng chi phí khấu hao trong năm, điều này đã dẫn đến lợi nhuận trước thuế trong năm 2017 đạt 186,9 tỷ đồng, giảm 5,65% so với năm 2016 và đạt 98,37% so với kế hoạch đầu năm. Bên cạnh đó, trong năm 2016 Công ty có nguồn thu nhập từ việc hỗ trợ di dời chi nhánh tại Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội đã tạo lợi nhuận tăng đột biến.

Tuy nhiên, nếu trừ đi khoản thu nhập bất thường này thì lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2017 tăng 4,41% so với lợi nhuận sau thuế năm 2016, điều này nói lên tình hình hoạt động của năm 2017 có sự tăng trưởng và hiệu quả hơn so với tình hình năm 2016. Ngoài ra, năm 2017 với những chính sách đúng đắn và phù hợp với sự phát triển chung của thị trường mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra từ đầu năm, Hội đồng quản trị phối hợp với Ban điều hành Công ty cùng toàn thể cán bộ công nhân viên của LIXCO nỗ lực hết mình để đạt được kết quả cao trong việc phân phối sản phẩm, mang thương hiệu LIX đến gần hơn với người tiêu dùng. Tính đến cuối năm 2017, thị phần trong nước và quốc tế của Công ty đều có xu hướng tăng, cụ thể nhà phân phối sản phẩm đạt 151 đơn vị, điểm bán hàng tăng thêm 6.018 điểm, đưa sản phẩm vào thêm 2 hệ thống siêu thị và mở rộng hệ thống bán hàng trực tuyến, thị trường xuất khẩu đạt được 30 khách hàng ở 20 quốc gia,... đã giúp thị phần của LIXCO ngày càng vững vàng và tăng trưởng bền vững trong thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt.

## Các chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện năm 2017



## Doanh thu theo nhóm sản phẩm

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	% tăng/giảm so với năm 2016	Tỷ trọng
<b>Doanh thu bán hàng</b>	<b>1.916</b>	<b>1.755</b>	<b>9%</b>	<b>90%</b>
- BG	901	892	1%	47%
- CTRDL	1.014	863	17%	53%
* Xuất khẩu	336	306	10%	15%
* Kênh truyền thống	1.012	948	7%	48%
* Kênh Siêu thị	534	471	13%	25%
* Khác (Horeca, online, bán lẻ)	34	32	7%	2%
<b>Doanh thu gia công</b>	<b>80</b>	<b>85</b>	<b>-5%</b>	<b>4%</b>
<b>Doanh thu khác</b>	<b>122</b>	<b>114</b>	<b>7%</b>	<b>6%</b>
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>2.117</b>	<b>1.953</b>	<b>8%</b>	<b>100%</b>

Năm 2017, thương hiệu LIX lại tiếp tục đánh dấu sự tăng trưởng đáng kể về mọi mặt trong tổng doanh thu, cụ thể: trong năm Công ty đẩy mạnh phát triển dòng sản phẩm của LIXCO với doanh thu bán hàng đạt là 1.916 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó Công ty chú trọng đẩy mạnh phát triển dòng sản phẩm chất tẩy rửa dạng lỏng (chiếm 53% trong cơ cấu bán hàng và doanh thu tăng 17% so với cùng kỳ năm 2016). Nguyên nhân là do sự phát triển của khoa học kỹ thuật và nhu cầu tăng cao của thị trường đã góp phần tạo động lực cải tiến và đa dạng tính năng hơn cho một số dòng sản phẩm tẩy rửa. Ngoài ra, dòng sản phẩm bột giặt chiếm tỷ trọng 47% trong cơ cấu doanh thu bán hàng và doanh thu đạt 901 tỷ đồng, tăng 9 tỷ so với cùng kỳ năm 2016. Một phần nguyên nhân là do Công ty đã cho đi vào sản xuất và đóng gói dòng sản phẩm mới, với công nghệ cải tiến về mùi hương và thay đổi trọng lượng bao bì đóng gói với slogan “Tiết kiệm ngân quỹ gia đình”, điều này đã góp phần giúp doanh thu bột giặt tiếp tục tăng trưởng trong năm 2017.

## Doanh thu theo nhóm sản phẩm (tiếp theo)

Cùng với chính sách đẩy mạnh cải tiến sản phẩm thì Công ty cũng tích cực thực hiện nâng cao, mở rộng và hoàn thiện kênh phân phối sản phẩm ở trong nước và quốc tế. Cụ thể, doanh thu từ xuất khẩu đạt gần 15 triệu USD, đồng thời tăng 10% sản lượng xuất khẩu ra nước ngoài, kênh bán hàng truyền thống vẫn được Công ty quan tâm hàng đầu và cũng là kênh phân phối chính chiếm 48% trong toàn hệ thống phân phối, với doanh thu đạt được là 1.012 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2016. Đồng thời, trong năm Công ty đã mở rộng được thêm hai hệ thống siêu thị đặt sản phẩm, làm cho doanh thu của kênh này đạt 534 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2016. Ngoài ra, sản phẩm của LIXCO cũng đang từng bước mở rộng sang kênh phân phối Horeca (phân khúc thị trường khách sạn, nhà hàng, khu nghỉ dưỡng, quán cà phê cao cấp) và bán hàng trực tuyến, đây là một trong những kênh không thể thiếu trong thời hiện đại và do mạng xã hội ngày càng phát triển nên nhu cầu mua hàng trực tuyến cũng có xu hướng gia tăng, do đó doanh thu từ mảng bán hàng online và kênh khác đạt 34 tỷ, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2016. Năm bắt được triển vọng ở những thị trường này, Ban lãnh đạo cùng với đội ngũ nhân viên Công ty đã đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển sản phẩm phù hợp nhằm mang đến sự đa dạng hóa ở kênh phân phối và đáp ứng nhu cầu tiện lợi cho người tiêu dùng.

Hoạt động gia công sản phẩm trong năm 2017 giảm nhẹ, với doanh thu đạt được là 80 tỷ, giảm 5% so với cùng kỳ năm trước.

Năm qua, với những đổi mới trong chính sách phát triển đã phần nào mang đến những kết quả đáng khích lệ và mở ra nhiều cơ hội mới trong tương lai cho Công ty cổ phần Bột giặt LIX, đó còn là sự nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn thể cán bộ công nhân viên và sự lãnh đạo sáng suốt của Ban điều hành Công ty cùng phấn đấu để hướng tới mục tiêu phát triển bền vững

# Sản phẩm chất lượng cao Giá cả hợp lý



LIXCO  
CÔNG TY CP BỘT GIẶT LIX





**TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

- Ông là người đại diện 21% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- Ông sinh năm 1972, tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2001, chuyên ngành Kỹ sư Tự động hóa và Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (năm 2016).
- Từ 5/2002 - 1/2005: Kỹ sư Điện, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- Từ 7/2/2005-24/9/2006: Phó giám đốc Xưởng Điện, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- Từ 25/6/2006-3/2007: Phó giám đốc Xưởng Điện, phụ trách xưởng Điện, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc (Nay là Cty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc)
- Từ 4/2007 - 1/2010: Giám đốc Xưởng Điện, Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- Từ 2/2010 - 2/2011: Giám đốc Xưởng Nhiệt, Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- Từ 3/2011 - 7/2012: Trưởng phòng Điện - Đo lường - Tự động hóa, Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- Từ 1/8/2012 - 31/05/2013: Trưởng phòng TCHC- Ban QLDA, Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- Từ 6/2013 - 15/3/2016: Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất Hưng Phát Hà Bắc
- Từ 15/3/2016 - nay: Ban Người đại diện vốn Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Từ 28/04/2016 – nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Bột giặt LIX

**Ông Nguyễn Xuân Bắc****Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

- Ông là người đại diện 15% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- Ông sinh năm 1980, tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa TP.HCM năm 2003, chuyên ngành Hóa Polymer và tốt nghiệp Thạc sĩ - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Columbia Southern University (2013).
- Từ tháng 3/2003 đến 4/2003: Nhân viên phòng Kỹ thuật & KCS - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- Từ tháng 5/2003 - 6/2009: Nhân viên phòng Vật tư - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- Từ tháng 7/2009 - 01/2010: Trợ lý Trưởng phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- Từ tháng 02/2010 - 01/2011: Phó phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- Từ tháng 02/2011 - 12/2014: Trưởng phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- Từ tháng 12/2014 - 07/2015: Giám Đốc Kinh doanh - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- Từ 06/08/2015 - 31/07/2016: Phó Tổng Giám Đốc – Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- Từ 01/08/2016 – nay: Tổng Giám Đốc – Công ty Cổ phần Bột giặt LIX

## Ông Cao Thành Tín

Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc



- Ông là người đại diện 15% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- Ông sinh năm 1976, tốt nghiệp Cử nhân khoa học, Đại học Khoa học tự nhiên năm 1999, chuyên ngành Hóa và tốt nghiệp Cử nhân quản lý công nghiệp, ĐH Bách Khoa TP.HCM năm 2004.
- Từ tháng 9/1999 đến tháng 4/2002, Ông là nhân viên phòng Kỹ thuật KCS Công ty Bột giặt LIX.
- Từ tháng 6/2008 đến tháng 8/2009, Ông là Phó phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 8/2009 đến tháng 12/2010, Ông được giao Quyền Trưởng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 12/2010 đến tháng 4/2011, Ông chính thức được bổ nhiệm Trưởng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 4/2011 đến tháng 12/2014, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 12/2014 đến tháng 7/2015, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc sản xuất Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ 06/08/2015 đến nay, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.

## **Ông Bùi Công Thảo**

**Thành viên HĐQT kiêm P.Tổng Giám Đốc**



- Bà sinh năm 1962, tốt nghiệp Trường Đại học Ngân hàng năm 1985, chuyên ngành Tài chính Ngân hàng.
- Từ tháng 11/1985 đến tháng 02/1986, Bà là Kế toán viên Ngân hàng huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.
- Từ năm 1986 đến tháng 7/1988, Bà là Kế toán trưởng Ngân hàng huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- Từ tháng 8/1988, Bà là Kế toán viên Công ty Bột giặt Miền Nam.
- Từ tháng 3/1989, Bà là nhân viên Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Bột giặt LIX.
- Từ tháng 6/1997, Bà được bổ nhiệm làm Phó Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Bột giặt LIX.
- Từ tháng 02/2002, Bà được điều động và bổ nhiệm làm Trưởng phòng Vật tư Công ty Bột giặt LIX.
- Từ tháng 10/2003 đến tháng 8/2009, Bà là Thành Viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Vật tư Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 8/2009 đến tháng 12/2011, Bà là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 01/2012 đến 31/12/2017, Bà là Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.

## Bà Đoàn Thị Tám

Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng



- Từ năm 1982 đến nay làm việc tại Công ty CP Bột giặt LIX
- 11/1982 – 3/1985: Kỹ sư hóa – Phòng Kỹ thuật
- 3/1985 – 9/1987: Phó Quản đốc Phân xưởng Sản xuất
- 9/1987 - 1/2001: Phó phòng Kỹ thuật- KCS
- 1/2001 – 8/2009: Trưởng phòng Kỹ thuật- KCS
- 8/2009 đến nay: Trưởng phòng Vật tư
- 28/04/2017 đến nay : Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX

## Ông VŨ HOÀNG CHƯƠNG

Thành viên HĐQT



- Bà sinh năm 1984, tốt nghiệp Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán Kiểm toán – Đại học Kinh tế Tp.HCM (2007); Cử nhân Luật, chuyên ngành Luật kinh doanh. Có chứng chỉ kế toán viên của Bộ Tài chính.
- 08/2007-01/2011: Trợ lý Kiểm toán Công ty Kiểm toán KSI Việt Nam.
- 03/2011 - 04/2016 : Nhân viên Kiểm toán nội bộ - Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX.
- 04/2016 – nay: Trưởng ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX.

## Bà Trương Thị Trâm

Trưởng Ban kiểm soát



- Bà sinh năm 1975, tốt nghiệp Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Tp.HCM năm 2002.
- Từ tháng 4/1996 đến tháng 1/2010, Bà là nhân viên Phòng Tiêu thụ Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 2/2010 đến 06/2017, Bà được bổ nhiệm làm Phó Phòng Tiêu thụ Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ 06/2017 đến nay: Trưởng phòng Kế hoạch và Kho vận Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- Từ tháng 4/2010 đến nay, Bà là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.



**Bà Nguyễn Thị Thúy Vân**  
Kiểm soát viên

- 07/2002 đến 01/2006: Kế toán Tổng hợp – Công ty Cổ phần Nước và Môi Trường WACO
- 02/2006 đến 10/2007 : Kế toán Tổng hợp – Công ty TNHH Thép PEB (Việt Nam)
- 10/2007 đến 08/2012: Kế toán trưởng – Công ty TNHH Công Nghệ ASCENX (Việt Nam)
- 09/2012 đến 01/2013: Kế toán Tổng hợp – Công ty TNHH BEIERDORF Việt Nam
- 05/2013 – 10/2015: Nhân viên Kế toán - Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- 10/2015 đến 7/2017: Trợ lý Kiểm toán Nội bộ – Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- 7/2017 đến nay: Phó phòng HCNS – CTCP Bột giặt LIX
- 28/04/2017 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát – CTCP Bột giặt

## Bà Huỳnh Thị Ngọc Toàn

Kiểm soát viên



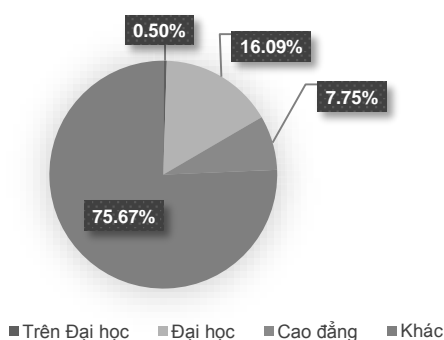


## Số lượng cán bộ, nhân viên

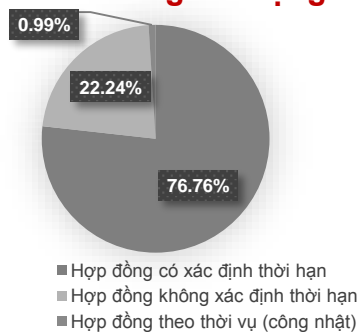
Tính đến cuối 31/12/2017, LIXCO có tất cả 1.007 lao động. Cơ cấu người lao động phân loại theo trình độ và theo loại hợp đồng lao động như bảng sau:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ lệ
<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>1.007</b>	<b>100,00%</b>
1	Trên Đại học	5	0,50%
2	Đại học	162	16,06%
3	Cao đẳng	78	7,73%
4	Khác	762	75,52%
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>1.007</b>	<b>100,00%</b>
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	773	76,61%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	224	22,20%
3	Hợp đồng theo thời vụ (công nhật)	10	0,99%
<b>C</b>	<b>Theo vị trí địa lý</b>	<b>1.007</b>	<b>100,00%</b>
1	Tại Thủ Đức	682	67,73%
2	Tại Bình Dương	218	21,65%
3	Tại Bắc Ninh	107	10,63%

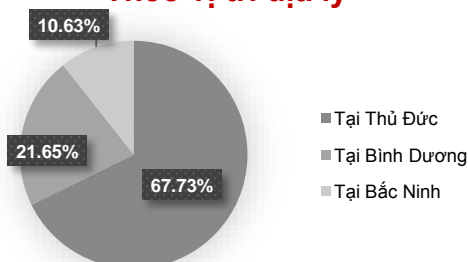
**Theo trình độ**



**Theo tính chất hợp đồng lao động**



**Theo vị trí địa lý**





## CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

### Chính sách đào tạo

Trong năm 2017, LIXCO tiếp tục phát huy tốt công tác đầu tư vào giáo dục và đào tạo cho cán bộ công nhân viên, có nhiều chương trình được tổ chức, nhằm mục đích nâng cao nghiệp vụ và đảm bảo an toàn lao động. Ngoài ra, hằng năm cán bộ công nhân viên còn thường xuyên được cập nhật quy định, cơ cấu tổ chức, kiến thức về sản phẩm, tiêu chuẩn quản lý chất lượng. Bên cạnh đó, kiến thức về nâng cao trình độ chuyên môn bán hàng, đặc biệt là huấn luyện đào tạo trong vận hành máy móc an toàn hiệu quả, bổ sung kỹ năng quản lý,... luôn được Công ty chú trọng đào tạo. Các buổi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức liên quan đến người lao động như Luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, những kiến thức phòng tránh tệ nạn xã hội liên quan đến ma túy, cờ bạc,... đã nâng cao ý thức về cuộc sống của mỗi cá nhân, sống lành mạnh, nâng cao cái đẹp, lối sống tốt trong xã hội. Cụ thể quá trình tổ chức đào tạo trong năm của Công ty:

#### Đào tạo bên ngoài

Số giờ đào tạo bên ngoài trong năm: 19.493 giờ.  
Trong đó:

Khối gián tiếp, phục vụ sản xuất và trực tiếp sản xuất 1.258 giờ

##### Nội dung:

- Luật kinh doanh, phương pháp xây dựng từ điển năng lực và ứng dụng; định giá xây dựng; giám sát thi công; đấu thầu cơ bản và nâng cao; huấn luyện công tác an toàn lao động.
- Tổ chức quản lý kho hàng chuyên nghiệp; nghiệp vụ quản lý kho; huấn luyện công tác an toàn lao động.

#### Đào tạo nội bộ

Số giờ đào tạo nội dung trong năm: 18.235 giờ

- Các nội dung liên quan đến chế độ chính sách của người lao động, huấn luyện các quy trình xử lý kiểm soát hóa chất và thiết bị máy móc trong nhà máy sản xuất,...



**Chính sách nghỉ mát:** Hằng năm, Công ty tổ chức các chuyến đi nghỉ mát cho tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty với mục đích:

- Chăm lo đến đời sống tinh thần của Công nhân viên, tạo thời gian nghỉ ngơi trong quá trình làm việc.
- Tạo điều kiện cho mọi người trong Công ty được giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, tạo sân chơi; điều này sẽ mang lại hiệu quả tốt trong công việc
- Đồng thời, thể hiện sự quan tâm của cấp trên với toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty.

**Chính sách công tác phí:** Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, lập và quy định mức phí cụ thể, rõ ràng cho từng cấp nhân viên, đảm bảo tính công bằng.

**Chính sách khen thưởng:** Căn cứ vào thành tích làm việc, mức độ hoàn thành chỉ tiêu cá nhân được đánh giá theo định kỳ theo tháng hoặc quý, đóng góp ý tưởng. Mức thưởng sẽ được quy định cụ thể, chi tiết công bằng cho từng cấp độ công nhân. Đồng thời, tạo môi trường thi đua lành mạnh nhằm đóng góp sự phát triển bền vững. Ngoài ra,

- Thưởng vào các ngày lễ lớn như Tết nguyên đán, lễ 30/04 – 01/05, lễ Quốc khánh 2/9,...
- Công ty áp dụng các chính sách thưởng như: thưởng thành tích, hiệu quả công việc hàng tháng, thưởng kinh doanh theo quý, thưởng cán bộ công nhân viên xuất sắc, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật,...

**Chính sách chăm sóc sức khỏe:** Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm cho toàn bộ CBCNV và 2 lần/năm đối với những công nhân làm việc trong môi trường độc hại nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động trong môi trường sản xuất và giúp người lao động yên tâm làm việc, Công ty đã hỗ trợ các loại hình bảo hiểm như bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật và đảm bảo cho toàn thể cán bộ công nhân viên được hưởng đầy đủ theo chế độ.

Ngoài ra, Công ty phụ cấp suất ăn theo ca, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đúng quy định cho Công nhân trong môi trường sản xuất,...

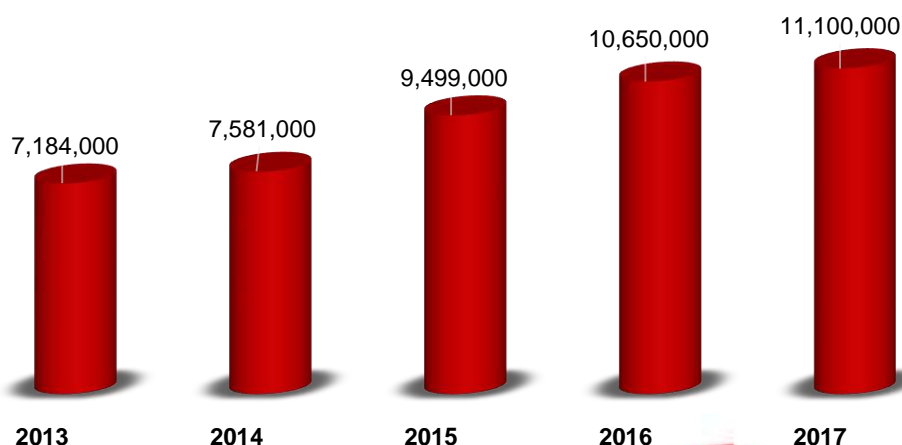
**Chính sách lương:** Được căn cứ vào năng lực sản xuất lao động và chất lượng công việc

- Người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao được trả lương cao;
- Năm 2017, Công ty tiếp tục áp dụng chính sách lương kinh doanh để phù hợp với tình hình kinh doanh tại từng thời điểm nhằm tạo động lực khuyến khích đội ngũ làm việc tích cực hơn, đảm bảo tính công bằng trong môi trường làm việc. Lương bình quân của người lao động năm 2017 của LIXCO đạt 11.100.000 đồng.

Năm	2013	2014	2015	2016	2017
Tiền lương bình quân	7.184.000	7.581.000	9.499.000	10.650.000	11.100.000

Đơn vị: Đồng

### Mức thu nhập





## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

**Đến ngày 31/12, Công ty tiếp tục duy trì việc đầu tư vào Công ty liên kết. Như sau:**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106872723 ngày 09 tháng 6 năm 2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26 tháng 6 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp, Công ty Cổ phần Bột giặt LIX đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico với giá trị phần vốn góp là 130.000.000.000 VND, tương đương 26% vốn điều lệ. Tại ngày 31/12/2017, Công ty tiếp tục đầu tư thêm 55.000.000.000 VND, tương đương 11% vốn điều lệ.

**Đồng thời, trong năm có diễn ra việc nâng cấp và xây dựng đi vào hoạt động trong năm 2017, cụ thể:**

Công trình Kho bao bì thành phẩm số 5 CN Bình Dương với giá trị đầu tư là: 9.713.800.000 đồng và đã đi vào hoạt động trong năm



Công trình máy đóng gói tự động 200g - 1200g Hassia: 4 máy, được đầu tư với trị giá là 10.951.789.280 đồng và cũng đã đi vào hoạt động trong năm



Công trình bảo vệ môi trường

Công trình Dây chuyền sản xuất 30.000 tấn/năm: 9.8 tỷ





## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm 2017, tình hình kinh tế Việt Nam và quốc tế có sự tăng trưởng khả quan, đã tác động tốt đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của LIXCO, đồng thời dân số tăng kéo theo nhu cầu về hàng tiêu dùng sản phẩm gia đình cá nhân cũng tăng cao, là nguyên nhân tác động khiến doanh thu của Công ty đến ngày 31/12/2017 đạt 2.117,4 tỷ đồng, tăng 8,4% so với năm 2016 đạt 1953,3 tỷ đồng. Bên cạnh đó, chính sách quản lý chặt chẽ và linh động của Ban điều hành giúp duy trì tình hình tăng trưởng ổn định qua các năm. Tuy nhiên, lợi nhuận trước và sau thuế có dấu hiệu tăng trưởng chậm hơn so với năm 2016, nguyên nhân là do trong năm 2016 có khoản thu nhập bất thường khá lớn từ việc di dời chi nhánh ở Hà Nội, do đó tỷ lệ cổ tức cao hơn 15% so với kế hoạch chia cổ tức năm 2017. Cụ thể số liệu như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	780,5	776,7	-0,49%
Doanh thu thuần	1953,3	2117,4	8,40%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	179,1	186,8	4,30%
Lợi nhuận khác	19	0,189	-99,01%
Lợi nhuận trước thuế	198,1	186,9	-5,65%
Lợi nhuận sau thuế	157,3	147,7	-6,10%
Cổ tức	(*) 35%	(**) 20%	-15%

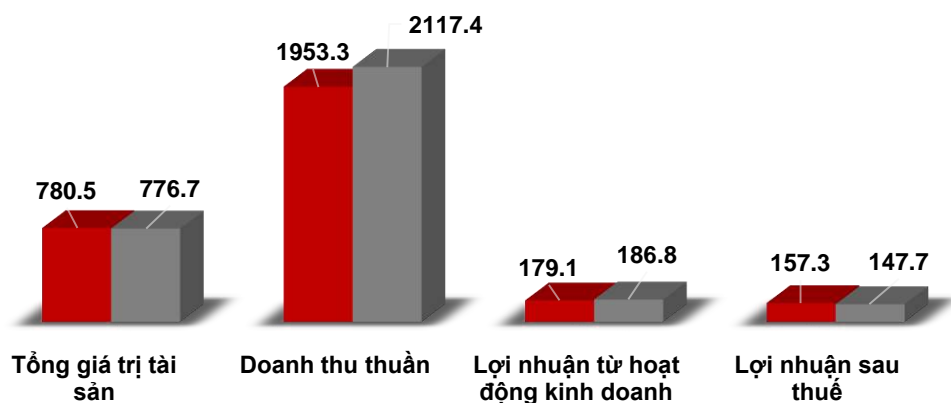
(\*) Kế hoạch 2016 là 20%; thực hiện 35% (chia cổ tức bằng tiền đợt 1 là 20% vào ngày 08/12/2016, chia cổ tức bằng tiền đợt 2 vào ngày 07/06/2017).

(\*\*) Kế hoạch năm 2017 là 20%; đã tạm ứng 20% cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 vào ngày 01/12/2017.

Thực hiện cổ tức sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Đơn vị: Tỷ đồng

### Tình hình tài chính



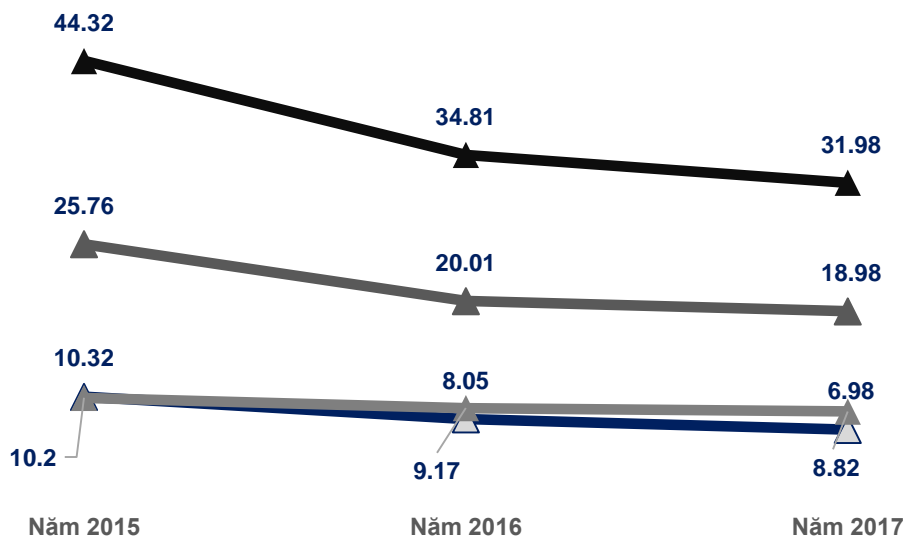
## Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,39	1,73
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,93	1,13
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	42,2	39,14
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	73	64,30
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	10,83	12,38
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	2,48	2,72
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,05	6,98
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	34,81	31,98
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	20,01	18,98
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	9,17	8,82

### Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Nhóm chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty được duy trì đều qua các năm, có xu hướng giảm nhẹ nhưng vẫn ở mức cao đến cuối năm 2017. Nguyên nhân là do năm 2016 Công ty có thu nhập cao đột biến từ dự án di dời chi nhánh Hà Nội, đã ảnh hưởng làm giảm lợi nhuận trước thuế của năm 2017, các chỉ tiêu biên lợi nhuận giảm nhẹ. Đồng thời, trong năm Công ty thực hiện tạm ứng 20% cổ tức cho năm 2017, trả 15% còn lại của năm 2016 và tăng khoản quỹ đầu tư phát triển gần 47 tỷ cho định hướng phát triển lâu dài, bền vững. Ngoài ra, Công ty luôn đảm bảo việc vận hành máy móc cho sản xuất, nâng cao năng lực và kỹ năng quản lý thị trường trong và ngoài nước, chiến lược chào bán giá hợp lý mang lại sự tăng trưởng trong doanh thu, thể hiện sự đầu tư hiệu quả của vốn chủ sở hữu và nâng cấp mở rộng tài sản của Công ty.

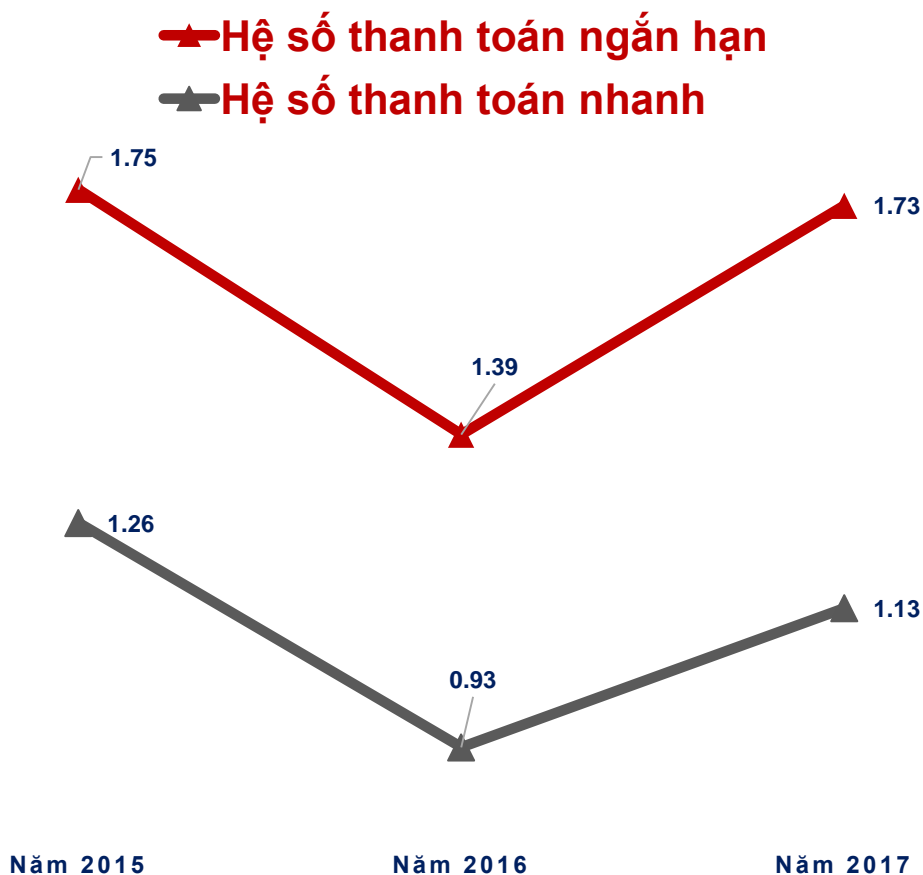
- ▲ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần
- ▲ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân
- ▲ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân
- ▲ Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần



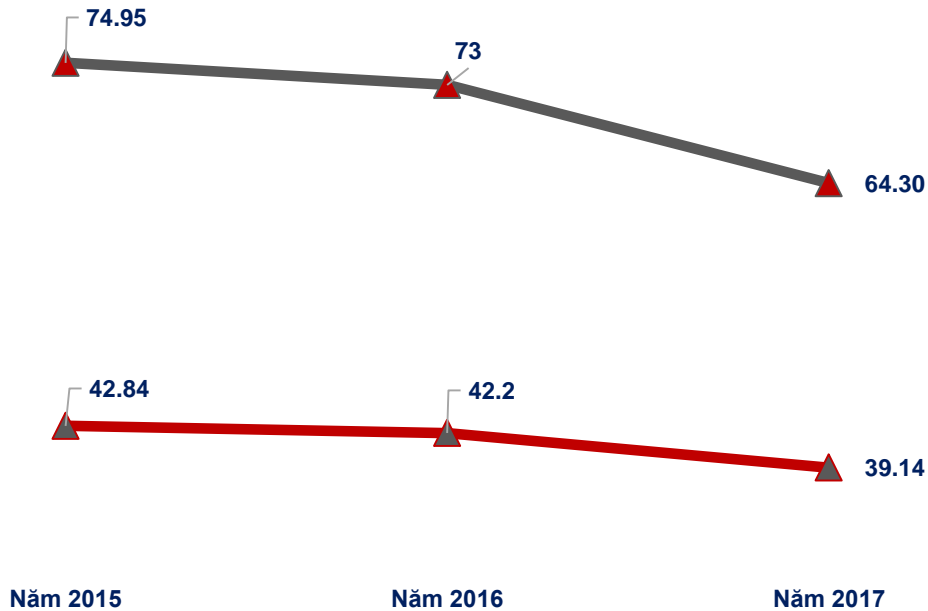
**Khả năng thanh toán**

Về lĩnh vực ngành hàng tiêu dùng trong năm có bước tăng trưởng mạnh trong bán buôn và bán lẻ ở mức 3,53% so với năm trước. Mức độ tăng trưởng của ngành cũng đã tạo điều kiện cho Công ty tiếp tục duy trì và tăng trưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh để từ đó cải thiện các chỉ số về khả năng thanh toán. Cụ thể, tại thời điểm ngày 31/12/2017, khả năng thanh toán ngắn hạn đạt 1,73 lần và thanh toán nhanh đạt 1,03 lần tăng lần lượt 0,34 lần và 0,2 lần so với năm 2016. Nguyên nhân là do tài sản ngắn hạn và nợ ngắn hạn cùng giảm, tuy nhiên, tốc độ giảm của tài sản ngắn hạn chậm hơn so với nợ ngắn hạn bởi tại thời điểm cuối năm, đồng thời, Công ty giảm khoản phải trả người bán ngắn hạn, tăng cường chi trả các khoản nợ ngay trong năm.

Ngoài ra, ở quý 4/2017 khoản nợ ngắn hạn được điều chỉnh do phân loại lại từ vay ngắn hạn thành vay dài hạn, nhằm duy trì mối quan hệ, mang lợi ích cho hai bên và cùng đồng hành phát triển trong lĩnh vực bán lẻ qua trang thông tin điện tử của Vingroup. Bên cạnh đó, cuối năm khoản mục phải thu khách hàng được hạch toán tăng và tập trung vào khách hàng truyền thống, hợp tác lâu năm có uy tín. Do đó, tình hình Công ty tính đến cuối năm đảm bảo được khả năng thanh toán tốt, đồng thời quản lý hiệu quả vốn lưu động và kiểm soát công nợ chặt chẽ mang lại dòng tiền tốt, chủ động trong các chính sách, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, đã góp phần tạo uy tín tốt với đối tác cung cấp, khách hàng.



▲ Hệ số Nợ/Tổng tài sản  
▲ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu

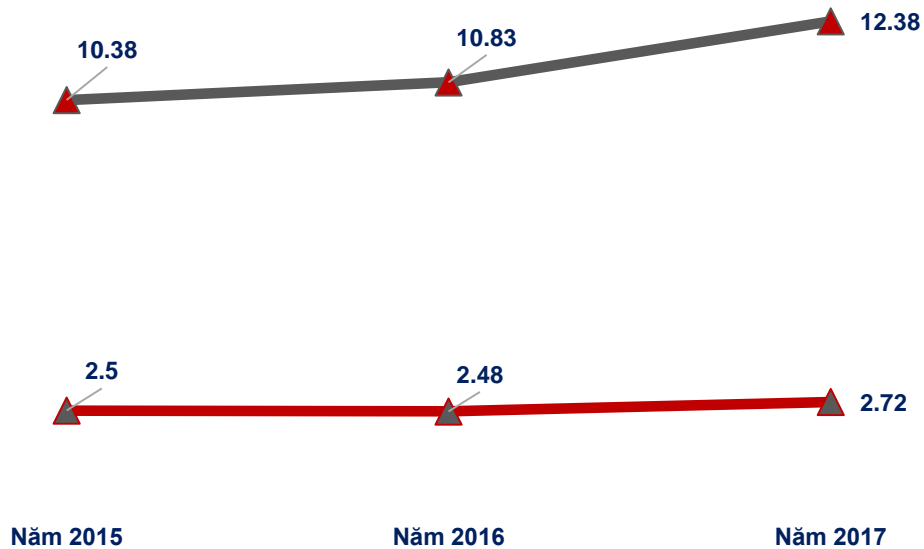


### Cơ cấu nguồn vốn

Việc quản lý tốt khả năng thanh toán liên quan mật thiết đến cấu trúc vốn của Công ty. Đòn bẩy tài chính mang lại lợi thế về tầm chắn thuế nhưng sử dụng nhiều sẽ ảnh hưởng đến vấn đề tài chính. Theo tình hình tài chính cuối năm 2017 của Công ty, dự án mở rộng và nâng cấp nhà máy sản xuất bột giặt, chất tẩy rửa,... chi nhánh ở Bắc Ninh đi vào hoạt động ổn định. Điều này đã giúp Công ty tự tin giảm nợ vay trong vận hành hoạt động sản xuất, cụ thể, năm 2015 hệ số nợ trên tổng tài sản là 42,84% và lần lượt giảm 0,64% năm 2016 và 3,06% năm 2017. Xuất phát ở việc đẩy mạnh tài trợ bằng vốn tự có, kiểm soát chặt chẽ được tình hình nợ nên tại thời điểm cuối năm 2017, Công ty chỉ xuất hiện khoản nợ dài hạn dùng để tài trợ cho các khoản mục đầu tư còn dở dang trong năm. Cùng với đó, hệ số nợ trên vốn chủ sở

hữu cũng được đảm bảo và ngày càng giảm. Năm 2016, một đồng nợ chiếm 73% vốn chủ sở hữu và giảm 8,3% ở năm 2017 do vốn chủ sở hữu ít biến động trong năm, còn nợ phải trả giảm gần 25 tỷ so với năm trước xuất phát chủ yếu từ các khoản phải trả người bán ngắn và dài hạn với những đối tác mua hàng lớn như Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Hóa chất Miền Nam, Công ty CP Thiết Kế Công nghiệp Hóa Chất,... tiền mặt và các khoản tương đương tiền đảm bảo được khoản trả cho người lao động. Qua tình hình cơ cấu nguồn vốn, cho thấy Công ty đang có tiềm lực tài chính mạnh với nguồn vốn tự có, đã và đang giúp Ban lãnh đạo đưa ra định hướng hoạt động linh hoạt với thị trường, nhằm mang sản phẩm đến người tiêu dùng trong và ngoài nước kịp thời, chất lượng.

- ▲ Vòng quay hàng tồn kho
- ▲ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân



### Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Trong năm 2017, số vòng quay hàng tồn kho tiếp tục tăng thêm 1,55 vòng so với năm 2016 là 10,83 vòng. Cho thấy tình hình lưu thông hàng hóa trong năm tốt, khâu quản lý và kiểm kê số lượng hàng về tình trạng mất mát và hư hại được hạn chế. Với quy mô được mở rộng và nhu cầu thị trường ngày càng cao, đã đồng loạt làm biến động các khoản mục như giá vốn hàng bán tăng thêm 157,3 tỷ so với năm 2016 và thành phẩm tăng 9,3 tỷ so với năm trước là 43,1 tỷ nhằm đáp ứng nhu cầu tăng đột biến như vào dịp cuối năm. Việc linh động trong khâu hoạt động đã giúp Công ty tạo hiệu ứng tốt với khách hàng, duy trì thị phần. Ngoài ra, tập trung vào công tác quản lý hệ thống bán hàng trong nước, tiếp tục duy trì xuất khẩu sản

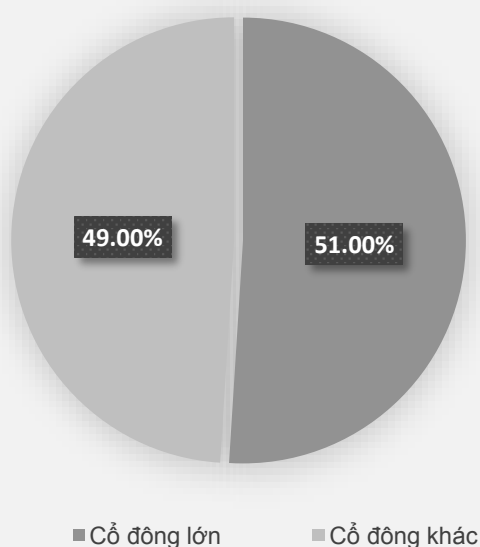
phẩm ở hơn 20 quốc gia và còn nhận gia công cho nước khác thể hiện qua khoản tiền mặt và phải thu khách hàng có nguồn gốc ngoại tệ tăng với tình hình tỷ giá ổn định. Mặt khác, doanh thu của Công ty tăng tập trung vào hoạt động sản xuất chính, dự án nhà máy sản xuất ở Bắc Ninh hoàn thành và đi vào hoạt động vào tháng 10/2016 nên hệ số doanh thu thuần trên tổng tài sản suất bình quân tăng 0,36 lần so với năm 2016. Để đảm bảo cân bằng và hiệu quả trong hoạt động, Công ty đã tiếp tục đầu tư thêm vào khoản mục tài sản dở dang dài hạn cho việc bảo trì và nâng cấp với trị giá gần 40 triệu cho việc tư vấn lập báo cáo kiểm định kết cấu công trình Nhà điều hành Công ty tại Thủ Đức. Nhờ vào chính sách đúng đắn và linh hoạt đã giúp năng lực hoạt động của Công ty tăng trưởng tốt trong năm và những kế hoạch tương lai.

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

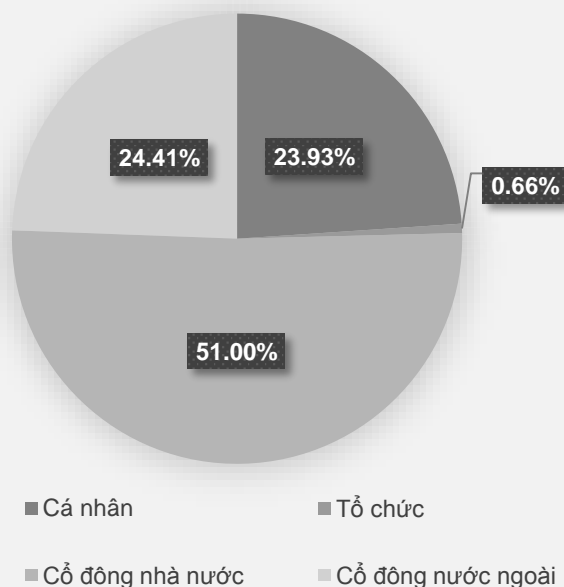
### Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Tự do chuyển nhượng (Cổ phiếu)	Tổng cộng (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	32.400.000	32.400.000	<b>100,0%</b>
1	Cổ đông Nhà nước	16.524.000	16.524.000	51%
2	Cổ đông trong nước	7.968.694	7.968.694	<b>24,59%</b>
-	<i>Cá nhân</i>	7.754.502	7.754.502	<b>23,93%</b>
-	<i>Tổ chức</i>	214.192	214.192	<b>0,66%</b>
3	Cổ đông nước ngoài	<b>7.907.306</b>	<b>7.907.306</b>	<b>24,41%</b>
-	<i>Cá nhân</i>	391.764	391.764	<b>1,21%</b>
-	<i>Tổ chức</i>	7.515.542	7.515.542	<b>23,20%</b>

**Theo tỷ lệ sở hữu**



**Theo loại hình sở hữu**



## Cơ cấu cổ phần

Chỉ tiêu	Số lượng
Tổng số lượng CP	32.400.000 CP
Loại CP đang lưu hành	Cổ phần phổ thông
Số lượng CP đang lưu hành	32.400.000 CP
Số lượng CP cổ phiếu quỹ	0 CP
Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng	0 CP

**Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có

**Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có





## BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

### Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm

Bảng thống kê nguyên vật liệu được sử dụng sản xuất và đóng gói các sản phẩm:

Loại vật tư	Thủ Đức	CN Bình Dương	CN Bắc Ninh (04-12/2016)	Tổng cộng
Nhãn giấy (cái)	-	66.899.571,00	2.848.911,00	69.748.482,00
Bao bì màng (mét)	10.850.755,00	105.000,00	445.056,00	11.400.811,00
Bao bì túi (cái)	3.531.203,00	1.151.327,00	1.031.450,00	5.713.980,00
Bao bì thùng giấy (cái)	3.794.548,00	5.898.975,00	895.879,00	10.589.402,00
Bao bì chai nhựa (cái)	-	62.937.822,00	6.079.755,00	69.017.577,00
Nguyên liệu lỏng (kg)	23.131.451,29	16.219.860,02	3.651.225,52	43.002.536,83
Nguyên liệu rắn (kg)	41.546.823,52	1.147.223,84	4.019.166,54	46.713.213,90
Chất thơm (kg)	365.152,52	394.941,60	36.673,76	796.767,88
Dầu ADO (lít)	247.580,00	110.750,00	70.650,17	428.980,17
Dầu MFO (lít)	-	-	164.386,00	164.386,00

Tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

Công ty không có nguyên vật liệu tái chế được sử dụng trong các hoạt động sản xuất và dịch vụ chính.

Trong năm qua, nguyên liệu sử dụng trong hoạt động sản xuất như nguyên liệu lỏng sử dụng ở chi nhánh tại Bình Dương và Bắc Ninh tăng lần lượt gần 281 nghìn kg và 2.148 nghìn kg, các nguyên liệu còn lại cũng tăng tương tự. Ngoài ra, trong năm Công ty còn đầu tư, mở rộng quy mô nhà kho bao bì thành phẩm, sàn chứa bao bì tại phân xưởng sản xuất, đầu tư thêm dây chuyền sản xuất tăng công suất của chi nhánh Bình Dương từ 60.000 tấn/năm lên 90.000 tấn/năm. Đồng thời, năm qua Công ty đã tiến hành mở rộng nhà kho nhằm đảm bảo nơi chứa thành phẩm tương ứng sản lượng gia tăng trong năm.

Mặt khác, một số nguyên liệu sử dụng trong sản xuất như bao bì túi, chai nhựa có tác động tiêu cực đến môi trường đã được Công ty hạn chế tham gia vào sản xuất. Qua bảng số liệu, cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang có sự cân bằng giữa lợi ích chung của Công ty, lợi ích và sức khỏe người tiêu dùng và bảo vệ môi trường.

#### Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

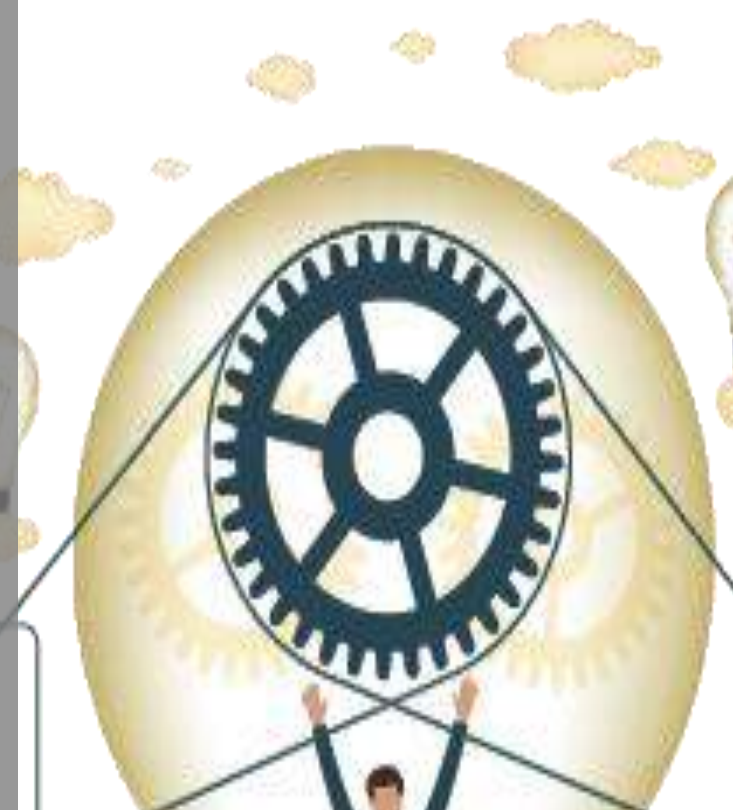
STT	Năng lượng	ĐVT	Số lượng sử dụng 2017
1	Khí CNG (*)	Sm3	1.392.642
2	Điện	kwh	4.392.286
3	Dầu ADO	Lít	144.654
4	Dầu FO	Lít	164.386

(\*): sử dụng cho sản phẩm LIX

Trong năm 2017, năng lượng tiêu thụ trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty có sự thay đổi đáng kể trong việc sử dụng khí CNG, điện, dầu ADO và dầu FO. Điều này mang lại sự ảnh hưởng tích cực trong việc bảo vệ môi trường, đồng thời, giúp quá trình hoạt động của Công ty có cơ hội phát triển bền vững. Yếu tố môi trường mang lại tầm ảnh hưởng lớn đến sự phát triển bền vững của một công ty, đặc biệt với lĩnh vực hoạt động sản xuất nói chung và LIXCO nói riêng. Cụ thể, đến cuối năm 2017 khí CNG sử dụng trong hoạt động tăng 1.241 nghìn Sm3 là tín hiệu tốt với hoạt động của Công ty Cổ phần Bột giặt LIX, nguyên nhân là do khí CNG cháy hoàn toàn trong quá trình vận hành, không gây đóng cặn trong thiết bị đốt giúp nâng cao hiệu suất, kéo dài chu kỳ bảo dưỡng và tuổi thọ của thiết bị. Ngoài ra, nguyên liệu này còn giúp tiết kiệm nhiên liệu và giảm mật độ ô nhiễm môi trường. Việc tăng cường sử dụng khí CNG và giảm nhiên liệu từ dầu ADO và FO không chỉ góp phần bảo vệ môi trường và tiết kiệm chi phí trong quá trình hoạt động mà còn tạo nên môi trường làm việc trong lành, đảm bảo sức khỏe người lao động. Nhìn chung, những chính sách do Đại hội đồng cổ đông và Ban lãnh đạo lập ra luôn có sự gắn kết và đồng tình, đặt lợi ích chung của cộng đồng lên hàng đầu, đưa ra kế hoạch sản xuất nhằm giúp Công ty phát triển bền vững, tạo uy tín và đa dạng hóa sản phẩm, người tiêu dùng.

## Tiêu thụ năng lượng

Năm 2017, tình hình biến đổi khí hậu ngày càng diễn ra thất thường, là mối quan tâm hàng đầu của Việt Nam nói riêng và toàn cầu nói chung, trong đó, phải nói đến vấn đề năng lượng. Là vấn đề ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống con người trên toàn thế giới. Cùng với đó, tình hình khủng hoảng năng lượng toàn cầu ngày càng trở nên cấp thiết, nguyên nhân xuất phát từ các nguồn năng lượng không tái tạo được như than, dầu mỏ, khí đốt đã dần cạn kiệt và ngày càng trở nên khan hiếm, đồng thời tình trạng sử dụng lãng phí cũng phổ biến ở nhiều quốc gia, thành phố lớn,.... Với sự nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc thiếu hụt nguồn điện năng trong và ngoài nước, đã có những biện pháp nhằm hạn chế sự lãng phí, đồng thời, nghiên cứu tìm ra nguồn nguyên liệu thay thế. Nhưng điều quan trọng là nằm ở ý thức của mỗi người, cần nhận thức lại và tự bản thân tiết kiệm để mỗi việc nhỏ góp thành việc lớn để một tương lai không xa năng lượng toàn cầu sẽ có đủ thời gian tìm ra một nguồn năng lượng thay thế cho nguồn năng lượng không tái tạo được.



Năm 2017, theo số liệu của Tổng cục thống kê, nước ta đang có sự phục hồi và tăng trưởng nên nhu cầu về sử dụng điện tiếp tục tăng. Ngoài ra, Nhà nước hiện đang ưu tiên và chú trọng các ngành công nghiệp để hướng các ngành công nghiệp trở thành ngành kinh tế mạnh cho đất nước. Do đó, nhu cầu sử dụng điện năng sẽ ngày càng tăng trong công cuộc phát triển của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nhận thức được vấn đề trên, LIXCO đã thực hiện đồng bộ toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục đích tiết kiệm năng lượng như sử dụng bóng đèn tiết kiệm điện, nâng cao ý thức của nhân viên trong việc sử dụng điện, nước, .... Tìm kiếm và nghiên cứu cải tiến máy móc trong sản xuất nhằm đảm bảo thực hiện chính sách giảm thiểu tối đa việc lãng phí năng lượng, giảm chi phí hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty còn khuyến khích, tạo động lực để giúp người lao động sáng tạo trong việc này và trong năm Công ty đã thực hiện. Cụ thể:

## Tình hình hoạt động trong năm 2017

### ➤ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Hưởng ứng phong trào sáng kiến và cải tiến, trong năm Công ty tiếp tục nhận được 45 ý kiến đóng góp. Đồng thời, tổ chức thi đua trong nội bộ để tạo không khí sôi nổi, năng động nơi làm việc và được đánh giá thông qua các chỉ tiêu: tăng trưởng năng suất lao động, thiết bị, tiết kiệm chi phí sản xuất nhưng vẫn đảm bảo sản lượng đề ra và chất lượng của sản phẩm.
- Với sự đóng góp tích cực của người lao động, cán bộ công nhân viên thực hiện phong trào thi đua đề ra đã giúp Công ty tiết kiệm được tổng trong năm là 1 tỷ đồng.



“ 45 ”

### ➤ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng và kết quả đáng ghi nhận:

- Phong trào diễn ra một cách tích cực và được sự đồng ý, hưởng ứng tích cực từ mọi người nhằm hoạt động vì lợi ích của Công ty.
- Trong năm nhận được 45 sáng kiến, đề xuất nhằm cải thiện và tiết kiệm chi phí cho hoạt động
- Số ý tưởng được thực hiện và áp dụng vào thực tế là 3 sáng kiến
- Tổng số tiền thưởng: 4,5 triệu đồng, số người được thưởng: 20 người

## Tiêu thụ nước

Tốc độ gia tăng dân số ngày càng cao, đời sống ngày càng phát triển, kinh tế tăng trưởng theo xu hướng toàn cầu hóa là là động lực để ngành công nghiệp phát triển kéo theo nhu cầu tiêu thụ nước ngày càng gia tăng, gây ảnh hưởng mạnh đến chất lượng nguồn nước. Nguyên nhân là do tác động của nền công nghiệp tăng trưởng nóng, hệ thống xử lý nước tiên tiến còn hạn chế, điều này dẫn đến nước thải trong công nghiệp bị nhiễm bẩn bởi các chất độc hại chưa qua xử lý thải thẳng ra môi trường, v.v...

Nắm bắt được vấn đề này, để giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực đến môi trường, các cơ quan Nhà nước hiện đang rất chú trọng đến công tác quản lý hoạt động của các Công ty sản xuất đặc thù có tác động trực tiếp đến môi trường như LIXCO. Hành động đi đôi với phương châm cùng cộng đồng bảo vệ môi trường sống được Công ty Cổ phần Bột giặt Lix hưởng ứng nhiệt tình những năm qua đã tạo nỗ lực tiết kiệm nguồn nước trong sản xuất và quản lý, chi phí hoạt động. Hưởng ứng tốt điều này, trong năm 2017, Công ty đã tiết kiệm được tổng lượng nước thủy cục là 105.034 m<sup>3</sup>/năm và nước ngầm là 19.868 m<sup>3</sup>/năm

### ➤ Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

- Lượng nước tái sử dụng trong sản xuất bao gồm nước thủy cục và nước ngầm:
  - ✓ Lượng nước sinh hoạt phát sinh 13.641 m<sup>3</sup>/năm xử lý đạt chuẩn cột B qui chuẩn 40:2011/BTNMT và thải ra hệ thống nước thải khu vực.
  - ✓ Lượng nước phát sinh trong năm trong quá trình vệ sinh thiết bị được tái sử dụng với số lượng 6.714 m<sup>3</sup>/năm.

## Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Hoạt động sản xuất công nghiệp hóa trong và ngoài nước ngày càng lớn, chính điều này gây nên tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Bên cạnh đó, còn tồn tại sự thiếu ý thức của con người đã góp phần tạo hiệu ứng xấu đến môi trường, bào mòn sức khỏe của thiên nhiên, ngay chính không gian bảo vệ con người khỏi những tác hại ngoài tầng ozon. Nhận thức được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường, Công ty đã luôn chấp hành một cách nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất bột giặt, chất tẩy rửa, v.v... Công ty đã đầu tư lắp đặt các hệ thống xử lý mùi, bụi, khí thải và đang hoạt động ổn định, kiểm soát chặt chẽ chất thải nguy hại và chất lượng nước thải ra môi trường, hạn chế tối đa mức độ ô nhiễm do quá trình hoạt động sản xuất. Đồng thời, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho cán bộ công nhân viên trong Công ty. Chính việc này giúp Công ty hạn chế được vi phạm và trong năm Công ty không bị xử phạt về môi trường.

- Thực hiện kiểm tra quan trắc định kỳ về các tiêu chuẩn về:
  - Nước thải: 4 lần/năm theo cột B quy chuẩn 40:2011 BTNMT
  - Không khí xung quanh 2 lần/năm QCVN 05:2013/BTNMT
  - Khí thải trong sản xuất: 4 lần/năm đạt Cột A QCVN 19:2009/BTNMT Cột A
  - Được các trung tâm kiểm nghiệm xác nhận đạt chuẩn về không khí xung quanh, khí thải và nước thải ra môi trường.

## Chính sách liên quan đến người lao động

Lao động là nguồn lực quan trọng giúp ngành công nghiệp sản xuất phát triển, dù thời đại ngày càng xuất hiện máy móc tiên tiến nhưng con người vẫn là nhân tố giúp vận hành, sáng tạo và cải tiến chúng. Nên người lao động được Nhà nước quan tâm với việc lập ra những chính sách, quy định có nội dung về trách nhiệm xã hội, quy định tuân thủ luật pháp về lao động, tiền thưởng, đảm bảo giờ làm cho người lao động,... cho các công ty sử dụng lao động, phải tuân thủ và thực hiện tốt trong đó có Công ty Cổ phần Bột giặt Lix. Cùng với đó, Công ty còn tổ chức tốt môi trường làm việc cải thiện, đảm bảo các điều kiện vệ sinh, an toàn lao động, có tổ chức khám sức khỏe định kỳ và trang bị bảo hiểm bảo hệ đầy đủ, cung cấp kiến thức về phòng cháy chữa cháy hằng năm cho người lao động.

### Chính sách phúc lợi dành cho người lao động trong năm 2017

- Chi phí mừng sinh nhật đoàn viên công đoàn có ngày sinh trong năm 2017 là 89.415.496 đồng.
- Tặng quà cho thiếu nhi nhân ngày 01/06, số tiền: 37.012.956 đồng.
- Khen thưởng con Cán bộ công nhân viên đạt thành tích học tập khá, giỏi và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giải cấp thành phố và đậu đại học năm 2016-2017: 71.300.000 đồng.
- Tặng quà cho CB CNV và con CB CNV công đoàn nhân ngày Tết trung thu số tiền: 62.088.000 đồng.
- Số CNLĐ khó khăn được vay Quỹ tương trợ Công ty: 20 người. Tổng số tiền vay: 202.000.000 đồng (đóng tiền học cho con, sửa nhà và chữa bệnh).

## Công tác đào tạo bên ngoài

Khóa đào tạo	Đối tượng	Số lượng lao động (người)
Huấn luyện định kỳ về an toàn sức khỏe lao động	Công nhân và cán bộ	795
Huấn luyện PCCC	Công nhân lao động	42
Huấn luyện an toàn hóa chất	Công nhân lao động	
Huấn luyện an toàn vệ sinh	Công nhân phụ trách an toàn vệ sinh viên	94
Huấn luyện vận hành thiết bị	Công nhân lao động	248
Huấn luyện các nghiệp vụ chuyên môn	Công nhân và cán bộ	94
Huấn luyện kỹ năng quản lý cấp trung	Cán bộ quản lý	30

## Chương trình đào tạo khác

Chương trình đào tạo	Tần suất
Tuyên truyền về pháp luật, chính sách, chế độ, nội quy Công ty	16 lần/năm
Tiến hành trao đổi về an toàn sức khỏe và môi trường làm việc với Công nhân trực tiếp lao động sản xuất (SHE TALK)	26 lần/năm
Đối với những lao động làm việc trong môi trường độc hại được khám sức khỏe định kì	2 lần/năm

## Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

### Báo cáo liên quan đến trách nhiệm cộng đồng địa phương:

Năm 2017, Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động đóng góp từ thiện cho xã hội như sau:

- Công đoàn tổ chức đóng góp Quỹ an sinh xã hội: mức đóng 20.000 đồng/người/tháng
- Tổng số lượt trợ cấp khó khăn cho CNLĐ: 180 lượt, Tổng số tiền: 45.300.000 đồng
- Lễ tổng kết năm 2017 cho tất cả CBCNV Công ty tham dự với chi phí là 299.000.000 đồng , tổng giải thưởng bốc thăm trúng thưởng là 60.000.000 đồng
- Tặng quà cho cán bộ hưu trí của Công ty nhân dịp tết giá trị là: 50.000.000 đồng
- Một số hình thức từ thiện khác:
  - Phát quà từ thiện tại chùa Báo Ân: tổng số tiền là 91.900.000 đồng (bao gồm hiện kim và hiện vật, 1.200 phần quà).
  - Đóng cho UBND phường Linh Trung giúp trẻ em nghèo đón Tết: 10.000.000 đồng
  - Đóng góp giúp đỡ bệnh nhân tại bệnh viện Ung bướu và Chợ Rẫy: 40.000.000 đồng

Phát triển cộng đồng là trách nhiệm chung của toàn xã hội, do vậy Công ty luôn không ngừng phấn đấu xây dựng Công ty phát triển theo hướng bền vững, tăng cường các hoạt động phúc lợi xã hội, góp phần phát triển cộng đồng ngày càng vững mạnh.








**BÁO CÁO CỦA  
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**



- 
- The background features a collection of diamonds of various sizes and cuts, some in sharp focus and others blurred into bokeh. The scene is set against a light gray background with soft, out-of-focus light spots. A large, solid red triangle is positioned in the top-left corner, extending diagonally across the top of the image. Another large, solid red triangle is in the bottom-right corner, extending diagonally across the bottom. A semi-transparent white rounded rectangle is centered in the middle of the image, containing a list of three items.
- **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**
  - **Tình hình tài chính**
  - **Kế hoạch phát triển trong tương lai**

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Nhận định chung

Trong năm 2017, kinh tế toàn cầu đồng loạt khởi sắc, từ những nước lớn như Mỹ, Trung Quốc, Châu Âu, Nhật Bản,... đến những nền kinh tế các quốc gia đang phát triển và mới nổi được ghi nhận khả quan so với năm trước. Nguyên nhân là do hoạt động đầu tư thương mại toàn cầu có xu hướng cải thiện, sự tăng trưởng của các nền kinh tế lớn ảnh hưởng mạnh đến sự phát triển của những nền kinh tế đang phát triển hoặc mới nổi. Cụ thể, kinh tế Mỹ năm 2017 có tốc độ tăng trưởng ở mức 2,5%, ngành chế tạo của Mỹ tăng trưởng tích cực, giá dầu gia tăng, thị trường chứng khoán Mỹ khởi sắc, tỷ lệ thất nghiệp thấp (4,1%), lạm phát thấp (1,7%),.... Không những nước Mỹ mà các quốc gia khác cũng có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng tích cực, điều này đã thúc đẩy xuất nhập khẩu tăng trưởng, nhu cầu người tiêu dùng sử dụng sản phẩm tăng cao và đa dạng, v.v...

Bên cạnh đó, năm 2017 đánh dấu sự phục hồi trở lại của kinh tế trong nước bởi sự ảnh hưởng mạnh mẽ của nền kinh tế thế giới. Thể hiện cụ thể qua số liệu của Tổng cục thống kê là GDP đạt 6,81% vượt kế hoạch đặt ra, chỉ số giá tiêu dùng tăng, kim ngạch xuất khẩu tăng 21,1%,.... Điều này đã góp phần giúp tạo điều kiện thuận lợi cho thị trường bán buôn và bán lẻ tăng trưởng, các doanh nghiệp chủ động nguồn

hàng và phát triển mạnh về đa dạng sản phẩm, mẫu mã đã giúp thu hút sự quan tâm của người tiêu dùng. Đồng thời, quá trình hội nhập nền kinh tế thế giới vừa tạo cơ hội và cả thách thức cho Việt Nam.

Ngoài ra, một yếu tố quan trọng nữa ảnh hưởng mạnh đến sự phát triển trong năm 2017 là tình trạng biến đổi khí hậu như thời tiết thất thường, bão, lũ lụt, v.v.... đã gây cản trở lớn cho sự phát triển của nền kinh tế trong nước. Vì vậy, để vấn đề này được kiểm soát và giảm thiểu thiệt hại, Nhà nước và toàn dân đã chủ động ứng phó, đồng thời, hỗ trợ kịp thời cho những vùng khó khăn. Điều này, đã mang lại yếu tố tinh thần và động lực giúp người lao động yên tâm làm việc, góp phần mang đến sự tăng trưởng bền vững của nền kinh tế Việt Nam.

Nắm bắt được tình hình trong và ngoài nước năm 2017, Công ty Cổ phần Bột giặt LIX đã có những chính sách hợp lý nhằm tận dụng và phát huy những cơ hội, thuận lợi và lên kế hoạch về biện pháp phòng ngừa những thách thức, khó khăn phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất. Do đó, Công ty đã chứng tỏ được năng lực và vị thế trên thị trường qua những kết quả tích cực đạt được trong năm qua.



## Thuận lợi

- Tình hình kinh tế trong nước tương đối ổn định, chỉ số giá tiêu dùng tăng, GDP trong năm vượt kế hoạch đề ra đã tạo động lực cho người dân tăng chi tiêu, là cơ hội thuận lợi cho Công ty đưa ra kế hoạch phát triển thị trường, nghiên cứu phát triển mẫu mã sản phẩm mới, đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng. Thêm vào đó, sức mua của thị trường tiêu dùng trong năm qua cũng được cải thiện đáng kể, nên Công ty đã đẩy mạnh phát triển đồng bộ kênh bán hàng truyền thống và kênh bán hàng trực tuyến để tăng sự tiện lợi và tiết kiệm thời gian công sức cho người tiêu dùng.
- Công ty Cổ phần Bột giặt LIX là Công ty hoạt động lâu năm trong ngành hàng tiêu dùng sản phẩm gia đình cá nhân, nên uy tín và thị trường cũng được ổn định.
- Đội ngũ công nhân viên có kinh nghiệm, đầy nhiệt huyết, có trách nhiệm, năng động sáng tạo để đáp ứng cho sự phát triển của Công ty, ngoài ra Công ty tạo điều kiện để người lao động bổ sung kiến thức và tích lũy kinh nghiệm.
- Hệ thống máy móc được cải tiến theo xu thế hiện đại đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường, thúc đẩy hoạt động quản lý, kinh doanh và sản xuất.



- Công ty tuân thủ đúng quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất, đảm bảo sức khỏe người lao động, đồng thời, khuyến khích công nhân tự bảo vệ sức khỏe và tuân thủ bảo hộ lao động khi tiếp xúc với môi trường có hóa chất trong quá trình sản xuất.
- Kinh tế thế giới khả quan tạo thuận lợi lớn trong việc phát triển hàng hóa xuất khẩu, mở rộng quan hệ bên ngoài, giúp thương hiệu và chất lượng của LIXCO có mặt và dần khẳng định trên thị trường quốc tế.
- Thị trường nguyên liệu đầu vào ổn định, xuất phát từ giá cả hàng hóa trong năm ít biến động. Đồng thời, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất bột giặt chủ yếu được nhập khẩu nên Công ty có thể linh động nơi nhập, tạo điều kiện để giảm chi phí trong sản xuất, phát triển mạnh về chất lượng, đa dạng hóa mẫu mã, công dụng và khối lượng của sản phẩm. Ngoài ra, Công ty đã hoạt động trong ngành với thời gian dài đây là thế mạnh để khẳng định vị thế thương hiệu trên thị trường và uy tín đối với người tiêu dùng, nhà đầu tư, nhà phân phối.

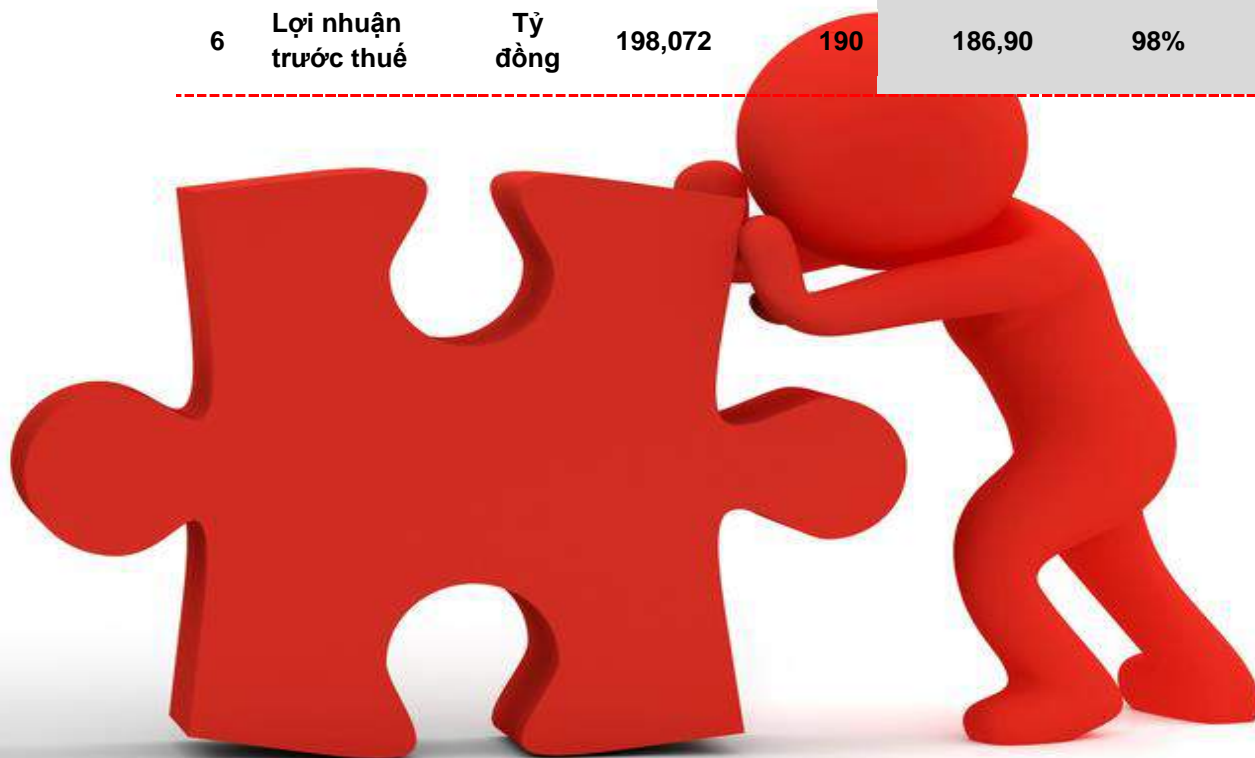
## Khó khăn

- Xu hướng hội nhập ngày càng diễn ra mạnh mẽ, sản phẩm nước ngoài xâm nhập mạnh mẽ vào thị trường Việt Nam đã tạo ra sự cạnh tranh khốc liệt về thị phần tiêu thụ sản phẩm. Điều này đã góp phần làm quá trình tiêu thụ sản phẩm trở nên khó khăn, gây tổn động hàng tồn kho ảnh hưởng đến mục đích lợi nhuận của các công ty trong nước. Ngoài ra, thị trường bột giặt và chất tẩy rửa đang xuất hiện rất nhiều nhãn hiệu với mẫu mã và chất lượng ngang nhau của cả trong và ngoài nước, đã dẫn đến môi trường cạnh tranh gay gắt trong ngành hàng tiêu dùng sản phẩm cá nhân gia đình. Do đó, để giữ vững thị trường, tăng sản lượng tiêu thụ phù hợp, có cơ hội mở rộng thị phần tiêu thụ và được nhiều người tiêu dùng biết đến sản phẩm, trong năm qua, Công ty đã thực hiện cải tiến sản phẩm và bao bì, khuyến mãi, giảm giá,... đã giúp cải thiện rõ rệt đến doanh thu bán hàng của Công ty;
- Hoạt động sản xuất có nguyên liệu đầu vào là thành phần hóa chất nên chịu sự quản lý chặt chẽ của Bộ Tài nguyên và Môi trường và phải có chính sách đảm bảo sức khỏe cho người lao động;
- Công tác nghiên cứu và khảo sát thị trường tiêu dùng để kiểm chứng hiệu ứng của sản phẩm, thị hiếu của người tiêu dùng để từ đó giúp cải thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm, nhưng nghiên cứu thực nghiệm bị hạn chế nhiều do tốn nhiều thời gian và kinh phí tác động lớn đến chi phí hoạt động của Công ty;
- Tham gia vào thị trường xuất khẩu hàng hóa còn vướng mắc nhiều hạn chế xuất hiện ở điều kiện chất lượng sản phẩm ở từng nước xuất khẩu, luật quốc tế của từng quốc gia. Điều này, gây khó khăn trong vấn đề pháp lý khi làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài. Ngoài ra, sản phẩm của Công ty còn bị cạnh tranh mạnh từ những sản phẩm sản xuất nội địa về giá cả.

Với những nỗ lực phấn đấu của Cán bộ, công nhân viên của Công ty Cổ phần Bột giặt LIX đã cố gắng hạn chế được những khó khăn trong hoạt động và đạt được kế hoạch đặt ra đầu năm. Đồng thời, tạo điều kiện để kế hoạch của Công ty trong tương lai phát triển. Cụ thể kết quả hoạt động tính đến ngày 31/12/2017 như sau:



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So với Kế hoạch	So với cùng kỳ
	(1)		(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)	(6)=(4)/(2)
1	Giá trị SXCN (giá trị cố định)	Tỷ đồng	1.711	1.690	1.803	107%	5,40%
2	Giá trị SXCN (giá trị thực tế)	Tỷ đồng	1.942	1.910	2.127	111%	9,50%
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	217.271	215.000	228.040	106%	4,96%
-	Sản phẩm LIX	Tấn	120.713	120.000	136.607	114%	13,17%
-	Sản phẩm gia công	Tấn	96.558	95.000	91.433	96%	-5,31%
4	Sản phẩm tiêu thụ	Tấn	121.419	120.000	135.324	113%	11,45%
5	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.953	2.000	2.117,40	106%	8,42%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	198,072	190	186,90	98%	-5,64%



## NHỮNG TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2017

### Về hoạt động sản xuất

Năm qua, Công ty đã tăng cường đẩy mạnh sản xuất các dòng sản phẩm khác nhau và đa dạng hóa mẫu mã sản phẩm, trong đó tập trung vào các sản phẩm chiến lược chính như Bột giặt, Nước rửa chén bằng các biện pháp như: phát triển hệ thống vận hành theo hướng hiện đại hóa; đầu tư cải tiến thiết bị, máy móc; nâng cao năng suất lao động, mở rộng quy mô lưu trữ thành phẩm. Ngoài ra, trong năm 2017 Công ty tiếp tục duy trì và đạt được mục tiêu đảm bảo chất lượng và giá thành hợp lý đến tay người tiêu dùng trong và ngoài nước.

### Về hoạt động kỹ thuật

Công ty hiện đã và đang nghiên cứu nhằm cải tiến chất lượng sản phẩm, đồng thời nghiên cứu nhu cầu của khách hàng để đưa ra sản phẩm phù hợp, đáp ứng kịp thời thị hiếu. Ngoài ra, nâng cao kinh nghiệm và kiến thức cho người lao động tham gia quá trình hoạt động sản xuất nhằm mang lại hiệu quả tốt trong công việc.

### Thị trường xuất khẩu

Các sản phẩm của Công ty đang có mặt ở nhiều quốc gia trên thế giới như Nhật Bản, Cambodia. Hiện nay, Công ty đang đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm sang một số quốc gia như: Philippines, Mông cổ, Brunei, Pakistan, Togo..., và trong năm 2017 sản phẩm của LIXCO đã mở rộng thêm khách hàng nước ngoài và giữ gìn mối quan hệ khăng khít với thị trường có sẵn.

### Về hoạt động đầu tư

Chi nhánh LIX tại Bắc Ninh đi vào hoạt động ổn định. Đồng thời, trong năm Công ty có đầu tư mới với tổng chi phí cho đầu tư là 59 tỷ đồng đều từ nguồn vốn tự có của Công ty, bao gồm 43 hạng mục đầu tư mới như: mở rộng kho thành phẩm ở Bình Dương, đầu tư thêm dây chuyền sản xuất tăng công suất nhà máy Bình Dương từ 60.000 tấn/năm lên 90.000 tấn/năm,... điều này góp phần mang lại hiệu quả tăng trưởng đáng kể cho tình hình hoạt động năm 2017. Ngoài ra, đẩy mạnh vào đầu tư và nâng cấp đã giúp phục vụ kịp thời nhu cầu, thực hiện chiến lược thâm nhập và chiếm lĩnh thêm thị phần ở khu vực mới.



## Kênh bán hàng

### Kênh bán hàng truyền thống

Đẩy mạnh khâu quảng bá sản phẩm mới trong năm đến người tiêu dùng, tạo nhiều sự lựa chọn về mẫu mã, mùi hương và size.

**Phía Nam:** Đẩy mạnh phát triển thị phần của sản phẩm Bột giặt theo kế hoạch dài hạn đã đề ra.

**Phía Bắc:** Tiếp tục thực hiện kế hoạch thâm nhập thị trường miền Bắc, khi Chi nhánh tại Bắc Ninh đi vào hoạt động, Công ty thực hiện các biện pháp xúc tiến hỗn hợp nhằm chiếm lĩnh thị trường tại đây.

### Kênh bán hàng hiện đại

Duy trì tốt việc hợp tác với các siêu thị lớn, đặc biệt là Co.opmart, Big C, Metro, Lotte. Hiện Công ty tiếp tục mở rộng hợp tác với các hệ thống siêu thị lớn như Satra, Emart, v.v...

### Kênh bán hàng trực tuyến

Tiếp tục hoạt động quảng bá thương hiệu qua kênh bán hàng trực tuyến, mở rộng cung cấp sản phẩm trên những trang uy tín và lớn khác. Vì đây là kênh bán hàng mới của Công ty nên tiêu chí hoạt động là vừa làm vừa học hỏi để đúc kết kinh nghiệm, tìm kiếm và đánh giá nhu cầu của khách hàng qua kênh này.

### Về hoạt động gia công

Luôn luôn duy trì mối quan hệ tốt đẹp và lâu dài với Unilever.





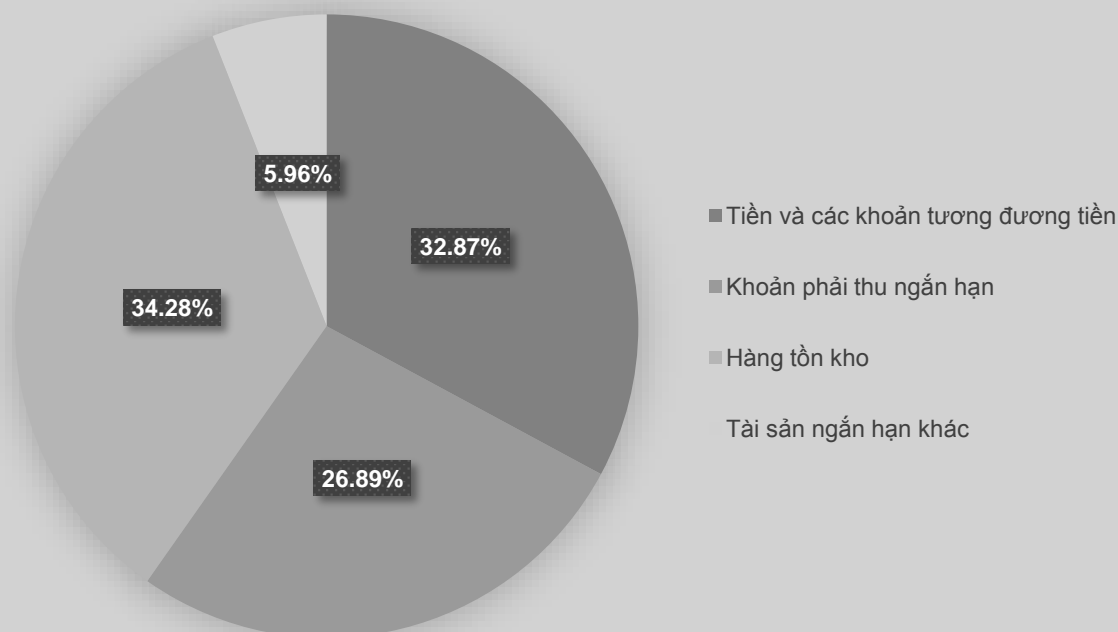
**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**
**Tình hình tài sản**
*Đơn vị: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% (+/-) so với 2016
Tài sản ngắn hạn	419	397,6	-5,11%
Tài sản dài hạn	361,5	379,1	4,87%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>780,5</b>	<b>776,7</b>	<b>-0,49%</b>

Tính đến ngày 31/12/2017, giá trị tổng tài sản của Công ty đạt 776,7 tỷ đồng giảm 0,49% so với năm 2016, trong đó, tốc độ giảm của tài sản ngắn hạn (-5,11%) mạnh hơn so với tốc độ tăng của tài sản dài hạn (+4,87%). Nguyên nhân là do trong năm, Công ty đã được tất toán khoản thuế giá trị gia tăng được khấu trừ và còn lại 23,6 tỷ đồng, giảm 45,37% so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh đó, một số khoản mục gây ảnh hưởng không đáng kể đến tình hình tài sản ngắn hạn giảm như hàng tồn kho và khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng.

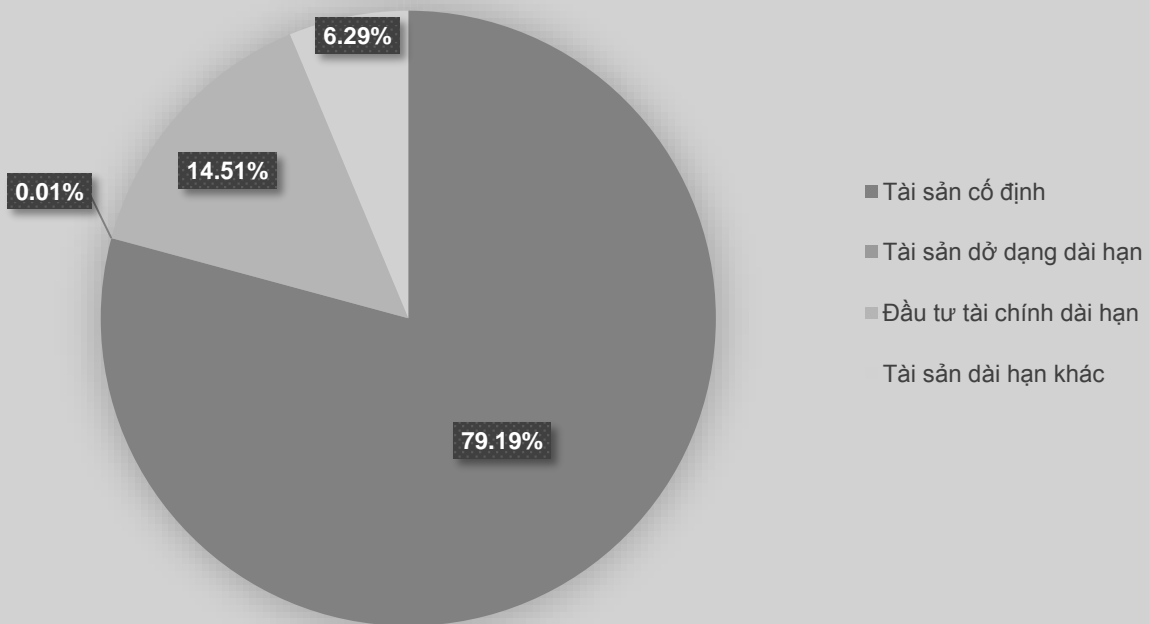
Đồng thời, trong năm Công ty thực hiện nâng cấp và mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, thực hiện bảo trì máy móc thiết bị đã đẩy giá trị của tài sản dài hạn tăng lên 4,87%. Nhưng nhìn chung, tình hình tài sản của Công ty đến cuối năm 2017 không có biến động lớn, kế hoạch hoạt động hợp lý đã mang lại sự phát triển ổn định và bền vững.

**Cơ cấu tài sản ngắn hạn**


Hàng tồn kho là gồm những mặt hàng dự trữ mà Công ty sản xuất ra để bán, đồng thời còn gồm nguyên vật liệu phục vụ cho quá trình này, đó là sự liên kết giữa việc sản xuất và bán sản phẩm. Do đó, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Tuy nhiên, trong năm hàng tồn kho của Công ty giảm so với cùng kỳ năm 2016 nhưng vẫn chiếm tỷ trọng cao là 34,28%. Tiếp đến là

khoản tiền và tương đương tiền chiếm 32,87%, trong đó khoản tiền mặt tăng so với năm trước do khoản tiền mặt bằng tiền Việt Nam tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ năm 2016, đồng thời khoản tiền gửi có kỳ hạn cũng tăng lên 5 tỷ, đã giúp tăng khả năng thanh toán của Công ty. Ngoài ra, còn có khoản phải thu ngắn hạn và tài sản ngắn hạn khác chiếm lần lượt là 26,89% và 5,96%.

### Cơ cấu tài sản dài hạn



Trong cơ cấu tài sản dài hạn đối với Công ty hoạt động chuyên về sản xuất kinh doanh thì tài sản cố định chiếm tỷ trọng lớn nhất, trong đó ở LIXCO chiếm 79,19%, tăng 19,7 tỷ so với năm trước do trong năm Công ty có khoản mục đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành là nhà kho thành phẩm, máy móc thiết bị. Tiếp đến là khoản mục đầu tư dài hạn chiếm 14,51% vẫn

được giữ nguyên tỷ lệ đầu tư vào công ty con và công ty liên kết. Nhìn chung, việc đầu tư và nâng cấp tài sản đã mang lại hiệu quả trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tính đến ngày 31/12/2017 doanh thu thuần Công ty đạt được đã vượt kế hoạch đề ra.

## Tình hình tài sản

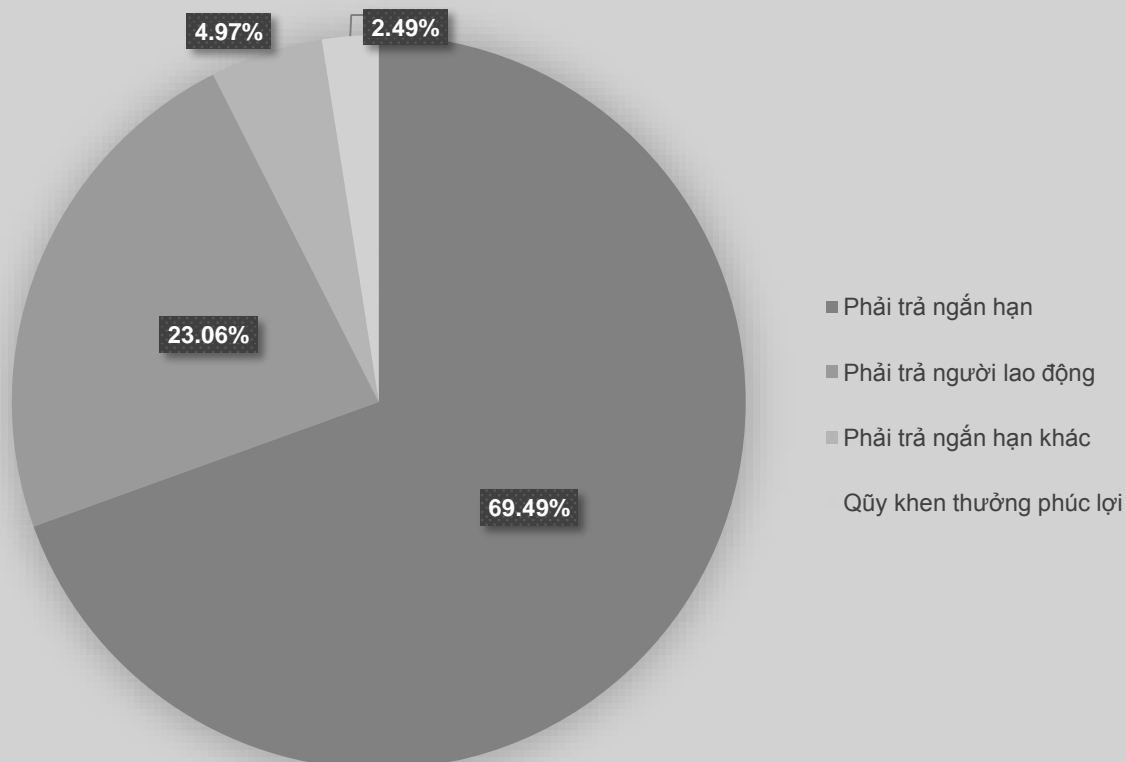
Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% (+/-) so với 2016
Nợ ngắn hạn	301,4	230,3	-23,59%
Nợ dài hạn	27,9	73,7	164,16%
<b>Nợ phải trả</b>	<b>329,3</b>	<b>304</b>	<b>-7,68%</b>

Tại thời điểm 31/12/2017, giá trị nợ của Công ty đạt 304 tỷ, chiếm 39,14% trong cơ cấu tổng nguồn vốn của Công ty và giảm 7,68% so với cùng kỳ năm 2016. Trong đó, theo báo cáo kiểm toán cho ngày 31/12/2017 có khoản nợ ngắn hạn được điều chỉnh và phân phối qua nợ dài hạn được vay từ Tập Đoàn Vingroup. Tuy nhiên, với tỷ trọng nợ như vậy đã cho thấy hoạt

động sản xuất kinh doanh của Công ty được tài trợ chủ yếu bởi vốn chủ sở hữu, đã làm cho khả năng thanh toán cũng được đảm bảo, duy trì tốt hiệu quả khả năng hoạt động của Công ty. Các khoản đi vay đều được đảm bảo bằng giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình nên tình hình nợ phải trả của Công ty tính đến thời điểm cuối năm 2017 đều được đảm bảo và lành mạnh.

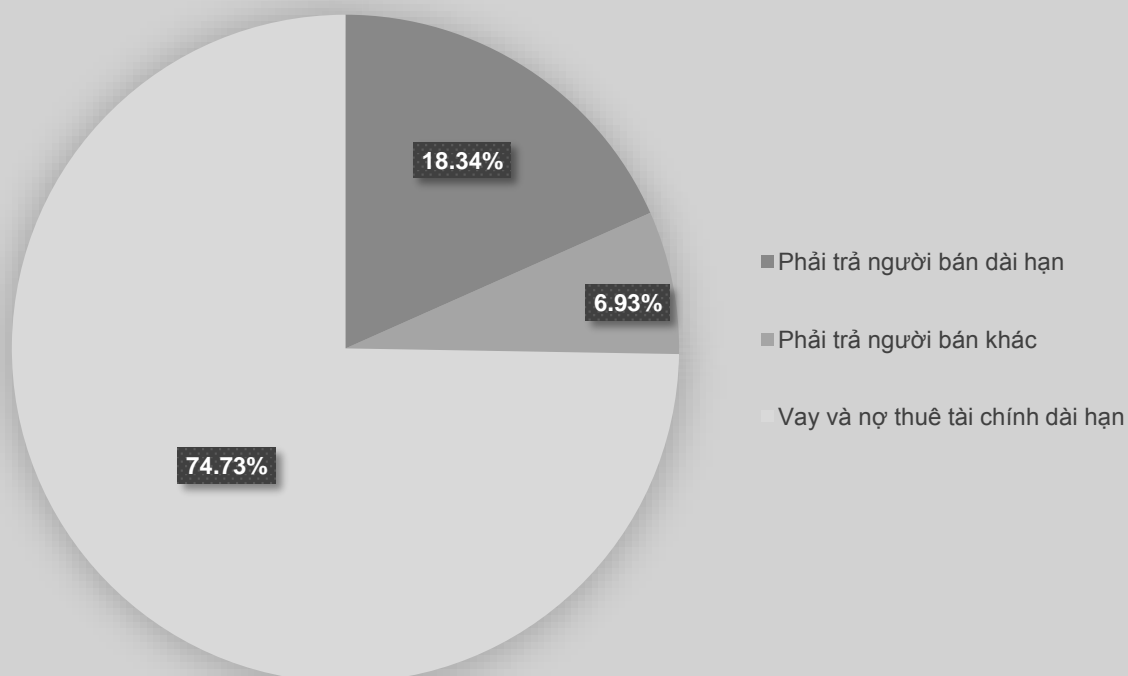
### Cơ cấu nợ ngắn hạn



Trong cơ cấu nợ ngắn hạn, khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất là khoản phải trả ngắn hạn với tỷ trọng là 69,49%, tương ứng với 131,4 tỷ, đồng thời, theo báo cáo kiểm toán cho ngày 31/12/2017 thì khoản phải trả người bán ngắn hạn năm 2017 giảm khoảng 9 tỷ so với cùng kỳ năm trước và tập trung vào những đối tác hợp tác lâu năm. Đồng thời, Công ty tận dụng lợi thế từ tấm chắn thuế, khi nắm giữ khoản nợ vay đến cuối năm 2017, nhưng ở mức phù hợp

với tình hình tài chính. Ngoài ra, khoản phải trả người lao động chiếm 18,93% và đã được đảm bảo nhờ vào khoản tiền mặt và tương đương tiền tăng. Trong cơ cấu nợ ngắn hạn còn có khoản quỹ khen thưởng, phúc lợi và phải trả ngắn hạn khác chiếm lần lượt là 4,97% và 2,49%. Qua đó cho ta thấy, cơ cấu nợ ngắn hạn của Công ty trong năm 2017 tiếp tục duy trì ổn định và lành mạnh với tình hình tài chính.

### Cơ cấu nợ dài hạn



Tại thời điểm ngày 31/12/2017, cơ cấu nợ phải trả đã có sự điều chỉnh từ khoản vay nợ tài chính ngắn hạn sang vay nợ tài chính dài hạn theo thuyết minh báo cáo tài chính của Công ty với giá trị là 55 tỷ. Đồng thời, việc này đã mang lại lợi ích về sự hợp tác, phát triển bền vững giữa LIXCO với tập đoàn Vingroup. Ngoài ra, khoản phải trả người bán dài hạn chiếm 18,34% đến từ Công ty TNHH Quốc Tế Unilever Việt Nam và giảm so với năm trước là 10 tỷ. Điều này đã chứng tỏ sự uy tín của

Công ty với đối tác, mang lại sự phát triển bền vững trong mối quan hệ kinh doanh. Mặt khác, trong năm Công ty còn có khoản ký quỹ, kỹ cược dài hạn chiếm 6,93%.

Nhìn chung, chính sách điều chỉnh một số khoản như nợ vay ngắn và dài hạn, tỷ lệ nợ phải trả người bán,... phù hợp với tình hình tài chính và biến động của thị trường, đã góp phần xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài, bền vững và cân bằng lợi ích giữa Công ty với các đối tác lớn trong ngành.

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2017 là năm mở rộng và cải tiến công nghệ hiện đại vào hoạt động sản xuất, đã mang lại ý nghĩa quan trọng đối với việc đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch phát triển và Chiến lược phát triển kinh tế xã hội của nước ta nói chung và sự phát triển của LIXCO nói riêng. Những thuận lợi trong năm 2017 của thị trường trong nước và quốc tế đã tạo nền tảng cơ bản cho năm 2018 tiếp tục tăng trưởng và định hướng chiến lược phát triển trong tương lai. Tuy nhiên, những tín hiệu tích cực của thị trường thì luôn tồn tại những thách thức và khó khăn lớn tác động sự phát triển của Công ty như tình trạng xung đột ở những khu vực thuộc đại bàn xuất khẩu, thị hiếu của người tiêu dùng thay đổi liên tục, v.v.. Ngoài ra, bản chất sản phẩm được sản xuất của Công ty có tác động không nhỏ đến sức khỏe và đời sống của cộng đồng. Do đó, Công ty cần nghiên cứu, nắm bắt, hiểu rõ đặc thù chung về những vấn đề liên quan đến sinh hoạt đời sống nhằm tạo ra sản phẩm mới phù hợp, nhưng vẫn đảm bảo tính hiện đại và đổi mới. Ngoài ra, sự cạnh tranh gay gắt của thị trường trong quá trình hội nhập đã đòi hỏi sự nỗ lực và gắn kết hơn nữa của cơ quan các cấp quản lý từng ngành với doanh nghiệp đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, phần nào góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế năm 2018 và trong tương lai.

Mặt khác, sự tăng trưởng đáng kể của năm 2017 đã tạo cơ hội giúp thị trường mở rộng, nhu cầu tiêu dùng tăng cao, đồng thời, dân số Việt Nam đang không ngừng tăng trong những năm qua. Đây là điểm sáng mạnh mẽ để giúp sản phẩm LIXCO tiếp tục phát triển và đa dạng sản phẩm hơn nữa trong tương lai

### ❖ Nhận định tình hình sản xuất kinh doanh của sản phẩm LIX

#### ➤ Thuận lợi

Nền kinh tế có dấu hiệu khởi sắc, thị trường trong nước dự báo sẽ tiếp tục phát triển tốt.

Sản phẩm tẩy rửa lồng tiếp tục tăng trưởng mạnh.

#### ➤ Khó khăn

Đầu năm 2018, giá một số nguyên vật liệu chính tăng mạnh dẫn đến giá thành sản phẩm tăng trên 5%. Điều này đã làm tăng giá sản phẩm của LIXCO từ đó sẽ ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong năm 2018.

Với những nhận định về thị trường và tình hình kinh tế trong và ngoài nước, Ban lãnh đạo của Công ty đã lên kế hoạch và mục tiêu phát triển cho năm 2018. Cụ thể, kết quả đạt được năm 2017 và mục tiêu cần đạt được của năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2017	Kế hoạch Năm 2018
Doanh thu	Tỷ đồng	2.117,40	2.222
Lợi nhuận	Tỷ đồng	186,9	201

## Kênh bán hàng truyền thống (NPP)

- Áp dụng các công cụ quản lý chặt chẽ đối với bộ phận thị trường nhằm đảm bảo tần suất trên tuyến bán hàng của nhân viên đạt hiệu quả cao.
- Rà soát hỗ trợ cụ thể từng thị trường yếu và sản phẩm yếu. Qua đó đầu tư, hỗ trợ vào hệ thống bán hàng nhằm gia tăng độ phủ của sản phẩm LIX, tăng sự cạnh tranh để tăng đầu ra cho sản phẩm LIX.
- Chú trọng các công tác truyền thông bằng ngân sách phù hợp như quảng cáo hình ảnh trên Fanpage/Web, tăng cường tham gia các Hội chợ Hàng Việt Nam – Chất Lượng Cao, Phiên chợ Hàng Việt về Nông thôn, tổ chức giới thiệu sản phẩm tại các chợ/khu dân cư, trang bị các vật dụng và công cụ hỗ trợ như áo thun LIX, Catalogue, Poster LIX...

## Phía Nam

- Tập trung gia tăng sản lượng bột giặt thông qua gia tăng sức cạnh tranh cho Bột giặt hiện có và tập trung nguồn lực phát triển thêm nhãn hàng Bột giặt mới.
- Duy trì nguồn lực phù hợp để ổn định và phát triển Nước rửa chén LIX.
- Tập trung mạnh và đầu tư có trọng tâm theo vùng đối với nhãn hàng nước tẩy rửa dạng lỏng như NLS, Nước giặt, nước tẩy Javel.. để tỷ trọng của các nhãn hàng này tăng trong cơ cấu sản phẩm LIX.

## Phía Bắc

- Phát triển thêm nhãn hàng Bột giặt mới. Gia tăng cạnh tranh nhãn hàng Bột giặt LIX đậm đặc và từng bước đẩy mạnh Bột giặt LIX Extra/chanh ra toàn thị trường phía Bắc thông các kế hoạch làm thị trường cụ thể.
- Tập trung mạnh ngân sách đầu tư cho Nước rửa chén bằng các kế hoạch mở điểm, trưng bày sản phẩm, tăng sự nhận biết của khách hàng,... nhằm nâng cao sản lượng Nước rửa chén.

## Thị trường nội địa

- Nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường chất tẩy rửa.
- Giảm doanh thu từ việc làm nhãn hàng riêng cho MM Mega và BIG C do MM Meaga ưu tiên và tăng tỉ trọng hàng nhập khẩu từ Thái Lan, Big C không có kế hoạch phát triển nhãn hàng riêng.

## Thị trường xuất khẩu

- Kế hoạch năm 2018, sản phẩm LIX tập trung phân phối ở Campuchia, Nhật, Philipin, đồng thời theo dõi và cập nhật kịp thời tình hình ở các nước sở tại, nhằm mang lại thông tin chính xác để có những chính sách và kế hoạch hoạt động xuất khẩu phù hợp nhất ở những quốc gia này.
- Nghiên cứu và cập nhật liên tục tình hình giá của các sản phẩm từ thị trường Trung Quốc tiêu thụ trong nước, nhằm giúp Công ty có chính sách điều chỉnh giá hợp lý với tình hình hoạt động. Đồng thời, đối với khách hàng nước ngoài, tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm mang thương hiệu LIX.



**ĐÁNH GIÁ CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



- **Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty**
- **Đánh giá của HĐQT về Ban Tổng Giám đốc**
- **Các kế hoạch định hướng của HĐQT**



## ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2017

### Kinh tế thế giới

Năm 2017, tình hình kinh tế đánh dấu sự phục hồi mạnh mẽ từ những quốc gia lớn đến những cả các quốc gia đang phát triển và mới nổi. Nguyên nhân là do yếu tố đồng bộ trong tăng trưởng của kinh tế toàn cầu đã quyết định đến sự thăng hoa của nền kinh tế trong năm 2017. Ngoài ra, thương mại quốc tế tiếp tục phát triển tốt nhờ vào việc thảo luận và ký kết nhiều hiệp định hội nhập như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA), cộng đồng kinh tế AEC và các đối tác đã giúp tăng trưởng kinh tế lan rộng toàn cầu.

Năm 2017, Việt Nam đã đẩy mạnh việc tham gia hội nhập thương mại quốc tế. Điều này đã ảnh hưởng tích cực đến tình hình kinh tế và xã hội của nước ta trong năm qua. Tổng quan những điểm đạt được của những nền kinh tế lớn trên thế giới như: Nước Mỹ đón nhận dấu hiệu khả quan từ tình hình kinh tế tăng trưởng tích cực trong tháng 11/2017, tình trạng thất nghiệp giảm, lạm phát thấp; tiếp đến là khu vực kinh tế Châu Âu cũng có diễn biến tương tự như nước Mỹ; nền kinh tế nước Đức phát

triển vững mạnh nhờ sự tăng trưởng các khu vực sản xuất hàng hóa cho thị trường xuất khẩu và tiêu dùng cao; thêm vào đó, kinh tế Nhật Bản có tác động mạnh đến kinh tế Việt Nam, do nguồn vốn FDI vào nước ta đạt 9.112 triệu USD, cao nhất trong 10 lãnh thổ và quốc gia được thống kê bởi Vneconomy. Do đó, tình hình tăng trưởng kinh tế của Nhật Bản ảnh hưởng không nhỏ, cụ thể Nhật Bản duy trì tăng trưởng cao nhất trong 10 năm, chỉ số giá tiêu dùng cơ bản của Nhật được giữ ở mức ổn định 0,7% để tiếp tục đẩy mạnh tiêu dùng cho đến khi đạt được mục tiêu lạm phát 2%.

Mặt khác, trong năm 2017 kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng tiếp tục chứng kiến những sự kiện mang tầm ảnh hưởng lớn như Tổng thống Mỹ Donald Trump nhậm chức, Tổng thống Pháp Macron đắc cử, hội nghị APEC diễn ra ở nước ta vào tháng 11/2017, v.v.. đã tác động tích cực lẫn tiêu cực đến tình hình kinh tế. Vì vậy, Nhà nước đã phối hợp với các doanh nghiệp đưa ra những định hướng phát triển phù hợp nhằm phát huy tốt cơ hội và hạn chế những khó khăn thách thức.





## ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Qua kết quả kinh doanh năm 2017, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch đặt ra với doanh thu thuần bán hàng tăng 117,4 tỷ đồng, vượt 5,87% so với kế hoạch, tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế chỉ đạt so với kế hoạch đề ra là 98,37%, tương ứng với 186,9 tỷ đồng. Cụ thể:

*Đơn vị: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Thực hiện /kế hoạch
<b>Doanh thu thuần bán hàng</b>	2.000	2.117,40	105,87%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	190	186,9	98,37%

Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2017 đạt 2.117,40 tỷ đồng, tăng 164,1 tỷ đồng, tương ứng tăng 5,87% so kế hoạch đặt ra đầu năm. Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện và cho đi vào hoạt động kế hoạch đẩy mạnh đầu tư và nâng cấp hệ thống, mở rộng quy mô. Chính sách phù hợp với tình hình tài chính và thị trường đã mang lại hiệu quả tích cực cho hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 186,9 tỷ đồng và chỉ hoàn thành 98,37% kế hoạch đặt ra đầu năm.



Nguyên nhân là do trong năm 2016, Công ty có nguồn thu nhập 18 tỷ đồng bất thường từ việc di dời chi nhánh ở Hà Nội đã làm lợi nhuận tăng cao.

Mặt khác, Công ty tăng cường hợp tác, mở rộng hệ thống các siêu thị và nhà phân phối đã góp phần tăng sự lựa chọn cho người tiêu dùng. Bên cạnh đó, sản phẩm LIX tăng cơ hội tiêu thụ, mở rộng mối quan hệ với khách hàng trong và ngoài nước. Đồng thời, Công ty còn đẩy mạnh cải tiến mẫu mã, chất lượng, kích thước nhằm tạo đặc trưng riêng cho sản phẩm LIX. Ngoài ra, trong năm Công ty đã đầu tư xây dựng kho thành phẩm ở chi nhánh Bình Dương, hệ thống đóng gói tự động Hassia và cả 2 dự án đã đi vào hoạt động. Điều này đã tác động lớn đến sản lượng sản xuất, tình hình cung ứng sản phẩm, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường, tạo cơ hội để Công ty mạnh dạn thực hiện các chính sách sản xuất và phân phối sản phẩm ở những thị trường tiềm năng mới và mở rộng thị phần.

## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra việc thực hiện nhằm tạo ra sự gắn kết chặt chẽ và minh bạch trong hoạt động của Công ty có các vấn đề:

- Chỉ tiêu kế hoạch cho hoạt động sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra nhằm tạo động lực và phấn đấu cho Công ty.
- Tiến độ và đưa ra biện pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các Quyết định của HĐQT.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu liên quan cho sự phát triển chung của Công ty.
- Việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, quy chế, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt vai trò, chức năng và nhiệm vụ của mình trong công tác quản lý nội bộ và chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, năm qua do ảnh hưởng mạnh

bởi thị trường tài chính toàn cầu cùng với nhiều thay đổi về tình hình chính trị ở các nước trên thế giới đã tạo cơ hội tăng trưởng cho hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Ngoài ra, Công ty còn mạnh dạn đầu tư, nâng cấp và mở rộng quy mô hoạt động đã tăng trưởng sản lượng sản xuất. Nhờ vào việc nắm bắt kịp thời và hiểu rõ thị trường và nhu cầu của cộng đồng đã giúp Ban Tổng Giám đốc đưa ra những chính sách, quyết định phù hợp giúp tình hình trong năm tăng trưởng đáng kể. Bên cạnh đó, Công ty đã tận dụng những điểm khả quan, thực hiện thành công kế hoạch doanh thu đã đặt ra của Hội đồng quản trị trong năm qua.

Ngoài ra, trong công tác điều hành, Ban Tổng Giám đốc luôn gặp phải và đối mặt với những khó khăn do biến đổi bất ngờ, do đó Ban lãnh đạo thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời, đề xuất các giải pháp liên quan để Hội đồng quản trị vừa nắm bắt được tình hình hoạt động của Công ty vừa có căn cứ chính xác và thực tế để đưa ra quyết sách hợp lý, phù hợp với chiến lược dài hạn mà Công ty đã đề ra trước đó.



## CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

### Về hoạt động sản xuất

Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định trên cơ sở thực hiện đồng bộ các giải pháp gồm: nâng cao năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ bán thành phẩm và hao hụt trong sản xuất. Đồng thời, tiếp cận nhanh chóng những công nghệ mới nhằm mang lại những lợi ích tích hợp về sản lượng, thời gian, chi phí sản xuất,...



### Về hoạt động kỹ thuật



Đẩy mạnh việc nâng cấp hệ thống máy móc, bảo trì theo định kỳ nhằm phát hiện và xử lý kịp thời sự cố tránh gây thiệt hại lớn về chất lượng sản phẩm, uy tín với đối tác. Đồng thời, đảm bảo quyền lợi khách hàng và lợi ích của Công ty. Ngoài ra, tìm kiếm và cải tiến hệ thống kỹ thuật quản lý nhằm kiểm soát và tìm ra nguyên nhân để giải quyết vấn đề nhanh nhất và tiết kiệm thời gian

### Về hoạt động kinh doanh



#### Kênh bán hàng truyền thống:

##### ✓ Thị trường Phía Nam:

- Luôn đảm bảo việc phát triển ổn định và không ngừng tăng trưởng hai mặt hàng chính là bột giặt, nước rửa chén;
- Xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện cụ thể nhằm mở rộng thị phần đối với các sản phẩm khác như nước giặt, nước xả vải, nước lau sàn, nước lau kính, nước tẩy javel, nước tẩy rửa toilet.

##### ✓ Thị trường Phía Bắc:

- Tập trung nghiên cứu thị trường này để gia tăng thị phần đối với hai mặt hàng chủ lực là nước rửa chén và bột giặt.

#### Kênh bán hàng hiện đại

- ✓ Tiếp cận và xem xét việc bán hàng tại tất cả các siêu thị hiện có tại thị trường trong nước.

#### Thị trường xuất khẩu

- ✓ Tập trung khai thác thị trường Cambodia với sản phẩm chủ lực là bột giặt và tăng cường thiết lập mối quan hệ mật thiết với khách hàng có sẵn.

Đưa Chi Nhánh LIX tại khu công nghiệp Bắc Ninh đi vào hoạt động ổn định, khai thác một cách tối đa công suất của Chi nhánh này.

Đi vào hoạt động ổn định công suất Chi nhánh Bình Dương lên 90.000 tấn/năm đáp ứng với nhu cầu phát triển của thị trường. Kế hoạch 2018 đầu tư thêm dây chuyền sản xuất nhằm tăng công suất của Chi nhánh Bình Dương đạt 150.000 tấn/năm

Đầu tư nâng công suất bột giặt tại Thủ Đức để phục vụ nhu cầu phát triển của công ty.



### Về hoạt động đầu tư

### Về hoạt động gia công

Mở rộng quan hệ hợp tác với Unilever nhằm đa dạng hóa các sản phẩm gia công.



QUẢN TRỊ CÔNG TY



- **Hội đồng quản trị**
- **Ban kiểm soát**
- **Các giao dịch, thù lao, thưởng của HĐQT, BGD, BKS**



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

### Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT
01	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	11/04/2016
02	Cao Thành Tín	Thành viên HĐQT	11/04/2016
03	Đoàn Thị Tám	Thành viên HĐQT	01/10/2003
04	Bùi Công Thân	Thành viên HĐQT	30/03/2012
05	Vũ Hoàng Chương	Thành viên HĐQT	28/04/2017

### Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2017

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2017/NQ-HĐQT	20/01/2017	Thông qua kết quả kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh Quý I/2017.
02	02/2017/NQ-HĐQT	20/01/2017	Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017
03	03/2017/NQ-HĐQT	15/02/2017	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc
04	04/2017/NQ-HĐQT	10/03/2017	Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.
05	05/2017/NQ-HĐQT	16/03/2017	Quyết định quỹ tiền lương năm 2016
06	06/2017/NQ-HĐQT	11/04/2017	- Thông qua nội dung chính chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 - Kết quả SXKD Quý I/2017 và kế hoạch của Quý II/2017.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
07	07/2017/NQ-HĐQT	11/04/2017	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017
08	08/2017/NQ-HĐQT	28/04/2017	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty.
09	09/2017/NQ-HĐQT	08/05/2017	Chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức đợt 2 năm 2016.
10	10/2017/NQ-HĐQT	19/05/2017	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2017.
11	11/2017/NQ-HĐQT	25/07/2017	Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2017.
12	12/2017/QĐ-HĐQT	25/07/2017	Ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm của CTCP Bột giặt LIX
13	13/2017/QĐ-HĐQT	25/07/2017	Ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của CTCP Bột giặt LIX
14	14/2017/QĐ-HĐQT	25/07/2017	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của CTCP Bột giặt LIX
15	15/2017/NQ-HĐQT	25/07/2017	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 (lần 2)
16	16/2017/NQ-HĐQT	22/08/2017	Quyết định Ông Cao Thành Tín – Tổng Giám đốc, ký kết hồ sơ vay vốn, mở bảo lãnh, thư tín dụng tại Vietinbank – Thủ Đức
17	17/2017/NQ-HĐQT	18/10/2017	Thông qua kết quả kinh doanh Quý III/2017, 9 tháng 2017 và kế hoạch kinh doanh Quý IV/2017.
18	18/2017/QĐ-HĐQT	18/10/2017	Ban hành Quy chế quản lý nợ
19	19/2017/NQ-HĐQT	18/10/2017	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 (lần 3)
20	20/2017/NQ-HĐQT	01/11/2017	Chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017

**BAN KIỂM SOÁT**





## BAN KIỂM SOÁT (TIẾP THEO)

### Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Trương Thị Trâm	Trưởng ban	- Ngày bắt đầu: 28/04/2016
2	Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên	- Ngày không còn là Thành viên BKS: 28/04/2017
3	Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	- Ngày bắt đầu: 17/4/2010
4	Huỳnh Thị Ngọc Toàn	Thành viên	- Ngày bắt đầu: 28/04/2017

### Hoạt động trong năm của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2017, BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

#### Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát với hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2017, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- ✓ Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- ✓ Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ.

#### Hoạt động khác của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã tiến hành xem xét các báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm do Ban điều hành cung cấp, xem báo cáo kiểm toán độc lập 2017 để trình ĐHCĐ thường niên năm 2018.

## Số lượng tham gia cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Trương Thị Trâm	Trưởng ban	28/04/2016	5/5	100%
2	Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	17/4/2010	5/5	100%
3	Huỳnh Thị Ngọc Toàn	Thành viên	28/04/2017	4/5	80%

## Nội dung và kết quả của các cuộc họp trong năm

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã tổ chức 5 lần họp, nội dung cụ thể như sau:

- ✓ Thảo luận và thẩm định báo cáo tài chính năm 2016
- ✓ Đánh giá kết quả giám sát tuân thủ theo các quy định của HĐQT và Ban kiểm soát.
- ✓ Thảo luận và phân công việc của thành viên trong năm 2017 sau ĐHĐCĐ
- ✓ Tổng kết các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp Hội đồng cổ đông quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và đưa ra ý kiến và kiến nghị trong quyền hạn của mình, nhằm mang lại cái nhìn tổng quát và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty, cụ thể:

- ✓ Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định và quy chế được ban hành bởi Công ty;
- ✓ Thực hiện đầy đủ các cuộc họp trong năm 2017
- ✓ Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- ✓ Phối hợp với phòng Kiểm toán nội bộ để kiểm tra và giám sát sự vận hành hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- ✓ Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế của Công ty.

### Thẩm định báo cáo tài chính 2017

- ✓ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và Thông tư 200 hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp.
- ✓ Các báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.
- ✓ Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất về các số liệu trên các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm 2017. Báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

### Đánh giá của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty trong năm 2017

- ✓ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bột giặt LIX trong năm nhìn chung rất khả quan, vượt chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông 2017 đề ra.
- ✓ Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất về các số liệu trên các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm 2017. Báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.
- ✓ Trong năm 2017, Công ty đã chấp hành tốt quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp. Ban kiểm soát không nhận thấy điều gì bất thường trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty.



## Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018

Bao gồm:

- ✓ Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
- ✓ Tiếp tục rà soát, xem xét, giám sát các quy chế do Hội đồng quản trị ban hành;
- ✓ Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tài chính năm 2018.
- ✓ Phối hợp với phòng Kiểm toán nội bộ để thực hiện kiểm toán theo các chuyên đề trong năm.



## Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Thù lao năm	Lương	Thưởng	Tổng cộng
<b>1</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
	Nguyễn Xuân Bắc	100%	-	-	100%
	Cao Thành Tín	6,8%	81,7%	11,5%	100%
	Bùi Công Thản	6,8%	81,8%	11,4%	100%
	Đoàn Thị Tám	6,8%	80,0%	13,2%	100%
	Vũ Hoàng Chương	6,5%	77,0%	16,5%	100%
<b>2</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
	Trương Thị Trâm	10,4%	64,3%	25,3%	100%
	Nguyễn Ngọc Quang	2,4%	73,2%	24,3%	100%
	Huỳnh Thị Ngọc Toàn	3,7%	61,9%	34,4%	100%
<b>3</b>	<b>Ban điều hành</b>				
	Cao Thành Tín	6,8%	81,7%	11,5%	100%
	Bùi Công Thản	6,8%	81,8%	11,4%	100%
	Đoàn Thị Tám	6,8%	80,0%	13,2%	100%



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH





- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017



**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP  
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BỘT GIẶT LIX**

## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	13 - 37

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

**Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301444263 (số cũ là 4103001845), đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 9 năm 2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 23 tháng 02 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Ngày 10 tháng 12 năm 2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 150/QĐ-SGDHCM ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là LIX.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 324.000.000.000 VND.

**Trụ sở chính**

- Địa chỉ : Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại : (84-28) 38.966.803
- Fax : (84-28) 38.967.522
- Website : [www.lixco.com](http://www.lixco.com)

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Số 233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
Chi nhánh Bình Dương	A-6, A-12, Khu công nghiệp Đại Đăng, P.Phú Tân, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Bắc Ninh	Lô II – 1.1, Khu công nghiệp Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
Văn phòng đại diện tại TP.HCM	LD-02.05, tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; Kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh bất động sản.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017
Ông Cao Thành Tín	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017
Ông Bùi Công Thân	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017
Bà Đoàn Thị Tám	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017
Ông Vũ Hoàng Chương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trương Thị Trâm	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017
Bà Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017
Ông Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017
Bà Huỳnh Thị Ngọc Toàn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2017

**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Cao Thành Tín	Tổng Giám đốc	Ngày 15 tháng 02 năm 2017
Ông Bùi Công Thản	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 06 tháng 8 năm 2015

**Đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Cao Thành Tín	Quyền Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2016
	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 02 năm 2017

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.





**Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Cao Thành Tín  
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 02 năm 2018





**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City  
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Lê Hồng Phong II Urban Area,  
Phước Hải Ward, Nha Trang City  
Branch in Cần Thơ : I5-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City  
www.a-c.com.vn

Số: 1.0219/18/TC-AC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 18 tháng 01 năm 2018, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



**Nguyễn Minh Trí - Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0089-2018-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2018

**Nguyễn Hoàng Yến - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0088-2018-008-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>397.593.976.279</b>	<b>418.998.169.292</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>130.669.262.417</b>	<b>128.261.720.839</b>
1. Tiền	111		5.669.262.417	8.261.720.839
2. Các khoản tương đương tiền	112		125.000.000.000	120.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>106.939.525.593</b>	<b>108.071.350.672</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	100.731.393.442	105.475.004.734
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	4.642.779.653	1.559.399.625
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.565.352.498	1.036.946.313
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>136.311.975.213</b>	<b>139.426.422.610</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.5	136.311.975.213	139.426.422.610
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>23.673.213.056</b>	<b>43.238.675.171</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		14.956.491	11.252.000
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		23.658.256.565	43.227.423.171
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

004  
**CÔNG**  
 H NHIỆ  
 TOÁN  
**A 8**  
 4-T.1

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>379.094.515.044</b>	<b>361.511.614.089</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>300.221.564.731</b>	<b>280.464.925.968</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	269.505.658.818	248.936.473.427
- Nguyên giá	222		405.803.265.901	360.239.332.097
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(136.297.607.083)	(111.302.858.670)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	30.715.905.913	31.528.452.541
- Nguyên giá	228		37.912.696.300	37.912.696.300
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.196.790.387)	(6.384.243.759)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>40.580.000</b>	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	40.580.000	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>55.000.000.000</b>	<b>55.000.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.10	55.000.000.000	55.000.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>23.832.370.313</b>	<b>26.046.688.121</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6	21.415.138.719	22.001.370.621
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.11	2.417.231.594	4.045.317.500
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>776.688.491.323</b>	<b>780.509.783.381</b>

987  
3 T  
HỮ  
VÀ T  
C  
HỒ

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>303.971.310.923</b>	<b>329.342.675.377</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>230.292.084.374</b>	<b>301.409.640.926</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12a,c	131.431.547.309	140.359.985.705
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	18.100.926.896	12.096.751.463
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	10.968.974.457	13.442.783.448
4. Phải trả người lao động	314	V.15	43.624.274.392	39.448.206.864
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	12.086.157.970	11.889.095.072
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a,c	9.365.707.112	6.383.417.936
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	-	71.657.556.080
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	4.714.496.238	6.131.844.358
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>73.679.226.549</b>	<b>27.933.034.451</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.12b,c	13.536.983.601	23.544.983.601
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b,c	5.142.242.948	4.388.050.850
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	55.000.000.000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>472.717.180.400</b>	<b>451.167.108.004</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>472.717.180.400</b>	<b>451.167.108.004</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20	324.000.000.000	324.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		324.000.000.000	324.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20	53.536.599.015	6.343.199.015
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20	95.180.581.385	120.823.908.989
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		12.235.608.989	120.823.908.989
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		82.944.972.396	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>776.688.491.323</b>	<b>780.509.783.381</b>



TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

Phạm Thị Kim Hồng  
Người lập

Phạm Thị Kim Hồng  
Trưởng phòng kế toán



Cao Thành Tín  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	2.164.370.404.069	1.986.047.243.323
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	46.968.650.981	32.743.275.482
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		2.117.401.753.088	1.953.303.967.841
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	1.706.497.041.076	1.549.219.647.828
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		410.904.712.012	404.084.320.013
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	6.200.861.899	9.371.134.241
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	4.485.442.189	5.235.001.334
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.960.862.887	4.479.770.921
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	151.344.851.747	189.734.076.254
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	74.516.972.226	39.386.676.550
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		186.758.307.749	179.099.700.116
11. Thu nhập khác	31	VI.8	434.536.899	19.012.708.068
12. Chi phí khác	32	VI.9	245.654.411	40.167.325
13. Lợi nhuận khác	40		188.882.488	18.972.540.743
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		186.947.190.237	198.072.240.859
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	37.574.131.935	40.542.105.245
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.11	1.628.085.906	218.776.703
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		147.744.972.396	157.311.358.911
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	4.185	4.467
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	4.185	4.467

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2018


Phạm Thị Kim Hồng  
Người lập

Phạm Thị Kim Hồng  
Trưởng phòng kế toán
  
Cao Thành Tín  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		186.947.190.237	198.072.240.859
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7, V.8	27.629.536.755	22.614.715.473
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.5	26.368.309	111.240.094
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, VI.8	(5.246.533.319)	(8.696.487.679)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	3.960.862.887	4.479.770.921
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		213.317.424.869	216.581.479.668
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		20.623.006.500	(30.190.857.736)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		3.114.447.397	7.204.401.499
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		14.081.715.886	5.450.563.893
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		582.527.411	(4.643.572.424)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.17, VI.5	(62.387.686)	(560.607.233)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(38.814.746.658)	(55.409.013.121)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.19	(14.212.248.120)	(18.774.269.100)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>198.629.739.599</b>	<b>119.658.125.446</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7, V.9, VII	(71.548.116.518)	(66.213.214.845)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.8	49.756.000	854.854.899
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.4, VI.4	5.249.155.377	8.182.766.113
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(66.249.205.141)</b>	<b>(57.175.593.833)</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIÁT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số tiền	
			Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18	21.263.237.250	142.007.524.508
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18	(37.835.693.404)	(181.436.218.759)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.20	(113.400.000.000)	(140.400.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(129.972.456.154)</b>	<b>(179.828.694.251)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>2.408.078.304</b>	<b>(117.346.162.638)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>128.261.720.839</b>	<b>245.600.303.279</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(536.726)	7.580.198
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>130.669.262.417</b>	<b>128.261.720.839</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2018


Phạm Thị Kim Hồng  
Người lập

Phạm Thị Kim Hồng  
Trưởng phòng kế toán
  
Cao Thành Tín  
Tổng Giám đốc
001  
CÔ  
H N  
T O  
A  
H.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; kinh doanh xuất nhập khẩu.

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### 5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính tổng hợp

Lợi nhuận năm nay của Công ty giảm so với năm trước là do năm nay Công ty không còn nhận được tiền hỗ trợ di dời Chi nhánh Hà Nội (năm trước số tiền nhận hỗ trợ là 18.000.000.000 VND).

#### 6. Cấu trúc Công ty

*Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc*

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Số 233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Chi nhánh Bình Dương	A-6, A-12, Khu công nghiệp Đại Đăng, P.Phú Tân, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Bắc Ninh	Lô II - 1.1, Khu công nghiệp Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
Văn phòng đại diện tại TP.HCM	LD-02.05, tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

#### 7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 995 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 1.040 nhân viên).

### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

1987  
GTY  
M HUI  
I VÀ T  
& C  
PHO

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

#### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính tổng hợp được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

#### 2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

### 3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

### 4. Các khoản đầu tư tài chính

#### *Các khoản đầu tư vào công ty liên kết*

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

### 5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

#### 6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

#### 7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty là công cụ, dụng cụ, tiền thuê đất trả trước và chi phí mua văn phòng. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

##### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

##### *Tiền thuê đất trả trước*

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê quy định trong hợp đồng thuê đất.

##### *Chi phí mua văn phòng*

Chi phí mua văn phòng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian tương ứng với thời gian quy định trong hợp đồng.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
Máy móc và thiết bị	05 – 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10

#### 9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ bao gồm quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 50 năm.

Quyền sử dụng đất là tiền thuê đất Công ty trả một lần cho nhiều năm và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo thời hạn thuê đất (45-50 năm).

#### 10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

#### 11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

#### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### 12. **Vốn chủ sở hữu**

##### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### 13. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

#### 14. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### *Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm*

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

#### **Doanh thu gia công**

Doanh thu đối với hoạt động nhận gia công vật tư, hàng hóa là số tiền gia công thực tế được hưởng, không bao gồm giá trị vật tư, hàng hóa nhận gia công.

#### **Tiền lãi**

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### **15. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ này mới phát sinh chiết khấu thương mại, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm sau.

#### **16. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

#### **17. Các khoản chi phí**

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.



## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### 18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

##### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chi ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

#### 19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

#### 20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.



# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty.

### 21. Công cụ tài chính

#### *Tài sản tài chính*

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm có tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

#### *Nợ phải trả tài chính*

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm có các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

#### *Bù trừ các công cụ tài chính*

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.561.559.680	675.511.040
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	4.107.702.737	7.586.209.799
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn dưới 03 tháng)	125.000.000.000	120.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>130.669.262.417</u></b>	<b><u>128.261.720.839</u></b>

### 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam	4.027.379.759	8.532.844.839
Công ty TNHH Dịch vụ EB	3.286.826.835	9.770.123.663
Toyotsu Chemiplas Corporation	14.676.543.718	10.665.937.949
Công ty TNHH Sản xuất Hoàng Nam	4.366.000.000	10.810.800.000
Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP. Hồ Chí Minh	35.541.241.330	36.389.382.210

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

	<b>Số cuối năm</b>		<b>Số đầu năm</b>	
Công ty TNHH MM Mega Market ( Việt Nam )	3.898.826.706		14.959.896.914	
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Vincommerce	19.783.602.007		1.670.678.665	
Các khách hàng khác	15.150.973.087		12.675.340.494	
<b>Cộng</b>	<b>100.731.393.442</b>		<b>105.475.004.734</b>	
<b>3. Trả trước cho người bán ngắn hạn</b>				
	<b>Số cuối năm</b>		<b>Số đầu năm</b>	
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>	<i>1.912.374.200</i>		<i>-</i>	
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Cần Thơ	1.912.374.200		-	
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<i>2.730.405.453</i>		<i>1.559.399.625</i>	
Hayssen Sandiacre Europe Ltd	-		277.495.512	
Công ty TNHH Nhựa cơ khí & Thương mại Chấn Thuận Thành	79.459.488		203.641.000	
Công ty TNHH Sản xuất Hoàng Nam	1.171.210.696		774.048.091	
Công ty Cổ phần Thiết bị Công nghiệp và Môi trường Á Châu	467.200.000		-	
Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Nam Sơn Tân	431.000.000		-	
Các nhà cung cấp khác	581.535.269		304.215.022	
<b>Cộng</b>	<b>4.642.779.653</b>		<b>1.559.399.625</b>	
<b>4. Phải thu ngắn hạn khác</b>				
	<b>Số cuối năm</b>		<b>Số đầu năm</b>	
	<b>Giá trị</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>Giá trị</b>	<b>Dự phòng</b>
Lãi dự thu tiền gửi tiết kiệm	107.166.386	-	159.544.444	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	507.723.214	-	808.623.660	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	950.462.898	-	68.778.209	-
<b>Cộng</b>	<b>1.565.352.498</b>	<b>-</b>	<b>1.036.946.313</b>	<b>-</b>
<b>5. Hàng tồn kho</b>				
	<b>Số cuối năm</b>		<b>Số đầu năm</b>	
	<b>Giá gốc</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>Giá gốc</b>	<b>Dự phòng</b>
Hàng mua đang đi trên đường	1.015.568.400	-	7.332.652.940	-
Nguyên liệu, vật liệu	70.212.514.181	-	78.337.800.115	-
Công cụ, dụng cụ	3.213.162.439	-	821.266.720	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	263.468.214	-	216.286.265	-
Thành phẩm	52.430.749.977	-	43.076.979.218	-
Hàng hóa	9.176.512.002	-	9.641.437.352	-
<b>Cộng</b>	<b>136.311.975.213</b>	<b>-</b>	<b>139.426.422.610</b>	<b>-</b>
<b>6. Chi phí trả trước dài hạn</b>				
	<b>Số cuối năm</b>		<b>Số đầu năm</b>	
Chi phí mua văn phòng	3.831.081.090		3.920.696.574	
Công cụ, dụng cụ	1.248.797.560		796.042.301	
Tiền thuê đất	15.537.975.000		15.931.335.000	
Các chi phí trả trước dài hạn khác	797.285.069		1.353.296.746	
<b>Cộng</b>	<b>21.415.138.719</b>		<b>22.001.370.621</b>	

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****7. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	165.082.412.645	175.854.097.124	14.652.586.842	4.650.235.486	360.239.332.097
Mua trong năm	5.017.771.907	19.518.318.000	2.016.063.909	206.818.182	26.758.971.998
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	9.852.786.723	10.774.416.797	-	-	20.627.203.520
Thanh lý, nhượng bán	-	(1.249.574.000)	(209.333.333)	(363.334.381)	(1.822.241.714)
<b>Số cuối năm</b>	<b>179.952.971.275</b>	<b>204.897.257.921</b>	<b>16.459.317.418</b>	<b>4.493.719.287</b>	<b>405.803.265.901</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	20.208.104.845	17.907.229.709	3.813.098.909	1.048.396.717	42.976.830.180
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	44.804.753.404	57.118.134.603	7.193.002.818	2.186.967.845	111.302.858.670
Khấu hao trong năm	9.053.694.194	15.853.779.146	1.434.188.368	475.328.419	26.816.990.127
Thanh lý, nhượng bán	-	(1.249.574.000)	(209.333.333)	(363.334.381)	(1.822.241.714)
<b>Số cuối năm</b>	<b>53.858.447.598</b>	<b>71.722.339.749</b>	<b>8.417.857.853</b>	<b>2.298.961.883</b>	<b>136.297.607.083</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	120.277.659.241	118.735.962.521	7.459.584.024	2.463.267.641	248.936.473.427
<b>Số cuối năm</b>	<b>126.094.523.677</b>	<b>133.174.918.172</b>	<b>8.041.459.565</b>	<b>2.194.757.404</b>	<b>269.505.658.818</b>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

**8. Tài sản cố định vô hình**

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	37.912.696.300	6.384.243.759	31.528.452.541
Khấu hao trong năm	-	812.546.628	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>37.912.696.300</b>	<b>7.196.790.387</b>	<b>30.715.905.913</b>
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

**9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang					
Công trình Kho thành phẩm số 5 Chi nhánh Bình Dương	-	9.713.800.000	(9.713.800.000)	-	-
Công trình Máy đóng gói bột giặt tự động Hassia 40 -1.200g	-	10.951.789.280	(10.914.553.520)	(37.235.760)	-
Các công trình khác	-	39.430.000	1.150.000	-	40.580.000
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>20.705.019.280</b>	<b>(20.627.203.520)</b>	<b>(37.235.760)</b>	<b>40.580.000</b>

**10. Các khoản đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106872723 ngày 09 tháng 6 năm 2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26 tháng 6 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico với giá trị phần vốn góp là 130.000.000.000 VND, tương đương 26% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 55.000.000.000 VND, tương đương 11% vốn điều lệ.

#### Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

#### Khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được sử dụng để thế chấp

Công ty đã dùng tổng số vốn thực góp tính theo mệnh giá vào vốn điều lệ của Công ty TNHH Xalivico tại từng thời điểm để đảm bảo cho khoản vay tại Tập đoàn Vingroup – Công ty cổ phần.

### 11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

#### Tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã ghi nhận

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ, chi tiết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	4.045.317.500	4.264.094.203
Ghi nhận vào kết quả kinh doanh	(1.628.085.906)	(218.776.703)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>2.417.231.594</u></b>	<b><u>4.045.317.500</u></b>

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20%.

### 12. Phải trả người bán ngắn hạn/dài hạn

#### 12a. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b><u>3.050.919.870</u></b>	<b><u>5.746.723.427</u></b>
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	1.989.339.000	3.487.517.000
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì	240.674.520	129.713.127
Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	-	1.707.750.000
Công ty TNHH MTV Hóa chất Cơ bản Miền Nam	527.815.200	304.950.800
Công ty TNHH MTV Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất	293.091.150	116.792.500
<b>Phải trả các nhà cung cấp khác</b>	<b><u>128.380.627.439</u></b>	<b><u>134.613.262.278</u></b>
Công ty TNHH UIC Việt Nam	11.364.120.268	15.870.039.181
Công ty Hóa chất Soft	26.299.205.614	10.926.069.869
Chi nhánh Công ty Cổ phần Tico	-	4.609.515.207
A. R. Stanchem PVT Co., Ltd.	-	5.049.779.280
Công ty Cổ phần Đầu tư & Xây lắp Thành An 665	-	18.509.563.000
Các nhà cung cấp khác	90.717.301.557	79.648.295.741
<b>Cộng</b>	<b><u>131.431.547.309</u></b>	<b><u>140.359.985.705</u></b>

#### 12b. Phải trả người bán dài hạn

Khoản phải trả cho Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam.

#### 12c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### 13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Wadi Hadramout Import Company	418.543.375	931.462.072
Anco Brothers Co., Ltd	25.182.507	2.575.966.458
Puregold Duty Free, Inc.	6.650.654.623	7.730.483
Các khách hàng khác	11.006.546.391	8.581.592.450
<b>Cộng</b>	<b>18.100.926.896</b>	<b>12.096.751.463</b>

### 14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.085.436.000	11.281.075.639	(12.838.875.048)	527.636.591
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	13.452.412.120	(13.452.412.120)	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	643.797.930	(643.797.930)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.360.914.159	37.574.131.935	(38.814.746.658)	9.120.299.436
Thuế thu nhập cá nhân	996.155.529	3.133.158.680	(2.808.782.659)	1.320.531.550
Thuế tài nguyên	277.760	6.357.760	(6.128.640)	506.880
Tiền thuê đất	-	5.093.941.827	(5.093.941.827)	-
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	94.511.889	(94.511.889)	-
Thuế môn bài	-	7.000.000	(7.000.000)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	116.494.542	(116.494.542)	-
<b>Cộng</b>	<b>13.442.783.448</b>	<b>71.402.882.322</b>	<b>(73.876.691.313)</b>	<b>10.968.974.457</b>

#### Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hàng xuất khẩu	0%
- Nước	05%
- Bột giặt, chất tẩy rửa lỏng	10%

#### Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	186.947.190.237	198.072.240.859
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	19.314.302.369	26.160.213.820
- Các khoản điều chỉnh giảm	(22.074.419.048)	(19.583.703.820)
Thu nhập tính thuế	184.187.073.558	204.648.750.859
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</b>	<b>36.837.414.712</b>	<b>40.929.750.172</b>
<b>Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước</b>	<b>736.717.223</b>	<b>(387.644.927)</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>37.574.131.935</b>	<b>40.542.105.245</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

#### *Thuế tài nguyên*

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động sử dụng nước ngầm với thuế suất 08%.

#### *Tiền thuê đất*

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### *Thuế nhà đất*

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### *Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

#### 15. Phải trả người lao động

Công ty sử dụng năng suất lao động tính theo tổng sản phẩm để xây dựng quỹ tiền lương năm 2017.

Số dư cuối năm là lương tháng 12 và tiền lương phải trả theo quỹ lương cho nhân viên.

#### 16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hoa hồng, chiết khấu năm nhà phân phối	620.841.616	713.050.113
Chi phí hỗ trợ vận chuyển	3.325.262.628	2.074.289.985
Chi phí hỗ trợ tiếp thị	3.688.761.890	3.382.461.591
Thương doanh số	616.425.375	2.818.980.335
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	3.834.866.461	2.900.313.048
<b>Cộng</b>	<b><u>12.086.157.970</u></b>	<b><u>11.889.095.072</u></b>

#### 17. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác

##### 17a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	246.883.756	784.067.138
Chi phí lãi vay	8.266.805.556	4.368.330.355
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	852.017.800	1.231.020.443
<b>Cộng</b>	<b><u>9.365.707.112</u></b>	<b><u>6.383.417.936</u></b>

##### 17b. Phải trả dài hạn khác

Các khoản nhận ký quỹ dài hạn của khách hàng.

##### 17c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### 18. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/dài hạn

##### 18a. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	-	16.657.556.080
Vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức	-	16.657.556.080
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	-	55.000.000.000
Vay Tập đoàn Vingroup - Công ty cổ phần	-	55.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>71.657.556.080</b>

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Chênh lệch tỷ giá</u>	<u>Kết chuyển sang vay dài hạn</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	16.657.556.080	21.263.237.250	(37.835.693.404)	(85.099.926)	-	-
Vay ngắn hạn tổ chức khác	55.000.000.000	-	-	-	(55.000.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>71.657.556.080</b>	<b>21.263.237.250</b>	<b>(37.835.693.404)</b>	<b>(85.099.926)</b>	<b>(55.000.000.000)</b>	<b>-</b>

##### 18b. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn

Vay Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần để đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico – Công ty liên kết với lãi suất 7%/năm, thời hạn vay 03 năm. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp khoản đầu tư vào Công ty liên kết.

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	-	-
Trên 01 năm đến 05 năm	55.000.000.000	-
Trên 05 năm	-	-
<b>Cộng</b>	<b>55.000.000.000</b>	<b>-</b>

#### 19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	3.377.162.450	11.536.410.000	(13.804.475.000)	1.109.097.450
Quỹ phúc lợi	2.754.681.908	1.258.490.000	(407.773.120)	3.605.398.788
<b>Cộng</b>	<b>6.131.844.358</b>	<b>12.794.900.000</b>	<b>(14.212.248.120)</b>	<b>4.714.496.238</b>

#### 20. Vốn chủ sở hữu

##### 20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	216.000.000.000	60.329.733.015	176.430.505.078	452.760.238.093
Tăng vốn từ quỹ đầu tư phát triển	108.000.000.000	(108.000.000.000)	-	-
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	157.311.358.911	157.311.358.911
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm trước	-	-	(18.504.489.000)	(18.504.489.000)
Trích lập các quỹ khác trong năm trước	-	54.013.466.000	(54.013.466.000)	-
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(140.400.000.000)	(140.400.000.000)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>324.000.000.000</b>	<b>6.343.199.015</b>	<b>120.823.908.989</b>	<b>451.167.108.004</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm nay	324.000.000.000	6.343.199.015	120.823.908.989	451.167.108.004
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	147.744.972.396	147.744.972.396
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm	-	-	(12.794.900.000)	(12.794.900.000)
Trích lập các quỹ khác trong năm	-	47.193.400.000	(47.193.400.000)	-
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(113.400.000.000)	(113.400.000.000)
Số dư cuối năm nay	<u>324.000.000.000</u>	<u>53.536.599.015</u>	<u>95.180.581.385</u>	<u>472.717.180.400</u>

### 20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn góp của nhà nước	165.240.000.000	165.240.000.000
Vốn góp cổ đông khác	158.760.000.000	158.760.000.000
Cộng	<u>324.000.000.000</u>	<u>324.000.000.000</u>

### 20c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	32.400.000	32.400.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	32.400.000	32.400.000
- Cổ phiếu phổ thông	32.400.000	32.400.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	32.400.000	32.400.000
- Cổ phiếu phổ thông	32.400.000	32.400.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

### 20d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2017 như sau:

	Số được phân phối	Số đã trích trong năm trước	Số trích trong năm nay
• Chia cổ tức cho các cổ đông	113.400.000.000	64.800.000.000	48.600.000.000
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	47.193.400.000	-	47.193.400.000
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12.584.900.000	-	12.584.900.000
• Trích Quỹ thưởng Ban điều hành quản lý	210.000.000	-	210.000.000

Ngoài ra, trong năm Công ty còn tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 theo Nghị quyết HĐQT số 20/2017/NQ-HĐQT ngày 01 tháng 11 năm 2017 với số tiền là 64.800.000.000 VND.

### 21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán tổng hợp

#### 21a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền bao gồm 32.013,40 USD (số đầu năm là 28.060,41 USD).

#### 21b. Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm	Nguyên nhân xóa số
Trụ sở chính	719.351.015	719.351.015	Khách hàng đã rời khỏi địa điểm kinh
Chi nhánh Hà Nội	473.072.580	473.072.580	doanh và không có khả năng thanh toán nợ
Cộng	<u>1.192.423.595</u>	<u>1.192.423.595</u>	

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu tiêu thụ thành phẩm	2.006.031.842.584	1.866.208.228.301
Doanh thu hoạt động khác	158.338.561.485	119.839.015.022
<b>Cộng</b>	<b>2.164.370.404.069</b>	<b>1.986.047.243.323</b>

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	-	31.650.000
Công ty Cổ phần Hóa chất Bình Điền	-	454.145.400

### 2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	43.800.928.551	29.146.907.289
Hàng bán bị trả lại	3.167.722.430	3.596.368.193
<b>Cộng</b>	<b>46.968.650.981</b>	<b>32.743.275.482</b>

### 3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của sản phẩm đã bán	1.558.903.437.075	1.436.802.943.924
Giá vốn hoạt động khác	147.593.604.001	112.416.703.904
<b>Cộng</b>	<b>1.706.497.041.076</b>	<b>1.549.219.647.828</b>

### 4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	5.196.777.319	7.841.632.780
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	94.323.532	103.457.210
Lãi bán ngoại tệ	247.100.000	290.410.800
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	662.661.048	1.135.633.451
<b>Cộng</b>	<b>6.200.861.899</b>	<b>9.371.134.241</b>

### 5. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	3.960.862.887	4.479.770.921
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	335.796.912	610.932.729
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	26.368.309	111.240.094
Chi phí tài chính khác	162.414.081	33.057.590
<b>Cộng</b>	<b>4.485.442.189</b>	<b>5.235.001.334</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 6. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	20.705.044.321	25.065.429.229
Chi phí khuyến mại	8.480.607.541	7.094.444.227
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	237.492.128	270.506.454
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.705.114.700	2.331.363.134
Chi phí dịch vụ mua ngoài	69.819.835.766	94.580.097.733
Các chi phí khác	49.396.757.291	60.392.235.477
<b>Cộng</b>	<b><u>151.344.851.747</u></b>	<b><u>189.734.076.254</u></b>

#### 7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	40.626.323.527	19.218.828.613
Chi phí vật liệu, đồ dùng quản lý	5.268.745.651	2.264.609.375
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.871.427.530	3.525.646.261
Thuế, phí và lệ phí	2.116.787.443	2.130.299.291
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.703.844.528	5.768.369.281
Các chi phí khác	12.929.843.547	6.478.923.729
<b>Cộng</b>	<b><u>74.516.972.226</u></b>	<b><u>39.386.676.550</u></b>

#### 8. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	49.756.000	854.854.899
Thu từ nợ khó đòi đã xử lý	-	21.330.000
Thu từ hỗ trợ di dời chi nhánh Hà Nội	-	18.000.000.000
Thu nhập khác	384.780.899	136.523.169
<b>Cộng</b>	<b><u>434.536.899</u></b>	<b><u>19.012.708.068</u></b>

#### 9. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Các khoản phạt vi phạm hành chính, phạt chậm nộp	199.354.751	38.176.416
Chi phí khác	46.299.660	1.990.909
<b>Cộng</b>	<b><u>245.654.411</u></b>	<b><u>40.167.325</u></b>

#### 10. Lãi trên cổ phiếu

##### 10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	147.744.972.396	157.311.358.911
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(11.949.845.000)	(12.584.908.713)
Trích thưởng HĐQT, Ban điều hành	(210.000.000)	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	135.585.127.396	144.726.450.198
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	32.400.000	32.400.000
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b><u>4.185</u></b>	<b><u>4.467</u></b>

##### 10b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính tổng hợp này.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.433.584.995.523	1.288.374.443.875
Chi phí nhân công	153.602.961.463	152.186.865.787
Chi phí khấu hao tài sản cố định	27.629.536.755	22.614.715.473
Chi phí dịch vụ mua ngoài	116.202.900.124	128.876.922.824
Chi phí khác	78.098.578.565	76.438.087.813
<b>Cộng</b>	<b><u>1.809.118.972.430</u></b>	<b><u>1.668.491.035.772</u></b>

### VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Tại ngày kết thúc năm tài chính, số dư công nợ phải trả liên quan đến mua tài sản cố định là 10.871.207.000 VND ( số đầu năm là 34.992.568.000 VND).

### VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Các cam kết

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh ký với Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam để nâng cấp nhà xưởng phục vụ cho hoạt động gia công sản phẩm của Unilever, Công ty cam kết sẽ sử dụng khoản ứng trước của Unilever để chi trả cho việc thực hiện công trình và đảm bảo tuân thủ tiến độ hoàn thành công trình như thống nhất của hai bên.

Theo các điều khoản trong thỏa thuận hợp tác ký với Công ty Cổ phần Bất động sản Xavinco về việc chuyển đổi mục đích sử dụng khu đất tạo nguồn vốn cho dự án đi dời nhà máy Chi nhánh Hà Nội, Công ty cam kết sẽ góp vốn thành lập doanh nghiệp dự án cùng Công ty Cổ phần Bất động sản Xavinco đồng thời sử dụng khoản tiền hỗ trợ cho mục đích đi dời nhà máy.

#### 2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

##### 2a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm chỉ có lương với tổng tiền lương trong năm là 2.608 triệu VND (năm trước là 4.433 triệu VND).

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Hơi kỹ nghệ Que hàn	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phân bón và Hoá chất Cần Thơ	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Tài chính Cổ phần Hóa chất Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Hóa chất Bình Điền	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH Xalivico	Công ty liên kết

#### Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam</b>		
Mua nguyên vật liệu	27.028.317.000	36.022.552.750
<b>Công ty TNHH MTV Hóa chất Cơ bản Miền Nam</b>		
Mua nguyên vật liệu	4.789.885.000	3.136.700.000
<b>Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội</b>		
Mua nguyên vật liệu	-	7.227.273
<b>Công ty TNHH MTV Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất</b>		
Mua nguyên vật liệu	1.623.182.000	1.200.778.600
Thuê kho	-	49.000.000
<b>Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất</b>		
Dịch vụ sửa chữa nhà xưởng, vật kiến trúc, tư vấn giám sát,...	42.965.000	2.130.403.000
<b>Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì</b>		
Mua nguyên vật liệu	2.788.510.400	1.957.806.240
<b>Công ty Cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang</b>		
Mua nguyên vật liệu	-	10.519.532.270
<b>Công ty Cổ phần Phân bón và Hoá chất Cần Thơ</b>		
Mua nguyên vật liệu	3.553.013.250	2.688.367.200

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

#### Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.3 và V.11a.

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****3. Thông tin về bộ phận**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo khu vực địa lý dựa trên cơ cấu tổ chức, quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

**3a. Thông tin về khu vực địa lý**

Hoạt động của Công ty được phân bố chủ yếu ở khu vực xuất khẩu và khu vực nội địa.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
<b>Năm nay</b>			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	337.096.667.694	1.780.305.085.394	2.117.401.753.088
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>337.096.667.694</b>	<b>1.780.305.085.394</b>	<b>2.117.401.753.088</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	65.417.254.405	345.487.457.607	410.904.712.012
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(225.861.823.973)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			185.042.888.039
Doanh thu hoạt động tài chính			6.200.861.899
Chi phí tài chính			(4.485.442.189)
Thu nhập khác			434.536.899
Chi phí khác			(245.654.411)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(37.574.131.935)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			(1.628.085.906)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>			<b>147.744.972.396</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>			<b>49.859.548.274</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>			<b>30.648.561.413</b>
<b>Năm trước</b>			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	306.262.254.566	1.647.041.713.275	1.953.303.967.841
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>306.262.254.566</b>	<b>1.647.041.713.275</b>	<b>1.953.303.967.841</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	63.357.151.227	340.727.168.786	404.084.320.013
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(229.120.752.804)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			174.963.567.209
Doanh thu hoạt động tài chính			9.371.134.241
Chi phí tài chính			(5.235.001.334)
Thu nhập khác			19.012.708.068
Chi phí khác			(40.167.325)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(40.542.105.245)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			(218.776.703)

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</i>			<u>157.311.358.911</u>
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>			<u>121.924.713.660</u>
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>			<u>24.386.735.299</u>

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
<b>Số cuối năm</b>			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Tài sản phân bổ cho bộ phận	<u>123.765.249.565</u>	<u>595.506.010.164</u>	<u>719.271.259.729</u>
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	<u>57.417.231.594</u>
<b>Tổng tài sản</b>			<u>776.688.491.323</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	<u>51.493.221.580</u>	<u>247.763.593.105</u>	<u>299.256.814.685</u>
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	<u>4.714.496.238</u>
<b>Tổng nợ phải trả</b>			<u>303.971.310.923</u>
<b>Số đầu năm</b>			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Tài sản phân bổ cho bộ phận	<u>120.513.530.172</u>	<u>600.950.935.709</u>	<u>721.464.465.881</u>
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	<u>59.045.317.500</u>
<b>Tổng tài sản</b>			<u>780.509.783.381</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	<u>53.989.184.607</u>	<u>269.221.646.412</u>	<u>323.210.831.019</u>
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	<u>6.131.844.358</u>
<b>Tổng nợ phải trả</b>			<u>329.342.675.377</u>

**3b. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh**

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 01: Bán thành phẩm.
- Lĩnh vực 02: Hoạt động khác.

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lĩnh vực bán thành phẩm	<u>1.959.063.191.603</u>	<u>1.833.464.952.819</u>
Lĩnh vực hoạt động khác	<u>158.338.561.485</u>	<u>119.839.015.022</u>
<b>Cộng</b>	<u>2.117.401.753.088</u>	<u>1.953.303.967.841</u>

Chi tiết về chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và tài sản bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	<b>Chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>		<b>Tài sản bộ phận</b>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lĩnh vực bán thành phẩm	<u>46.131.068.717</u>	<u>114.444.394.246</u>	<u>665.484.406.848</u>	<u>677.201.211.217</u>
Lĩnh vực hoạt động khác	<u>3.728.479.557</u>	<u>7.480.319.414</u>	<u>53.786.852.881</u>	<u>44.263.254.664</u>
<b>Cộng</b>	<u>49.859.548.274</u>	<u>121.924.713.660</u>	<u>719.271.259.729</u>	<u>721.464.465.881</u>

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### 4. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

#### 4a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

##### Phải thu khách hàng

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

##### Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban Tổng Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VIII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Tất cả các tài sản tài chính của Công ty đều trong hạn và không bị giảm giá trị.

#### 4b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 01 năm trở xuống	Trên 01 năm đến 05 năm	Trên 05 năm	Cộng
<b>Số cuối năm</b>				
Phải trả người bán	131.431.547.309	13.536.983.601	-	144.968.530.910
Vay và nợ	-	55.000.000.000	-	55.000.000.000
Các khoản phải trả khác	21.204.981.326	5.142.242.948	-	26.347.224.274
<b>Cộng</b>	<b>152.636.528.635</b>	<b>73.679.226.549</b>	-	<b>226.315.755.184</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Phải trả người bán	140.359.985.705	23.544.983.601	-	163.904.969.306
Vay và nợ	71.657.556.080	-	-	71.657.556.080
Các khoản phải trả khác	17.488.445.870	4.388.050.850	-	21.876.496.720
<b>Cộng</b>	<b>229.505.987.655</b>	<b>27.933.034.451</b>	-	<b>257.439.022.106</b>





## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

#### 4c. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ và rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

##### Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu và mua máy móc thiết bị với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Công ty không sử dụng bất kỳ công cụ tài chính phái sinh để phòng ngừa rủi ro ngoại tệ.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	USD	EUR	USD	EUR
Tiền và các khoản tương đương tiền	32.013,40	-	28.060,41	-
Phải thu khách hàng	721.701,37	-	556.587,41	-
Các khoản phải thu khác	-	18.591,11	34.946,00	-
Phải trả người bán	(244.575,80)	(18.591,11)	(699.068,30)	-
Vay và nợ	-	-	(731.236,00)	-
Các khoản phải trả khác	(213.339,24)	(2.135,64)	(199.564,80)	(2.135,64)
<b>Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ</b>	<b>295.799,73</b>	<b>(2.135,64)</b>	<b>(1.010.275,28)</b>	<b>(2.135,64)</b>

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể.

##### Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa, nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

#### 4d. Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2016.



## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 5. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

##### Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	130.669.262.417	-	128.261.720.839	-	130.669.262.417	128.261.720.839
Phải thu khách hàng	100.731.393.442	-	105.475.004.734	-	100.731.393.442	105.475.004.734
Các khoản phải thu khác	1.565.352.498	-	1.036.946.313	-	1.565.352.498	1.036.946.313
<b>Cộng</b>	<b>232.966.008.357</b>	<b>-</b>	<b>234.773.671.886</b>	<b>-</b>	<b>232.966.008.357</b>	<b>234.773.671.886</b>

##### Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	Phải trả người bán	144.968.530.910	163.904.969.306	144.968.530.910
Vay và nợ	55.000.000.000	71.657.556.080	55.000.000.000	71.657.556.080
Các khoản phải trả khác	26.347.224.274	21.876.496.720	26.347.224.274	21.876.496.720
<b>Cộng</b>	<b>226.315.755.184</b>	<b>257.439.022.106</b>	<b>226.315.755.184</b>	<b>257.439.022.106</b>

##### Phương pháp xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

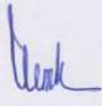
Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính: Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này.

#### 6. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

  
Phạm Thị Kim Hồng  
Người lập biểu

  
Phạm Thị Kim Hồng  
Trưởng phòng kế toán

  
Cao Thành Tín  
Tổng Giám đốc





**Công ty Cổ phần Bột giặt LIX**

**Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2018**

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

**Tổng Giám đốc**

(Ký tên và đóng dấu)  
  
  
*Cao Thành Tín*